

# Khởi Hành

NGUYỆT SAN VĂN HOÁ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT ■ CHỦ NHIỆM CHỦ BÚT: VIÊN LINH

NGUYỄN THUY LONG

*HOÀNG TRÚC LY (HÀNG CHỤC LY)*

TRẦN TUẤN KIẾT

*TƯỚNG NIỆM HOÀNG TRÚC LY*

VIÊN LINH

*LỜI KHẮC TRÊN MỘ BIA  
HOÀNG TRÚC LY*

HOÀNG TRÚC LY

*NGƯỜI O, truyện ngắn*

NGUYỄN HY VỌNG

*TRÊN NHỮNG NẼO ĐƯỜNG  
TIẾNG VIỆT*

**TÀI LIỆU: THUYẾT TRÌNH  
TẠI QUỐC TỬ GIÁM HÀ NỘI  
VỀ VĂN HOÁ, GIÁO DỤC**



HOÀNG TRÚC LY (1937-198...)

**CHIÊU NIỆM  
HOÀNG TRÚC LY**

cùng bài vở thơ văn của MẠC ĐỖ ■ NGUYỄN TÀ  
CÚC ■ HÀ THƯỢNG NHÂN ■ NGUYỄN QUAN HÀ ■  
VÔ CHÂN CỬU ■ NGÔ NGUYÊN NGHIÊM ■ TRẦN  
PHỦ THẾ ■ TẠ QUANG TRUNG ■ NGUYỄN ĐẠT ■  
TRẦN THIÊN HIỆP ■ NGUYỄN DUY ÂN ■ CHU  
VƯƠNG MIỆN ■ NGUYỄN DŨ ■ HỒ TÙNG NGHIỆP  
■ NGUYỄN THƯỢNG VŨ ■ DƯƠNG HUỆ ANH ■  
TRẦN NGUYÊN ANH ■ NGUYỄN YẾN ■ TÂM THƯ ■

**năm thứ ix ■ số 104 ■ tháng 6.2005**





# Khởi Hành

NGUYỆT SAN VĂN HÓA VĂN HỌC NGHỆ THUẬT  
NHẬN ĐỊNH BIÊN KHẢO SÁNG TÁC SINH HOẠT  
An Arts and Letters Monthly Review  
Established: 1969, Saigon, Vietnam  
Republished: 1996, Calif., U.S.A.

CHỦ NHIỆM, CHỦ BÚT:  
PUBLISHER, EDITOR-IN-CHIEF:

VIÊN LINH



## THƯ TỬ ■ MAILING ADDRESS:

P.O. BOX 670  
MIDWAY CITY, CA. 92655

## TOÀ SOẠN ■ EDITORIAL OFFICE:

5413 W. 1ST ST # C / SANTA ANA, CA  
92703 TEL: (714) 554-1886  
email: khoi hanh@vinet.com

## PHÁT HÀNH ■ DISTRIBUTION ■ EDITORIAL ASSISTANTS OFFICES

### MIỀN ĐÔNG HOA KỲ:

EASTERN STATES of U.S.A.

## Dịch giả, Mr. NGUYỄN HỮU HIỆU

PHỤ TÁ CHỦ BÚT

15701 PROSPERITY DR., HAY MARKET  
VA 20169 / TEL: (703) 754-0483

### PHÁP ■ FRANCE:

## Mme VŨ LAN PHƯƠNG

82 RUE BAUDRICOURT 75013 PARIS  
TEL: 45 85 48 92

## Họa sĩ, Mr. LÊ TÀI ĐIỂN

21 RUE J. RACINE, 95400 VILIERES  
de BEL / TEL: 01-39-85-07-63

### ĐỨC ■ GERMANY:

## Nhà thơ, Mr. THẾ DŨNG

PAULINENAUERSTR. 11  
BERLIN, GERMANY

### HOUSTON, HOA KỲ:

## Nhiếp ảnh gia LỘC THỌ NGUYỄN

<nllcctho@yahoo.com>  
TEL: (832) 443 - 0647

### MONTREAL ■ CANADA:

## TRUNG VIET BOOKSTORE

6520 DARLINGTON / MONTREAL

■ Bài vở gửi Khởi Hành miễn gửi cho báo khác và ngược lại. Cần ghi rõ địa chỉ và số điện thoại. Nếu bài đã phổ biến, vui lòng ghi rõ đã đăng báo nào. Ngoài bản in, gửi kèm cho diskette, ghi rõ nhu liệu sử dụng. ■ Chủ bút Khởi Hành toàn quyền cắt bỏ, nhưng sẽ không thêm. Bài đăng trên Khởi Hành không nhất thiết biểu hiện chủ trương của tờ báo. ■ Bài đăng trên Khởi Hành tuyệt đối không cho phép báo khác in lại, dù một phần.

### GIÁ BÁO

#### Giá 5.00 mk một số

Hoa Kỳ: Giá mua dài hạn: 3.00 mk một số hay 36 mk một năm (một năm 12 số); toà báo chịu cước phí bưu điện. ■ Giá dài hạn gửi hàng nhất: 50 mk một năm.

Áu châu: Giá mua dài hạn 75 mk một năm ■ Canada 55mk /năm ■ Á, Úc, Phi: 80 mk/năm

Giá các số cũ: 5.00 mk 1 số.

Tới Toà soạn mua: 4.00 mk.

### SUBSCRIPTION RATES

U.S. RATES: Single copy: \$5.00

\$36.00/1year, bulk rate ■ \$50.00/1 year, 1st class rate ■ Back Issue: \$240.00 for the first eight years, or 96 issues, free mailing fee.

FOREIGN RATES: By Airmail only.

For a 1-year subscription: ■ CANADA: \$55.00 ■ EUROPE: \$75.00 ■ ASIA, AUSTRALIA, AFRICA: \$80.00. ■ Back Issue: \$240 for the first eight years, plus \$40.00 for surface; \$90.00 for Airmail. Single copy: \$8.00

Chi phiếu, bài vở, thư từ gửi về:

Mail, check, inter-money order should be addressed

Khởi Hành

P.O. BOX 670

MIDWAY CITY, CA 92655

## MỤC LỤC

SỐ 104 ■ THÁNG 6.2005

NĂM THỨ IX

- 01 ■ Trang bìa Khởi Hành Hoàng Trúc Ly.....AN TIÊM trình bày  
02 ■ MỤC LỤC.....THẦY CÔ  
03 ■ 10 THỜI SỰ KHỞI HÀNH.....HỒ TÙNG NGHIỆP và LIÊN HOA

Mỉa mai Quốc Tử Giám: Giới thẩm quyền Hà Nội thú nhận: 70% bằng Giáo sư Đại học và bằng Tiến sĩ là giả! ■ Ấn xá quốc tế lên án Việt Nam đàn áp dân chủ và tín ngưỡng ■ Lê Khả Phiêu tố cáo tham nhũng từ cấp cao nhất ■ Phải là hoa hậu quốc doanh mới được đi thi ở nước ngoài ■ Nhà phát hành Nguyễn Thanh Giang ít triển vọng ■ Kết quả Giải Thần tượng Mỹ-2005 ■ Việt kiều Hoà lan kiện Hà Nội ■ Phim về Story of O ■ Chó nuôi một hài nhi bị bỏ rơi ■ Thi sĩ Anh Thơ qua đời ■ Sách bên cạnh gà đông lạnh ■ Nữ sinh Nguyễn phi Thanh chế 63 năm văn học Miền Bắc: dấu hiệu hết nô lệ đảng

- 04 ■ GIỚI THIỆU SÁCH MỚI.....HỒ TÙNG NGHIỆP, LIÊN HOA  
06 ■ NGƯỜI VÀ VIỆC: THUYỀN RA CỬA BIỂN.....NGUYỄN TÀ CÚC  
11 ■ THƠ ĐEN THƠ VỊNH

NGUYỄN QUAN HÀ ■ DƯƠNG HUỆ ANH ■ NGUYỄN DUY AN  
NGUYỄN YẾN ■ HÀ THUẬN NHÂN ■ MẠC ĐỎ ■ TRẦN NGUYỄN ANH  
■ NGŨA NHỈ ■ NGUYỄN KINH LUÂN ■ ĐỎ QUÂN

- 12 ■ BÀI KHẮC TRÊN BIA MỘ HOÀNG TRÚC LY.....VIÊN LINH  
17 ■ HOÀNG TRÚC LY (HÀNG CHỤC LY) .....NGUYỄN THỤY LONG  
20 ■ NGƯỜI O, truyện ngắn .....HOÀNG TRÚC LY  
23 ■ TỬ KIM CƯƠNG đến THANH THỦY.....HỒ TÙNG NGHIỆP  
24 ■ TƯỢNG NIỆM HOÀNG TRÚC LY.....TRẦN TUẤN KIẾT  
26 ■ HOÀNG TRÚC LY, NƠI ĐÂY RƯỢU ĐẮNG.....NGUYỄN ĐẠT  
28 ■ CHUYỆN NGƯỜI PHÁN SỰ ĐỀN TẢN VIÊN.....NGUYỄN DŨ  
29 ■ BẢN TRUYỀN KỶ MẠN LỤC KHẮC IN NĂM 1712.....  
31 ■ GIỮA TOÀ SOẠN VÀ BẠN ĐỌC.....TÂM THƯ  
32 ■ TÀI LIỆU NÓI Ở QUỐC TỬ GIÁM.....TÀI LIỆU từ HÀ NỘI  
37 ■ 38 THƠ TRONG NƯỚC THƠ HẢI NGOẠI

NGÔ NGUYỄN NGHIỆM ■ VÔ CHÂN CỬU ■ CHU VƯƠNG MIỆN  
TƯỜNG LINH ■ TRẦN PHÙ THẾ ■ TẠ QUANG TRUNG ■ TRẦN THIÊN HIỆP

- 39 ■ LUẬN VỀ VĂN HOÁ trong TRUYỆN VÔ HIỆP ...NGUYỄN THƯỢNG VŨ





## MĨA MAI QUỐC TỬ GIÁM: 70% BẰNG GIÁO SƯ ĐH, TIẾN SĨ, LÀ BẰNG GIẢ!

Nguyệt san Khởi Hành xưa nay hầu như không, hoặc hoạ hoằn, dùng đến dấu chấm than [ ! ], không những trên tựa bài mà ngay trong cả những câu văn câu thơ, vì Thầy Cò Ca Hát nghĩ rằng ở cõi đời này, có gì lạ đâu mà phải chấm than. Thế mà bây giờ phải dùng đến, nơi tựa ở trên: làm sao trên quả địa cầu này lại có một quốc gia mà bằng cấp tiến sĩ và chứng thư giáo sư đại học có tới 70%, vâng, bảy mươi phần trăm, là giả! ■ Người nói ra điều ấy là ông Đặng Quốc Bảo, nguyên ủy viên trung ương đảng, nguyên bí thư thứ nhất đoàn thanh niên cộng sản HCM, trong cuộc nói chuyện tại số ...Quốc Tử Giám, Hà Nội. Ông ta đã tham khảo ông Vũ Đình Cự, viên chức thẩm quyền về giáo dục. [Xin xem bài nói chuyện đăng từ trang 32- trong số báo này. Tài liệu hiếm chuyển đi từ Hà Nội.] ■ Hình trên: Đại bãi đường Văn miếu, Quốc Tử Giám. Không rõ cuộc nói chuyện diễn ra tại Quốc Tử Giám trên hay tại một trụ sở Đường Quốc Tử Giám? Dù gì, dính dáng đến Quốc Tử Giám, Văn Miếu, là dính dáng tới danh dự cao khiết nhất của Đất Nước. Và thật là mỉa mai cho sĩ tử quốc gia! Than ôi!

### ĂN XÁ QT LÊN ĂN VN ĐÀN ÁP DÂN CHỦ VÀ ÉP BUỘC TÍN NGƯỠNG

Trong bản báo cáo hàng năm phổ biến hôm thứ tư 25.5 tại Luân Đôn, tổ chức Amnesty International đã tố cáo nhiều quốc gia vi phạm những quyền căn bản của con người, trong đó có Việt Nam và cả Hoa Kỳ. Về Hoa Kỳ, bà Irene Khan gọi các nhà tù của quân đội Mỹ lập ra ở Guantanamo là quần đảo ngục tù mới.

Trong bản báo cáo, Việt Nam bị nêu trường hợp xảy ra nhân Lễ Phục Sinh năm 2004 khi dùng bạo lực chết người để giải tán nhiều ngàn người Thượng biểu tình ở cao nguyên đòi đất và đòi được tự do tín ngưỡng khiến cho 8 người chết và hàng trăm người bị thương. Hàng trăm người khác đã phải chạy qua biên giới tới nước khác lánh nạn.

Bản phúc trình của Ăn xá Quốc tế cũng viết rằng Việt Nam cũng đẩy nhiều Giáo hội vào tình trạng hoạt động không

### HỒ TÙNG NGHIỆP & LIÊN HOA biên soạn riêng cho Khởi Hành

giấy phép, chỉ công nhận vài giáo hội quốc doanh. Các nhà hoạt động tranh đấu cho dân chủ như bác sĩ Nguyễn Đan Quế bị bỏ tù sau một phiên tòa chỉ kéo dài vài tiếng đồng hồ mà lại không có luật sư bào chữa cho ông.

Biết trước mình sẽ bị tố cáo, nên ngay sau đó Lê Dũng của Bộ ngoại giao Hà Nội đã lên tiếng phản bác bản phúc trình là theo dệt, trong khi ấy nguồn tin khác của Hà Nội lại nói bản phúc trình về Hoa Kỳ là còn ít, sao không nói tới vụ báo News week viết rằng Kinh Koran bị ném vào cầu tiêu. Hà Nội quên khuấy rằng một là báo News week đã xin lỗi và rút lại tin này, tự cho là không có nhân chứng và hai là Bản phúc trình tuy ngoài bia in là Report 2005 nhưng nói về những gì xảy ra trong năm 2004 nhiều hơn.

### LÊ KHẢ PHIÊU: THAM NHƯNG Ở VN LÀ TỬ CẤP CAO NHẤT Ở HÀ NỘI

Trong bản tin sáng thứ năm 26.5 Đài Á châu Tự do AFR loan rằng cựu tổng bí thư đảng của việt cộng là Lê Khả Phiêu lên tiếng tố cáo rằng hồi ông ta và Võ Văn Kiệt nắm chính quyền, tham nhũng không nhiều như bây giờ và không toàn triệt như bây giờ, từ dưới lên trên và từ trên xuống dưới.

Lê Khả Phiêu nói rằng có cả những vụ tham nhũng được nước ngoài bảo trợ tuy rằng ông ta không nói đích danh nước ngoài nào. Mặc dù không nói song người quan sát chỉ nghe qua cũng biết là ông này có ý nói tới Trung cộng. Ông rất thân Trung cộng, đã từng chạy qua Bắc Kinh vận động khi ghế tổng bí thư của ông lung lay, và trong cuộc bầu bán chức này, Hồ Cẩm Đào, lúc ấy chưa lên chức chủ tịch Trung cộng, đã có mặt tại Hà Nội để biểu diễn màn ủng



Cô Phạm Thu Hằng không được Bộ Văn hoá công nhận

### VN: PHẢI LÀ HOA HẬU QUỐC DOANH MỚI ĐƯỢC

Bộ Văn Hoá Việt Nam hôm 24.5 lên tiếng không công nhận hoa hậu Phạm Thu Hằng đi dự cuộc tuyển chọn Hoa hậu Hoàn vũ ở Bangkok, diễn ra vào cuối tháng 5. Họ nói hoa hậu chính thức (tức Hoa hậu Quốc doanh) đang đi học, không có đi dự Giải này. Ban tổ chức ở Bangkok trả lời không sao, họ vẫn mời cô Thu Hằng tham dự. Thật là bề mặt Bộ Văn hoá dưới trướng của nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm, Bí thư trung ương bộ chính trị coi về Văn hoá, Tuyên huấn, trong có cục biểu diễn nghệ thuật ra quyết định không công nhận nói trên.



# khởi hành giới thiệu

# SÁCH BÁO MỚI

Sách gửi tặng Khởi Hành, bất cứ loại gì, chúng tôi cũng giới thiệu trên báo, với đầy đủ địa chỉ Tác giả, hay nhà Xuất bản, nhằm giúp người viết, người in phổ biến tác phẩm tới người đọc, và hỗ trợ ngành xuất bản sách Việt ngữ. [Đôi khi một ấn phẩm cũng được nói tới vì tính cách đáng lưu ý nào đó liên hệ tới nó.]

■ **TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA PHẬT GIÁO VIỆT NAM**, hai tập, Tập A-I (từ A đến A Di Đà), Tập A-II (từ A Di Đà Tịnh Độ giáo đến A Di Đà Tự), Hòa thượng **THÍCH TRÍ THỦ** chủ trương, Giáo sư **LÊ MẠNH THẤT** chủ biên, mỗi bộ một ngàn trang, Hoa Kỳ, 2005. Địa chỉ liên lạc: Thượng Tọa Thích Thái Siêu, chùa Bảo Tịnh, 2406 Marine Avenue, Gardena, CA 90249. Số điện thoại: (310) 516-1522.

Theo lời giới thiệu cho lần tái bản tại HK của Tỳ Kheo Thích Hoàng Đạo thì bộ Từ Điển này đã được biên soạn vào những năm đầu của thập niên '80 khi Việt Nam đang trải qua những cơn chấn động gây ra bởi chính sách hà khắc của nhà cầm quyền. Dù vậy, cố HT Trí Thủ và Giáo sư LMT (cùng ban biên soạn gồm có những người như Minh Tuệ, Đức Chơn, Nguyễn Hồng, Nguyễn Giác và một số khác thuộc Viện Cao Đẳng Phật học Nha Trang như Thiện Tu, Chơn Trí, Quảng Ba, Huệ Nhật và Hạnh Hưng) đã nỗ lực hoàn thành và nay được tái bản để phổ biến tại ngoại quốc.

Đây là một công trình gian nan vì cũng theo LMT, họ đã phải làm lại từ đầu khi khám phá ra hai bộ từ điển PG lớn của thế giới là Phật Giáo Đại Từ điển của Mochizuki Shinko (Nhật bản) và Phật học Đại TĐ của Đình Phúc Bảo (Trung hoa) có nhiều sai lầm lớn nên không thể dựa vào đó để làm một cuốn Từ Điển Phật học VN. Cho nên, cuối cùng, LMT đã quyết định thay vì làm một cuốn ngắn gọn có điển cú bằng cách phối hợp hai cuốn từ điển trên, ông đã xoay qua làm theo phương thức Bách Khoa. Như thế, một vấn đề sẽ có nhiều tư liệu thiết yếu. Theo phương thức này, người muốn tra cứu sẽ được những kiến thức căn bản mà vững chắc về PG đồng thời cũng được báo cho biết là tình hình nghiên cứu trên thế giới đã tiến tới mức nào về riêng vấn đề họ muốn nghiên cứu.

Tóm lại, bộ Từ điển này được qui định hai nhiệm vụ chính: cung cấp tư liệu cho việc tra cứu và làm cơ sở cho việc tra cứu những tư liệu Phật giáo khác. Đây là hai tập mở đầu cho một công trình giá trị, lớn lao và cần thiết cho Phật giáo Việt Nam.

■ **KÊ SÁT NHÂN CÓ LƯƠNG TÂM**, tuyển tập Dị truyện & đoản truyện án vụ-điều tra, **VĂN PHAN**, 418 trang, Nhật báo Viễn Đông xuất bản, 2005, California, Hoa Kỳ. Giá 15 mỹ kim. Địa chỉ liên lạc: 14891 Moran Street, Westminster, CA 92683. Số điện thoại: (714) 379-2851. Số fax: (714) 379-2853. Địa chỉ Email: viendong@aol.com.

Đây là tác phẩm thứ tư của tác giả sau một tuyển tập truyện ngắn và hai truyện dài. Những độc giả từng đọc ông trước đây chắc chắn sẽ có câu hỏi: tại sao sau mấy tác phẩm Ái tình- Xã hội thời đại mà ông khá thành công, lại chuyển đột ngột sang lĩnh vực tiểu thuyết trinh thám? Đây là lời trình bày của ông: "...tiểu thuyết trinh thám, nhiều nội dung cũng lung linh cảnh, tình lãng mạn làm xao xuyến lòng người chứ không phải chỉ để kích thích sự tò mò, hay gây rung rợn cho độc giả..." Tuy bước qua một thể loại mới, Văn Phan cũng rất thành công. Những vụ giết người được bày ra rất khéo léo để tác giả lồng vào đó ý nghĩ và những suy nghiệm của chính ông về cuộc đời và con người mà độc giả được hướng dẫn tới những kết luận rất tự nhiên.

Văn Phan là một tác giả có cách viết chan hòa tình cảm và hàm chứa niềm hy vọng sung mãn. Người ta sẽ không ngạc nhiên nếu biết được đôi chút về cuộc đời tác giả: ông xuất thân là sinh viên sĩ quan Trường Võ Bị Quốc Gia VN, từng giữ những phần vụ chỉ huy. Sau 75, ông bị vào tù nhiều năm như đồng đội. Nhưng sang được HK, ông lập tức sống đời sống tinh thần theo tôn chỉ "Đa năng đa hiệu" của một Sĩ quan từng được VNCH đào tạo nhưng Cs lại rất muốn diệt: cùng với sự mưu sinh trên một đất nước xa lạ, ông cầm bút viết về những kinh nghiệm của ông, bạn bè ông, tập thể ông, người dân MN hay thổ lộ niềm mơ ước qua nhiều thể văn khác nhau. Truyện ngắn của ông đã xuất hiện trên Khởi Hành. Chúng tôi trân trọng giới thiệu cuốn Kê Sát Nhân Có Lương Tâm với độc giả.

■ **CỔNG THIÊN QUÉT MÂY**- Vietnamese translation of Japanese Zen Poetry, dẫn nhập & phóng dịch thơ Basho, Buson, Issa, Shiki,

Ryokan, Takahashi, Dogen, Hakuin, Sanpu, Bút sĩ **LƯU VĂN VINH**, 150 trang, Hạ Long Thư Các xuất bản. Giá 7 mỹ kim. Địa chỉ liên lạc: Luuvanvinh@yahoo.com.

Nhà thơ Lưu Văn Vinh, từ già nghề được sĩ chưa đầy một năm đã bỏ hết thời gian vào việc trước tác, -nhiều thể loại khác nhau- ngoài sáng tác thơ từ những ngày còn trẻ. Ông đã xuất bản sách triết luận, tản văn, tìm về nguồn cội dòng tộc qua các cuốn *Việt Sử Siêu Linh*, *Bốn Lấn Leo Núi Tân*, và là người đầu tiên xuất bản một cuốn sách dịch từ thơ các xứ Trung Đông Hồi giáo, nhan đề *Hoa Cát Nóng* (đưa in tháng 12.2002, xong tháng 2.2003). Tháng 4.2005 Lưu Văn Vinh cho phát hành cuốn sách ông dịch từ thơ Nhật Bản: *Cổng Thiên Quét Mây*. Nếu bạn đọc là người yêu thơ, làm thơ, bạn nên đọc hai cuốn thơ dịch của Lưu Văn Vinh, để biết thêm về tâm hồn và đất nước người diễn tả lại bằng Việt ngữ.

■ **PHONG THỦY** -Bí quyết để thành công, giá 20 mỹ kim; **PHONG THỦY và Cuộc sống hôm nay**, giá 20 mỹ kim; **Cẩm nang PHONG THỦY**, giá 10 mỹ kim; mỗi cuốn dày khoảng 250 trang, soạn giả **NGUYỄN PHÚC VINH TUNG**, Ana Real Estate & Ana Funding xuất bản, California, Hoa kỳ.

Tác giả trình bày rất mạch lạc và dễ hiểu về khoa Phong Thủy, một khoa học của người Trung Hoa dựa trên *Kinh Dịch* và chia thành nhiều trường phái khác nhau. Tác giả cũng là một nhà địa ốc nên đã có dịp chứng nghiệm bằng cả kinh nghiệm của những căn nhà của thân chủ mình. Trình bày công phu và cẩn thận.

■ **VƯỜN QUÊN LÃNG**, thơ, **VĨNH LỘC**, 70 trang, Hoài Bảo xuất bản. Giá 10 mỹ kim. Hoạ sĩ Duy Thanh trình bày bìa. Phụ bản: Duy Thanh, Ngọc Dũng. Tuyển tập gồm sáng tác của tác giả và thân hữu cảm để. Trong đó có thơ mới nhất của nhà thơ Thanh Tâm Tuyển, như sau:

Mừng bạn bất tuần vẫn còn thơ

Vẫn còn chữ nghĩa để vui đùa

Mai một cũng xưa như trái Đất

Vườn lãng quên quên lãng Hoang Vu. (Minnesota, 4.4.05)

Vĩnh Lộc là một nhà văn kỳ cựu, từ thập niên '50 đã viết cho các báo Nhân Loại, Mùa Gặt Mới, Đời Mới, Thẩm Mỹ...Tuy nhiên xin lưu ý Vườn Quên Lãng cũng là nhan đề một cuốn sách của Viên Linh xuất bản năm 1970 tại Sài gòn (năm ngoài có đăng làm 4 kỳ trên Khởi Hành), nhưng đó là truyện, còn đây là thơ. Sách khổ lớn, 70 trang in rời từng tờ, đóng gáy nhựa, giá 10 mk. Tư từ bưu phiếu để Lê Lộc, 199 Rollins Ave #622, Rockville, MD 20852.

■ **TRUYỀN THÔNG**, số 14-15, Mùa Đông 2004-Mùa Xuân 2005. Địa chỉ liên lạc: C. P. 101 Succ. "Jean Talon" St. Leonard, Canada H 1 S 2 Z 1. Giá 5 mỹ kim.

Trần Giao Thủy phụ trách chủ biên số này, nội dung có hai tài liệu khá quan trọng: Hồi ức và Suy Nghĩ của Trần Quang Cơ về các sự kiện đối ngoại trong thời gian 75-93 và Thực Trạng Kinh Tế VN của Lê Đăng Doanh về thực trạng kinh tế suy đồi của VN trong một phiên họp kín của lãnh đạo CS. Theo lời giới thiệu thì tập hồi ức của TQC đã được lưu chuyển trong nước từ 2003. Tác giả là Ủy viên Trung ương đảng, Đệ nhất Thủ trưởng Bộ Ngoại Giao, thành viên phái đoàn Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà tại Paris. Sau này, TQC và một số lãnh tụ của nhà cầm quyền CS đã nhận lời mời của cựu Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ MacNamara để tham dự nhiều buổi hội luận nhằm tìm hiểu lại kinh nghiệm VN.

Truyền Thông cho biết đại ý cho đăng hai tập tài liệu trên là để giúp cho thế hệ đi sau biết Việt Nam đã chậm tiến như thế nào và họ có tài liệu để tham khảo. (Muốn so sánh hồi ức của TQC, độc giả có thể xem thêm cuốn Argument without End của McNamara, in lại những cuộc hội luận ấy, hay đọc trang 32 Khởi Hành số này, bài của Đặng Quốc Bảo, nguyên Ủy viên Trung ương đảng, phơi bày những chuyện kinh khủng: chẳng hạn giáo sư đại học giả, tiến sĩ giả có tỷ lệ là 70%, chứ không phải vài ba phần trăm, nghĩa là chỉ có 30% là có bằng cấp thật.



hộ gà nhà. Thời Lê Khả Phiêu Việt Nam đã ký các hiệp ước biên giới mới với Bắc Kinh.

Theo tin Radio Bolsa Avanta thì hiện nay tại các ngân hàng Thụy sĩ có một số trương mục của người Việt Nam mà ước lượng có khoảng 2 tỷ 8 (tức gần ba nghìn triệu mỹ kim). Nguồn gốc những món tiền này lại không đến từ Bolsa mà từ những người ở trong nước.

Lê Khả Phiêu khi nói tham nhũng Việt Nam có ngoại quốc bao che là có ý nói khi ngoại quốc bao che thì đến tổng bí thư hay bộ chính trị có muốn làm gì cũng không được: nghĩa là họ bị lệ thuộc ngoại bang rất nặng.

Doanh nhân ngoại quốc nói rằng việc chống tham nhũng ở Việt Nam không hiệu quả vì Việt Nam chưa có phân quyền (lập pháp (quốc hội), hành pháp (chính phủ) và tư pháp (xét xử) đều còn dưới sự khống chế của một đảng toàn trị, gia dĩ lại không có quyền thứ tư, là báo chí. Báo chí cũng do đảng kiểm soát.

Ngày 15.3.05 viện quản lý trung ương V N đưa ra một bản phúc trình nói rằng "chi phí bôi trơn" ở V N là cao nhất trong khu vực. Những thứ chữ nghĩa nôm na ấy, hết như ngôn ngữ tiếng lóng, đang là ngôn ngữ rất nghiêm chỉnh của nước ta.

#### 'NHÀ PHÁT HÀNH' NGUYỄN THANH GIANG ÍT TRIỂN VỌNG

Qua cuộc phỏng vấn của phóng viên Việt Hùng, đài RFA, Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang đã thuật lại chi tiết việc ông bị Trung Tá công an thành phố Hà Nội đích thân thẩm vấn suốt một buổi sáng ngày 16 tháng 5 vừa qua về việc ông sao chụp cuốn sách của ông Vũ Cao Quận có nhan đề "Gửi lại trước khi về cõi" thành nhiều bản để có ý phổ biến.

Trước đó, ngày 11 tháng 4, 2005, ông bị bắt trên đường lấy sách từ tiệm photocopy về. Ông được thả vào ngày hôm sau nhưng 60 cuốn đều bị tịch thu và được lệnh phải trở lại vào ngày 6 tháng 5 để trả lời. Đây là những đoạn trích trong cuộc phỏng vấn ấy, liên quan đến "vụ án" này.

Trước hết về nội dung cuốn "Gửi lại trước khi về cõi": "Nội dung cơ bản là ...nói về những khiếm khuyết của chủ nghĩa Mác và...tại sao lại ứng dụng chủ nghĩa Mác vào xã hội VN một cách vô lý để cho nó làm hỏng xã hội VN đi..." Chính vì đồng ý với nội dung ấy mà NTG tự ý đem cho trình bày và sao lại để phổ biến. Ông phát biểu như sau: "...tôi cho rằng đảng CSVN vẫn có thể lấy Mác-Lênin làm



## KẾT QUA GIẢI "THẦN TƯỢNG MỸ" 2005

Đêm thứ tư 25.5, Giải Thần Tượng Mỹ (American Idol) mùa thứ tư đã có kết quả: ca sĩ nhạc đồng quê tên Carrie Underwood, 21 tuổi quê ở Checotah tiểu bang Oklahoma đã được chọn sau khi đánh bại nam ca sĩ nhạc rock miền Nam Bo Bice, 29 tuổi của Helena Alabama. Buổi trình diễn tuyên bố kết quả đã diễn ra tại Rạp Kodak -nơi tuyên bố giải Oscars của Hollywood-cả hai ca sĩ vào chung kết đều coi như cùng thắng giải: cả hai đều được mời ký hợp đồng mới, và mỗi người đều được tặng một chiếc xe mustang màu đỏ. ■ Trong số các màn trình diễn trong show American Idol trong mấy ngày qua, hôm chủ nhật có nữ ca sĩ Gwen Stefani (của ban nhạc No Doubt), đã hát trong bối cảnh gọi là Zootopia (hình trên) và rất thành công. Hình của Rahav Segev cho N.Y. Times. ■ Carrie Underwood (hình nhỏ) đạt giây phút vinh quang trong cuộc thi kéo dài một năm, và chấm dứt vào hôm thứ ba. Buổi diễn cuối cùng kéo dài hai tiếng đồng hồ hôm thứ tư là để khán giả bỏ phiếu, đồng thời quay lại những thí sinh hát hay nhất, có nhiều triển vọng nhất. Carrie là một sinh viên lễ phép, trầm lặng, rất tình nhỏ. Tỷ lệ phiếu cô đạt được là 38% trong khi Bo Bice sát nút với 34%. ■ Phần lớn cho rằng 12 ca sĩ vào chung kết đều là những người tài năng, dù chỉ có 2 đoạt giải.



tôn chỉ mục đích của mình đi nhưng không được xem đây là một giáo lý bất di bất dịch, và không thể xem đây là cái đạo. Tất cả những tư tưởng của Mác đem vào xã hội VN một cách máy móc, một cách giáo điều sai lầm thì nó đã tàn phá xã hội VN. Không chỉ làm cho xã hội nghèo khổ đi mà còn làm tan nát nền văn hóa này. Tôi nói ví dụ như ứng dụng cái vô thần của ông ấy là bao nhiêu đình chùa, miếu mạo, bao nhiêu tôn giáo đều phá tan hết cả.

Ở quê tôi không còn một đình chùa, công trình văn hóa nó đều phá hết. Không những nó gây ra cái cách ruộng đất, gây ra đấu

tranh chính trị, ngay bây giờ nó gây ra những cái tráo trở của xã hội VN...Nhưng người ta vẫn ngoan cố...Cho nên nó xảy ra bị kịch rất lớn cho xã hội VN bây giờ là người ta căn cứ vào cái, vẫn cứ công hữu ruộng đất để rồi người ta nói đây là tài sản của nhà nước."

TS Nguyễn Thanh Giang là một trong những trí thức lĩnh ngộ đầu tiên sau mấy chục năm ngày "giải phóng" Miền Nam. Cùng với MN, những quyền tự do tư tưởng căn bản cũng được Hà Nội "giải phóng" tuốt luốt luôn và lần lượt những Trần Độ, Phạm Quế Dương, Trần Khuê đều bị gán cho những cái tội tày trời (như làm gián điệp) khi

muốn sửa đổi tình trạng chính trị CS. Trước đây, những trí thức, những công thần CS này hiểu nhầm một điều rất căn bản: họ tưởng rằng họ đã góp phần vào việc xây dựng chủ nghĩa Mác-Lênin ở VN thì họ sẽ được quyền miễn nhiệm, họ là thường dân có quyền ăn nói, chứ không phải như đám phó thường dân đang bị nhốt trong tù "cải tạo". Bởi thế họ mới mạnh dạn phát biểu. Để rồi khám phá sự thực phũ phàng là họ không có quyền gì cả. Cái công hân mã chỉ để viết vào lá phướn, truy tặng liệt sĩ mà thôi. Còn sống chớ nói năng gì mà khốn.

Nhưng sự tranh đấu can đảm của họ, mặc dù biết rõ có thể trở thành...liệt sĩ thứ thiệt bằng



# NGƯỜI VÀ VIỆC



NGUYỄN TÀ CÚC

## THUYỀN RA CỬA BIỂN...

*T*háng 3.2004, trên *Khởi Hành* số 89, tôi viết bài 'Những Kẻ Tật Nguyên' "điểm sản phẩm đầu tiên của chương trình 'tái tạo lại lịch người tỵ nạn vn' của wjc." Sản phẩm đó (đầu tiên được cho in và phát hành dưới dạng một cuốn sách) có tên *Nếu đi hết biển...* mà tác giả là một đạo diễn VN tên Trần Văn Thủy được Trung Tâm WJ cấp ngân khoản và mang từ VN sang tham dự vào chương trình nói trên. Tháng 4.2004, trên KH số 94, trong mục Giữa Tòa Soạn và Bạn Đọc, tôi có trả lời một số độc giả thuộc Bàn Tròn San Jose liên quan đến cũng vấn đề trên, có đoạn như sau: "...Cho đến nay, chúng tôi chưa thấy những người được phê bình lên tiếng. Dĩ nhiên khi họ lên tiếng thì chúng tôi cũng lại sẽ trình bày và phân tích thêm. Nhưng có một vài tin tức liên quan có thể giúp thêm phần phán đoán. Ấy là ngoài mấy người có "trình diện" và phát biểu trong cuốn sách này, ông TVThủy đã phỏng vấn một số người khác nhưng không cho in. Thí dụ điển hình là bà Bùi Bích Hà..." (trang 9, sdd).

Từ đó cho tới nay nhà văn BBH (vẫn có KH đều đặn) không thấy lên tiếng cải chính nên chúng tôi coi như nguồn tin này (do một thân hữu cho chúng tôi biết) là có thật. Qua tới tháng 4.2005, một trong những người được nhắc đến là ông Trương Vũ, lên tiếng phản trần về hai vấn đề trong một bài do tờ *Hợp Lưu* phỏng vấn. Tuy HL đặt câu hỏi về việc tôi phê bình (trên KH số tháng giêng-hai, 2005) bài 'Nói với chàng Siêu' của ông TV (trên *Văn Học* số 95) nhưng trong phần trả lời ông TV đã ngoặc bài 'Những Kẻ Tật Nguyên' vào để phân bua và kể lể.

Trước khi trình bày và phân tích thêm, như đã hứa với Bàn Tròn San Jose cách đây một năm, tôi sẽ có nhận xét xem ông TV có trả lời độc giả thỏa đáng được hay chưa.

Trước hết, ông đã trích thiếu bài tôi cho nên sự phân bua kể lể của ông trở thành vô nghĩa. Để cho công tâm, ông TV có viết rằng họa sĩ Võ Đình cắt gởi bài viết của tôi đến cho ông. (TV không nói rõ là họa sĩ VD tự ý cắt gởi hay TV yêu cầu?) Nếu họa sĩ VD cắt gởi nguyên bài tôi thì ông TV không thể nào hiểu nhầm được trừ phi trí thông minh của ông cho phép ông nhầm lẫn đến như thế.

TV đặt dấu hỏi về cách tôi trích dẫn ông trong *Nếu đi hết biển...*

xem tiếp cột đôi trang bên----->>>

một tai nạn xe cộ (như trường hợp gia đình Lưu Quang Vũ) hay một nhát búa vào sọ (như trường hợp cô Xuân, người sinh con cho bác Hồ), là điều đáng hoan nghênh. Thứ nhất vì họ dám lên tiếng về hậu quả mà họ đã góp phần; thứ hai, cho các anh "trí thức" đã đang và còn phát biểu rất tự do ở ngoài nước, rằng ông Hồ giỏi và có công thống nhất đất nước v.v. và v.v... dăm ba phút để suy nghĩ về một quốc gia nay thống nhất về nghèo đói và có nguy cơ trở thành một vùng kỹ nghệ tình dục cung cấp các em vị thành niên cho những ngoại nhân bệnh hoạn.

Riêng quý ông "học thật" Hoàng Ngọc Hiến và học giả Nguyễn Huệ Chi (vẫn được mưa móc triều đình cho đi xuất ngoại thoải mái) chưa thấy phát ngôn, phát biểu gì. Hay đang còn bận đi ...nghiên cứu cho các trung tâm phản chiến ở HK đấy?!

Nói thế thực ra chỉ đúng có một nửa. Số là ông Hoàng Ngọc Hiến trả lời diễn đàn Talawas một cách rất tự do, phê bình phê phán nặng nề về những tệ nạn trong nước. Nhưng sau một đêm nằm vắt tay lên trán, ông hối. Hối quá. Đang được ăn sủng đi "ngoại", được ăn được nói lại được gói mang về - mà chắc chắn không phải là gói ...mì như một "chị" nhà văn xuất thân MB đã dè bĩu chính các đồng nghiệp mình trong một bài-phê-bình cách đây vài năm-chỉ vì cao hứng nói sự thực mà "tra chân vào cùm" cũng chưa biết chừng. Ông bèn đòi bài phỏng vấn và đòi biên tập nó lại.

Talawas dĩ nhiên không cho ông biên tập và theo chủ trương của họ, không phổ biến nữa. Nhưng không hiểu có kẻ nào chơi khăm cả ông học giả lẫn Talawas đã ...chôm nguyên văn và cho phổ biến um sùm (một

phần cuộc phỏng vấn này được Trần Nghi Hoàng ghi lại trong cuốn *Chuyện Không Từ Tế*, xuất bản mới đây tại VA). Người viết bài này hơi chê Talawas về cái quyết định không cho công bố cuộc phỏng vấn lịch sử này đấy nhé: hể anh nhận lời phỏng vấn và trả lời là chúng tôi có quyền phổ biến ngay lập tức. Bản lãnh nhà văn là ở chỗ đó. Chứ nếu lại có màn rón rén chạy về nhà hỏi ý...phu nhân hay Hà Nội rồi thay đổi ý kiến thì phiền cho người phỏng vấn quá. Thế thì các bạn làm báo bên này sẽ có nguy cơ thành báo bên kia, theo đúng câu "Cơm nhà, quạ vợ, báo...Nhân Dân" còn gì? Thế mà chúng ta lại đang sống ở đất tự do.

### VIỆT KIỀU HÒA LAN KIẾN CHÍNH PHỦ HÀ NỘI VỀ TỘI CƯỚP ĐOẠT

Theo tin đặc biệt của phóng viên Trọng Kim (chủ nhiệm kiêm chủ bút tờ Ngày Nay, Houston, số ra ngày 1 tháng 5, 2005) thì ông Trịnh Vĩnh Bình, một thương gia Hòa Lan gốc Việt đã đệ đơn lên tòa án quốc tế tại Liên Hiệp Quốc, đòi lại tài sản cả trăm triệu đầu tư mà chính phủ VN đã tước đoạt của ông bằng cách bắt giam, xét xử không công minh và sau đó tịch thu toàn bộ tài sản này.

Ông Bình, từng được mệnh danh là "vua chả giò" ở Hòa Lan đã mang 2 triệu rưỡi mỹ kim và 96 ký vàng về VN làm ăn vào đầu thập niên '90 vì sự khuyến khích của chính phủ Hòa Lan sau khi chính phủ này đã ký kết một thương ước về đầu tư với VN. Ông Bình mở hai công ty, mua bất động sản và làm ăn rất phát đạt từ năm 1990 tới 1996. Sau đó, vì "đụng độ" với Công an Bà Rịa, Tòa án VN đã căn cứ vào lời chứng gian để kết án ông 11 năm tù, phạt vạ 480



Pénélope Puymirat trong vai Nàng O của *Story of O*,

một bí mật trong giới xuất bản Paris qua cuốn truyện và phim tình dục nổi tiếng gần nửa thế kỷ trước.





## CHÓ NUÔI MỘT HÀI NHỊ BỊ BỎ RƠI

Hồi đầu tháng 5.2005, một "cô" chó có một đàn con mới sinh đã mang một bé gái sơ sinh bị vất trong rừng ở ngoại ô Nairobi, Kenya, về nuôi chung với con nó. Người dân ở đây đã tên cho nó là Mkombozi (cứu tinh). Hình trên, hai phụ nữ có con nhỏ đến thăm vị cứu tinh.

lượng vàng và 6.2 tỷ. Toàn bộ tài sản của ông bị tịch thu. Dù sau này có khám phá là bị vu oan, ông vẫn bị giam và chính phủ VN vẫn không trả lại tài sản cho ông.

Ông Bình may mắn thoát về HL và khởi đơn kiện năm 2000. Một nhóm luật sư tại HK đại diện ông. Vụ kiện này (là vụ đầu tiên) sẽ có ảnh hưởng rất lớn tới lời kêu gọi người Việt nước ngoài về hợp tác. Nhưng cái may nhất của ông Bình có lẽ là ở chỗ ông có quốc tịch Hòa Lan nên ông được bảo vệ bởi luật pháp Hòa Lan và quốc tế. Những người vẫn giữ quốc tịch VN nên coi cái gương này mà coi chừng. Ở một xứ mà "Quyền lực tuyệt đối, độc quyền độc đoán, độc tài như vậy thì làm gì chả được..." (Ts NTG) thì quyền công dân không có giá trị hơn tờ giấy bạc.

### TIỂU THUYẾT GIỐNG CUỘC ĐỜI TÁC GIẢ HƠN PHIM

Phim "Writer of O" diễn về cuộc đời của bà Dominique Aury, tác giả cuốn tiểu thuyết "Story of O" từng gây chấn động về sự táo bạo trong cách diễn tả tình dục xuất bản năm 1954 tại Pháp, vừa bị phê bình là không lột được tinh chất của tác phẩm này vì quá hiển so với nội dung của nó mặc dù đạo diễn Pola Rapaport, rất ái mộ

và đã có dịp gặp tác giả chỉ trước khi bà qua đời vào năm 1998. Trong nhiều năm, người ta vẫn nghĩ rằng tác giả nó chỉ có thể là một người đàn ông. Cuốn phim lại càng thất bại ở chỗ không nêu lên được nhiều vấn đề liên quan đến nữ quyền và nữ giới thấp thoáng phía sau.

Đây là một cuốn tiểu thuyết được sáng tác và xuất bản trong một trường hợp hết sức bất thường. Bà Dominique Aury, lấy bút hiệu Pauline Reage, viết chỉ với một mục đích duy nhất: giữ cho người tình của mình (là Jean Paulhan, một người có gia đình) khỏi bỏ rơi khi Aury nhận ra đời mình đang tiến tới phần xế bóng. Cả hai người cùng làm việc cho nhà xuất bản danh tiếng Gallimard. Ban ngày đi làm, bà Aury ăn mặc rất nghiêm trang, không phấn son nhiều lắm, tiếp xúc với những tác giả nổi tiếng thân chủ của Gallimard. Nhưng ban đêm bà mặc quần áo như một cô gái điếm, lang thang trên hè phố Paris. Những cuộc xuất hành ban đêm đó nhiều khi là để bí mật gặp gỡ ông Jean Paulhan trong những khách sạn xa lạ. Tuổi cao dần, sợ bị người tình bỏ đi, bà viết cuốn truyện gây tranh luận này vào lúc 47 tuổi. Sự thành công của nó giúp bà giữ được JP cho đến khi ông qua đời vào cuối thập niên '60. Ông là người giúp nó xuất bản, không những

## NGƯỜI VÀ VIỆC

Tôi sẽ cắt nghĩa như sau: phần phát biểu của ông TV là đoạn cuối cùng trong bốn đoạn được trích dẫn mà không đoạn nào có chủ tên người phát biểu. Nếu ông TV không là một trong bốn người đã phát biểu đó thì ông không thể nào nhận ra phần của mình để khiếu nại được. Tại sao tôi trích dẫn mà không để tên người nói? Ấy là vì tôi muốn cung cấp cho độc giả ngay khi khởi đầu vào bài cái "Chân Dung Cộng Đồng Hải ngoại trong Nếu đi hết biển" (do TV và những người được phỏng vấn cung cấp). Và đây cũng là tiêu đề của phần đầu bài viết.

Tôi không nêu tên họ để cho độc giả thấy là họ có cùng một luận điệu (vu khống cộng đồng). Luận điệu này giống nhau như hệt đến nỗi người đọc có cảm tưởng ông Thủy phỏng vấn Một Người chứ không phải nhiều người (trừ Hoàng Khởi Phong là còn nói đúng sự thực). Chấm dứt đoạn trích dẫn thứ tư (nghĩa là của TV) lại còn là những dòng này: "Đó là những lời tiêu biểu."

Hơn thế nữa, cuối phần trích dẫn TV, tôi đã viết "(trang 139-, sdd)". TV nên lưu ý đến cái dấu nối [ - ] mà ông đã bỏ sót khi trích lại lời tôi: dấu nối ấy có nghĩa là phần đó không chỉ ở trang 139 mà còn nối tới nhiều trang sau. TV đã (vô tình hay cố ý?) bỏ qua dấu nối ấy cho nên mới có thể vu cho tôi ... "Và NTC ngụ ý là tất cả phần trích dẫn đều được lấy ra từ trang 139" (TV, trang 88, HL số 82, tháng 4 -5.2005).

Mà cho dù thế nào chăng nữa, TV cũng không thể không đọc thấy câu: "Đó là những lời tiêu biểu." Đã tiêu biểu thì tôi có quyền trích theo thứ tự xảy ra do TV phát biểu, cách quãng bằng ba dấu chấm để độc giả biết chúng không hề "được xếp liền nhau" (TV, sdd). Nghĩa là TV đã vu cáo khi viết NTC "cắt xén" hay giản dị và khả tín hơn, trí thông minh của TV chỉ có tới bấy nhiêu đó như đã nói trên.

Người phỏng vấn -là HL trong trường hợp này- đáng lẽ cũng có lỗi vì đã không kiểm chứng những phần cho là tôi viết mà đương sự đã "gài" vào để ...phản bác. Chưa kể còn trích sai, đổi "thăm" thành "chấm dứt" (trong câu "...ông sẽ thăm được cái đau của một người chồng không che chở được cho vợ..." (sdd) Nhưng tôi biết đây không là một sự a tòng cố ý nên tôi cho thông qua. Ai cũng có thể mắc vào những cái lỗi typo hay tin bạn mà chết oan kiểu này cả. Cũng là cùng "ăn cơm nhà" (còn vác ngà voi hay vác bác Hồ hay vác TT Joiner thì tính sau) nên cũng chẳng nên đàn hạch nhau làm gì.

Có điều hy vọng đây là bài học thứ nhất cho các bạn. Gặp một tay không lịch sự thì họ đã mắng cho phải biết, mắng từ chủ bút mắng đi, mắng từ loong toong tòa soạn mắng đến. Vì đây là một trọng tội trong nghề báo, cái tội trích thiếu và nói thừa để vu oan cho người khác. Bài học thứ hai là đã làm le loi nhau ra phỏng vấn để che đậy cái hậu ý động chạm tới người khác thì cũng nên cẩn thận một tý. Coi thường chính mình thì không sao nhưng không nên coi thường độc giả, nhất là độc giả KH đã từng được đọc bài của NTC. Bài học thứ ba là toan tính động chạm vào một người có tiếng viết bằng tài liệu thì phải xem rất kỹ tài liệu của mình trước đã, để thủ thân cho kín đáo "bỏ mạng sa tràng" như chơi.

Riêng câu HL hỏi về bài 'Nói với chàng Siêu' của chính mình thì ông TV không trả lời được. Đã may mắn được gà nhà cho một cơ hội để nói cho ra nhẽ mà đương sự lại ...ngong. Thay vào đó, ông ú a ú ở, y a y uông như sau: "Tôi thật tình không biết phải có ý kiến như thế nào" (trang 88, sdd) (!!!) Ở hay, anh xỉ mạ cả một tập thể (lính) mà đến khi có người nêu vấn đề thì anh "không biết phải có ý kiến như thế nào" à?

xem tiếp cột đôi trang sau----->>>



Hay nhỉ! Tôi đọc đến cái câu "tam thập lục kế tẩu vô ý kiến" này mà tôi phải cười thắm. Thế mà còn kêu oan hời hời khi bị phê bình là "thiếu giáo dục và thiếu văn hóa." Người có văn hóa không bao giờ lại cậm cụi cầm bút nhân danh văn chương dân tộc để bêu xấu những người thất thế đang quần quai đau đớn. Người có giáo dục thì thấy lỗi là phải rạp xuống nhận ngay, có đời nào lại ngoa ngoắt trích sai chữ, sai ý của người ta để nhập nhằng lừa...người phỏng vấn (và mong lừa những người đọc bài?)

Trước khi sang phần thứ hai, tôi xin có lời mình xác rằng người phỏng vấn HL dùng chữ (tôi) "tấn công" đương sự là sai hoàn toàn. Và đương sự khoe rằng "Nguyễn Tà Cúc...viết nhiều đoạn về tôi" và "công kích" (trang 88) thì cũng sai nặng không kém. Trong những loạt bài tôi viết từ xưa đến nay cả trên *Diễn Đàn Người Mới* hay *Khởi Hành*, là viết về Văn Học Miền Nam, về Nữ Trí Dân Trí, về thời sự văn học chính trị, là phỏng vấn những nhà văn hay những người từng dự vào lịch sử hình thành Văn học của Miền Nam, nghĩa là về sự việc, về vấn đề, chứ không viết về một cá nhân nào, cái tôi nào. Bởi thế, -mượn lời một nhà văn đàn anh-, tôi coi những cái tôi kia, những TV-và-các-con-tương- cận như *nơ-pa*. Nói theo kiểu văn hiến Nam kỳ thì là *đổ bỏ*. Nói theo kiểu Việt Nam Cộng Hòa thì như chuyện của các anh chiến-binh-cuối-tuần trong bụng không có nửa chữ nhưng rất sành bàn chuyện thiên hạ sự, chiến sự như kiểu anh TV này là *chuyện dài Nhân dân tự vận*.

Vậy sở dĩ có lúc nào tôi phải nhắc đến một cá nhân vì mục đích của tôi khi viết là cung cấp tài liệu cho các thế hệ sau và thế hệ trẻ bây giờ để họ có cơ hội phán đoán cho chính xác về một cộng đồng (có tôi). Ngoài ra, tôi càng không cần *tấn công* vì chỉ cần trích lời của chính đương sự ra mà đương sự đã ừ a ừ ớ, y a y uông rồi thì cần gì tấn công nữa cho nó phí chữ và để mang tiếng vung kiếm mà lại giết ruồi?

Điều chót người viết bài này muốn nói rõ hơn nữa là đương sự không thể đủ tư cách để tranh luận với tôi được; nói thế chẳng phải tôi là một kẻ hợm mình nhưng với những kẻ đạo đức giả đưa bạn bè ra làm cái khiên (...*"Bạn bè yêu cầu tôi trả lời. Tôi từ chối..."*) (TV, sdd)/ hay từng bỏ bạn ở trận tiền để thoát chạy (như TV đã làm với Võ Đình) thì tư cách quá kém. Trên thực tế, đương sự là một người ham khoa trương, không bao giờ chịu bỏ qua một cơ hội nào để lê la tranh cãi hay phân bua, kể cả lê la tranh cãi hộ hay phân bua hộ cho ...Joiner, thì nếu đương sự phải im lặng có nghĩa là vì không thể trả lời được, như đã chứng minh ngay trong HL về phần bài "Nói với chàng Siêu".

Điều rất khôi hài ở đây là các đương sự sử dụng quyền tự do ngôn luận ở đất nước này để "phát biểu" nhiều điều xúc phạm tới người khác; nhưng khi người khác đặt vấn đề, đẩy họ đến chỗ phải lên tiếng thì lại kêu rằng bị *tấn công*, bị *tàn sát*! Đó là cái tinh thần của những kẻ quen về huà, tùm năm tùm ba, chưa hẳn ý thức được thế nào là tự do phát biểu và thế nào là lạm dụng sự tự do ấy.

Thế cho nên, nếu TV gọi cái lối viết dẫn chứng bằng tài liệu như cách viết của tôi xưa nay là "tàn sát", nhất là *tàn sát* bằng cách sử dụng chính tài liệu của các đương sự khiến họ ừ ớ không trả lời được, phải dùng những kiểu hạ sách như trích sai, chối biến hay lèm bèm đa sự... thì nhận hai chữ *tàn sát* ấy cũng không sao. Xin báo trước là trong tương lai sẽ có những bài *tàn sát* tương tự nếu thiên hạ còn tiếp tục vu oán cho chúng tôi.

Tại sao vậy? Vì từ khi chúng ta phải ra đi, sang một nơi xa lạ, đã nảy sinh một tình trạng hỗn loạn, sản xuất ra những

..... xem tiếp cột đôi trang bên----->>>

thế còn viết tựa, có nhan đề: "Hạnh phúc trong sự nô lệ." Vì nhân vật chính là một nữ nhiếp ảnh gia về thời trang trở thành nô lệ và cùng lúc, chủ nhân cho sự ham muốn tình dục của mình.

Tùy theo quan niệm của mỗi độc giả, người ta sẽ có ý kiến khác nhau, rằng nhân vật ấy là nô lệ hay chủ nhân qua những diễn tả hết sức táo tợn. Nhưng cuối cùng mọi ý kiến đều dừng lại ở một suy nghĩ cuối cùng này: cả cuốn truyện được viết ra chỉ cốt để chinh phục một người đàn ông. Mà lại là một người đàn ông có vợ. Cả hai đều là những thành công bất đắc dĩ.

### THI SĨ ANH THƠ QUA ĐỜI

Nữ thi sĩ Anh Thơ, người đoạt giải thưởng Thơ với cuốn *Bức Tranh Quê* do Tự Lực Văn đoàn tổ chức vào năm 1941, đã qua đời vào sáng ngày 14.3.2005.

Bà tên thật là Vương Kiều Ân, sinh năm 1921. Bà thuộc hàng nữ kỳ giả đầu tiên của VN, viết phóng sự cho tờ *Đồng Tây*. Tiểu thuyết đầu tiên của bà là cuốn *Rừng Đen*. Tác phẩm cuối là bộ *Hồi ký* gồm 1100 trang, gồm 3 tập: *Từ bến sông Thương*, *Tiếng chim tu hú* và *Bên dòng sông chia cắt*.

Anh Thơ mất đi, có lẽ người ta sẽ chỉ nhớ đến "Bức Tranh Quê" của bà nhiều hơn là các giải thưởng do nhà nước CS trao tặng.

### VĂN CHƯƠNG BÊN CẠNH GÀ ĐỒNG LẠNH

Các nhà sách chuyên nghiệp của Hoa Kỳ sẽ phải đương đầu với một sự cạnh tranh khó ngờ trước: các tiệm supermarket bán thực phẩm hoặc các kho bán đồ tiêu thụ. Những nơi này bắt đầu cho bày bán sách càng lúc càng nhiều, kể cả sách bìa cứng, với giá hạ, ít nhất là 30 hay 40 phần trăm giá in trên sách.

Giữa những quầy bày chocolate, dầu gội đầu hay nước ngọt v.v...các ngòai chợ này xếp sách trên những kệ sách bằng gỗ quý, có khi đặt cả ghế bên cạnh để người ta tự do đọc và chọn. Lĩnh vực xuất bản sách nay bước sang một giai đoạn mới mà một lời giới thiệu của một nhân vật nổi tiếng trên truyền hình, một cuốn phim thành công, một nơi tiện lợi để tiện thể mua sách...là những yếu tố quan trọng trong việc quyết định số sách bán được. Tuy số sách bán được ở các tiệm này chưa đáng kể vì chỉ chiếm ba phần trăm trên tổng số một triệu sách bán ra trong

năm 2004 nhưng nếu đà này tiếp tục, sẽ là một sự đe dọa cho các nhà sách.

Chỉ trong vòng một năm số sách bìa cứng bán tại các tiệm này đã tăng lên bốn phần trăm. Sách càng bán nhiều thì tác giả càng có lợi, nhà xuất bản càng có lời chứ sao? Không phải vậy. Vì họ chỉ chọn bán sách bìa cứng của những tác giả nào "ăn khách". Trong khi đó, các nhà bán sách chuyên môn sử dụng tiền lời họ kiếm được để có thể mua và giới thiệu tới người đọc sách của những tác giả mới, không ăn khách hay không còn tái bản nữa. Nghĩa là cung cấp cho thị trường sách một cách đầy đủ, phong phú hơn.

Xem ra các tác giả Hoa Kỳ không lấy gì làm phiền lòng khi sách của họ được bày gần các khay gà đông lạnh. Thậm chí có nhiều tác giả nổi tiếng đã tới ra mắt và ký tặng cho người mua sách tại những nơi này. Khác với vài nhà văn tỵ nạn của chúng ta, hồi mới qua đây, vẫn xem sáng tác của họ đứng cạnh xi dầu, nước mắm...là một điều đáng đau khổ. Trên tiến trình tỵ nạn, sách báo của nhà văn Việt đã có chỗ đứng trong tiệm sách theo nhu cầu của người đọc Việt. Nhưng hình như so với hồi gạo thơm nước mắm thì đa số cũng không tiến đi đâu sất mà hình như còn giạt lùi là đằng khác.

### DẤU HIỆU CỦA SỰ HẾT NÔ LỆ ĐẢNG?

Một bài thi không đoạt giải cuộc thi "học sinh giỏi" đã gây tranh luận lớn ở VN. Đầu đề của cuộc thi này là "Em hãy giới thiệu về đẹp của tác phẩm Văn tế Nghĩa sĩ Cần Giuộc" của nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu. Bên bên vực có phụ huynh, các giới trong ngành giáo dục, văn hóa. Bên chống có mấy cơ quan nhà nước và đặc biệt có nhà thơ Thanh Thảo (xem thêm về TT ở bài *Thuyền Ra Cửa Biển* bên cạnh) và nhà khảo cứu Nguyễn thị Minh Thái.

Trước khi bàn đến bên nguyên, bên bị và có một nhận xét riêng, chúng tôi trích ra mấy đoạn tiêu biểu của bài thi này mà người viết là cô Nguyễn Phi Thanh (học sinh lớp 11 trường Trung Học Phổ thông Việt Đức, Hà Nội).

Cô viết: "-Để bài thi học sinh giỏi năm nay là "Giới thiệu về đẹp của tác phẩm Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc" nhưng thực sự em không hề thích tác phẩm này, như vậy em có thể viết được hay không? Em có thể chắc chắn rằng trong số 10 học sinh như em thì có 9 người cũng không thích tác phẩm này. Đơn



giản bởi vì bọn em không sống trong thời chiến tranh, bọn em không thể rung động trước một bài tể khi mà thực sự bọn em đang sống trong thời bình. Bọn em không quay lưng với lịch sử, nhưng có nhiều cách để bọn em hiểu về lịch sử dân tộc hơn là những bài tể khô khan khó hiểu như thế này....

"Em nghĩ, đứng trước một tác phẩm văn học bao giờ cũng có ý kiến trái ngược khen chê, hay dở nhưng dường như bọn em chỉ có quyền thích, chỉ có quyền khen hay mà không có quyền nói lên chính kiến của mình, và việc phê bình văn học hình như chỉ là việc của các nhà phê bình. Phải chăng vì tư tưởng bảo thủ này mà suốt 63 năm qua, văn thơ chúng ta chưa được "mới"? Nhìn ra, chỉ ra cái hay của một tác phẩm văn học đã khó, nhưng chỉ ra cái hạn chế cái thiếu sót của tác phẩm ấy còn khó hơn nữa, vậy mà chưa bao giờ bọn em được tỏ rõ chính kiến của mình trong một bài thi cả....nhưng em chỉ muốn nêu lên chính kiến của mình trước tác phẩm, cũng như những bức xúc của một học sinh, khi phải học một chương trình không phù hợp. Em không muốn phải viết những lời khen sáo rỗng về một tác phẩm mình không thích. Và em hy vọng các thầy cô sẽ linh hoạt hơn trong việc ra đề để bọn em tự do bày tỏ chính kiến, tự do yêu ghét một tác phẩm nào đó..."

Dĩ nhiên mấy cơ quan truyền thông của nhà nước như Công An Nhân dân và một số người như ông Bùi Hữu Ninh, Hiệu trưởng trường Việt Đức đã tỏ sự đàn áp bằng cách đăng bài răn đe và yêu cầu phụ huynh cô Thanh tới để "trao đổi kết hợp phương pháp giáo dục...", sẽ phối hợp với gia đình theo dõi, động viên và ngăn chặn những biểu hiện tâm lý xấu xa của Thanh..."(!) (theo tờ Tiến Phong, ngày 17.5)

Nhưng đa số phụ huynh và cả nhiều nhà giáo dục cao cấp lên tiếng ủng hộ cô Thanh. Người viết bài này có cảm tưởng rằng những lời cô học

sinh khoảng 16, 17 tuổi này viết ra không nặng đến nỗi khiến cho "nhà nước" phải "báo động" như thế. Nhưng nhà nước lấy làm khó chịu vì một lý do khác.

Theo dõi sinh hoạt văn học và giáo dục trong nước mấy năm gần đây, người ta thấy một điểm nổi bật: nhà cầm quyền (và những người làm việc cho họ) đã bị phê bình, chỉ trích, thậm chí nguyên rủa trong rất nhiều bài viết của những nhân vật có tiếng trong lĩnh vực họ. Thí dụ như năm bài của ông Nguyễn Hòa phê phán thậm tệ bộ sách Văn Học do Phan Cự Đệ chủ trương.

Mới đây, Hội Nhà Văn VN là mục tiêu của một cuộc "xét lại" ngoài ý muốn khi mọi sự đầu cua tai nheo được trình làng cho cả nước xem. Thứ nhất là việc tiến nong:

...Khu vực Hà Nội là khu vực Tiến hung hậu cát nhất, rất kịch tính. Chả là buổi chiều hôm đại hội trừ bị, khi một vị trong chủ tịch đoàn nêu chuyện tiến nong khó khăn, có công văn xin Thành ủy và Ủy ban, công văn được chuyển đến sở Tài chính. Sở "Tiến" liếc một cái biết ngay cần phải làm gì, trả lời tập lự: Đại biểu đương chức tiêu chuẩn năm ngàn một ngày, đại biểu về hưu 10 ngàn một ngày, làm danh sách cụ thể lên sẽ cấp. Trời đất ơi, chuyện 5 ngàn, 10 ngàn mà mang ra giữa đại hội các bậc trưởng lão đất Hà thành thì khác nào chọc vào tổ... kiến..." (Chuyện cóp nhặt trước thềm đại hội nhà văn VN lần thứ 7, nhà thơ Trần Nhương, 17.4.2005, báo trong nước, Internet)

Thứ hai là việc không có độc giả: "Tôi lại chỉ nhận thấy một sự trở trêu: đất nước 80 triệu dân mà một cuốn sách mỗi năm bán được mấy nghìn bản đã có thể là hiện tượng phát hành. Đấy, nhà văn cứ viết về điều ấy đi, sẽ lại có thêm những truyện cười khác..." (Hồ Anh Thái, vnexpress, 7.4.05)

Thứ ba là việc là đại biểu mới được dự Đại hội: "Nhưng quan trọng nhất, điều mà nhiều người và tôi vẫn thường nói, là các hội viên, không ai đại diện

NGƯỜI VÀ VIỆC

Xuân Tóc Đỏ, Chí Phèo và thị Mệ tràn lan trong giới văn nghệ. Chính vì tình trạng không có kỷ cương này mà người ta có thể nhờn nhờn sử dụng ngòi bút để viết những điều bịa đặt, phỉ báng rồi sau đó lại tiếp tục bao che cho nhau bằng những bài phỏng vấn ly kỳ hay xí xoá như xoá một bàn cờ của trẻ con.

Thí dụ điển hình là vụ tờ VH "phỏng vấn" nhà văn Võ Phiến nhưng cố tình không đặt câu hỏi về nhiều việc như việc ông đem đời tư các nhà văn Nguyễn Thị Hoàng và Kim Lefevre vào tập sách *Văn Học Miền Nam* của ông. Hay vụ tờ HL cho đăng bài của Hoàng Ngọc Tuấn kết án Lê Đạt. Hay việc Nguyễn Hưng Quốc viết một bài quanh co, bóng gió, mồm loa mép giải nhưng không dám chỉ đích danh ai để tự bênh mình sau khi VP bị phê bình nặng nề. Đó chính là một tình trạng cần phải sửa đổi bằng những bài viết có tài liệu, có dẫn chứng dù người viết có phải mang tiếng là *tàn sát*.

**N**ay sẽ đặt thêm hai câu hỏi cho đương sự để xem còn có phân bua gì được nữa chẳng và để người phỏng vấn cho tờ HL phải lấy làm tiếc, mà rằng: "Mềng đéc ơi, vậy mà không biết để hỏi cho ra lẽ!"...

■ Câu hỏi thứ nhất là tại sao TV bỏ Võ Đình chạy bán mạng về HK khi bị NHHgĩa đe nẹt? Bao nhiêu năm nay, TV chưa bao giờ trả lời công khai về cuộc đào tẩu này cả. Nhà văn Võ Kỳ Điền đã gọi đám bỏ chạy như đương sự là đám gà chết. Tôi không hề thấy đương sự nhắc đến cái lai lịch hết sức ...gà chết này với TrVThủy, chỉ thấy nhắc đến mấy cái ... thạc sĩ và thành tích hợp tác với TT Joiner thôi!

Không riêng gì ông Thủy mà GS Nguyễn Huệ Chi trong một bài viết đăng trên tờ VH (số 99, 7.94) cũng hiểu nhầm về vụ này đến nỗi ông từng quan trọng hoá nó lên, làm như đám giặc cỏ này đại diện cho đa số người Việt hải ngoại hay có một sức mạnh ghê gớm. Tôi không hiểu ông Chi nghĩ thế nào nếu được đọc bài của chính "nạn nhân" Võ Đình (cũng trên VH) bày tỏ ý không tán thành việc bỏ chạy của TV- và-các-con-tương-cận với lời chỉ trích rằng sau đó sự việc đã "êm mà không đẹp"/ hay lá thư của VõKĐiền (xem KH số 89, 3.2004) chỉ đích danh họ là "gà chết cả đám." Dẫn theo câu hỏi phụ là có phải chính vì mang mặc cảm bỏ bạn mà chạy này nên bây giờ đương sự mới cứ phải gán nhiều tiếng dữ cho cộng đồng, cho đỡ xấu mặt...không anh hào?

■ Câu hỏi thứ hai là nghi vấn Bùi Bích Hà. Tại sao ông Thủy đã phỏng vấn mà lại không đăng bài nhà văn BBH trả lời? Tôi sẵn sàng cho ông Thủy và cả nhà văn BBH một cơ hội lên tiếng. Nếu chuyện này có thật (tôi tin là có thật) đương sự ăn nói làm sao?

Theo nguồn tin của chúng tôi mà chúng tôi viết ra với sự dè dặt và mong được TVThủy hay BBH lên tiếng thì ông Thủy đã không bằng lòng với bài trả lời của BBH và đã cho xem bài trả lời của một người khác để BBH ...làm mẫu! Cũng

xem tiếp cột đôi trang sau----->>>

## SÁCH TẶNG KHI MUA DÀI HẠN KHỞI HÀNH 2 NĂM LIỀN

Chọn một trong những cuốn sách dưới đây khi bạn gửi chi phiếu 73 mỷ kim để mua dài hạn Khởi Hành trong 2 năm. Không lấy sách tặng chỉ cần gửi 70 m k [Báo gửi bưu phí hạng ba. Giá dài hạn 2 năm gửi bưu phí hạng nhất là 100 m k.] Muốn sách tặng, nhớ ghi rõ cuốn sách nào bạn muốn.

- 01 ■ CHIỀU NIỆM VĂN CHƯƠNG (BIÊN KHẢO) CỦA VIÊN LINH / HAY ■ MÃ LỘ (TẢN TRUYỀN) CỦA VIÊN LINH
- 02 ■ DẪM BA ĐIỀU NGHĨ VỀ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT (TÙY BÚT) CỦA TRẦN HỒNG CHÂU (CÒN RẤT ÍT)
- 03 ■ CỘI NGUỒN BẤT AN, SÁCH SONG NGỮ ANH VIỆT, (PHAN TRẦN HIẾU / VIÊN LINH) THE ORANGE COUNTY REGISTER XUẤT BẢN
- 04 ■ TIỂU LUẬN VĂN HOÁ VÀ GIÁO DỤC CỦA NGUYỄN SỸ TẾ / BA CÂU Ở BIÊN NGOÀI CỦA MẶC ĐỖ
- 05 ■ TRIẾT LÝ LÝ ĐÔNG A, BIÊN KHẢO CỦA TIẾN SĨ PHẠM KHẮC HÀM
- 06 ■ LỊCH SỬ DÂN TỘC VIỆT NAM (BIÊN KHẢO) CỦA TIẾN SĨ PHẠM CAO DƯƠNG
- 07 ■ HOA CÁT NÓNG ( DỊCH THƠ Ắ RÁP) HAY 08 ■ VIỆT SỬ SIÊU LINH (TẢN VĂN) CỦA LƯU VĂN VỊNH (chọn một)
- 09 ■ THƠ CUNG TRẨM TƯỜNG / TÂM HUYỀN / BÙI NGỌC TUẤN / SONG HỒ / CAO TIÊU / SONG NHỊ (chọn một)
- 10 ■ CHUYỆN TÌNH DỜ DANG (KỊCH TRUYỀN) / HỒ CHIẾU BUỒN (TIỂU THUYẾT) / CỦA THẾ DỪNG (chọn một)
- 11 ■ KHÔI SÓNG TRÊN SÔNG CỦA NGUYỄN VĂN SÂM



may nhà văn BBH không dễ gì mà chịu để cho một người khác... đạo diễn cho nên đã từ chối và kết quả là khi cuốn *Nếu đi hết biển* xuất bản đã không có bài trả lời của BBH.

Tôi không tin đương sự còn nói gì được vì việc này chứng minh rằng cả cái cuốn *Nếu đi hết biển*... là một trò hề. Tại sao? Tại vì trong khi các ông đem gan ruột ra phơi cho ông Thủy xem thì người ta vẫn còn giấu bao nhiêu là bí kíp. Khi mọi việc xong xuôi, *thuyền ra cửa biển* rồi, chỉ còn trơ lại các ông dương mắt ngó theo một cánh buồm...đỏ xa dần. Và mang tiếng đã bị cho vào xiếc sau khi đã kể tội hết anh em láng giềng mà lập công. Đau nhé.

**N**hưng như đã nói, cái đám này không có gì đáng mà nhắc tới quá nhiều. Xin hẹn quý độc giả trong một bài tới sẽ viết về tình hình chung. Chẳng hạn như về Hội Nhà Văn VN nghe đâu đang bị mang tiếng là toàn những ông lão "nhìn vào khe song trông anh ốm yếu ho hen" nên không có sáng tác được tác phẩm nào vĩ đại. Về vụ nhà thơ Nguyễn Duy chuyên làm về điều các cụ rồi đổ cho dân đen, như câu "Em ơi, bác có lời nguyện. Đa thê thì cứ, đa nguyên thì đừng." Mới đây có sự phản nân là Hội Nhà Văn mà chỉ có Đại biểu mới được đi dự Đại hội. Bởi thế, độc giả người Việt ở ngoại quốc gần đây được xem rất nhiều bài phê bình từ các nhà văn có tiếng ở VN, hoá ra rất tò mò muốn biết thực sự tình cảnh quý vị thế nào. Thí dụ như theo Nguyễn Quang Lập thì:

..."Thật ra có nhiều người có đủ cả chục chữ văn nhưng có đến bảy tám chữ húy kỵ, bố bảo cũng không dám. Thành thử đọc văn cứ như xem tivi, cứ như đọc văn hàng xóm, thứ văn phỏng dịch văn tràn ngập thị trường...Cứ năm bảy ông nhà văn (Việt) ngồi với nhau thì cứ y như rằng để tài trung thực được bày ra cuộc rượu. Bày cho người khác có một nói một thật để biết bao. Anh này giục anh kia viết đi viết đi, có sao nói vậy, ý này ý kia tuyệt đấy, sâu sắc đấy, mày không viết thì uống lắm, phí lắm, mày có viết không, hay mày định làm văn nô cả đời? Tàn cuộc rượu cũng là tàn mọi sự. Anh nào anh nấy cặp đuôi về nhà cặm cùi chế biến văn giả cây đem bày bán chợ đời, nuôi vợ con độ nhật." (*Sài Gòn Giải Phóng*, Khi nhà văn tự hỏi chính mình, 16.4.05).

Trong tình cảnh ...giả cây làm cho người ta rất rối hoang mang về tiến độ văn chương VN trong nước thì người ta lại được đọc về vụ nhà thơ Thanh Thảo viết toang hoang trên báo (*phụ bản Thơ số 23 của Tuần báo Văn Nghệ* trong nước, số tháng 5.05, 'Thơ người Việt ở hải ngoại': Thơ Việt, www.evan.com.vn, 21.4.2005) là nhà thơ Du Tử Lê tâm sự với ông ta ở Đà Nẵng là muốn về VN từ lâu nhưng rất sợ các đồng nghiệp ...(công an cho vào cũi?). Thế thì người ta đương nhiên muốn tìm hiểu xem làm cách nào mà trong khi các nhà văn MN vẫn phải gửi sáng tác ra ngoại quốc in vì vẫn còn đến bảy tám chữ húy kỵ thì bạn ta lại "vui mừng báo cho" (sdd) Thanh Thảo biết là đã được nhà xuất bản Văn Nghệ Thành Phố HCM của Bác và Đảng in thơ ngay tại Sài Gòn? Vì bạn làm thơ...hay quá, vì tình nguyện làm văn nô hay vì vãi tứ phương? Tứ phương ấy là tứ phương nào?

Trong tập thơ được một cơ quan của TP HCM in ấy có bài *khi tôi chết đừng mang tôi ra biển* vì tôi ...đã đi hết biển và lên đất liền nằm từ khuya rồi không? Có cần đổi lại là *"khi tôi chết thì mang tôi chôn cạnh ...bác Hồ"* cho hợp thời trang Tre già Tổ Hữu, măng mọc Tử Lê? Trong tương lai, DTL có triển vọng được kết nạp vào ...Hội Nhà Văn Vì Chủ nghĩa Xã hội để nhà nước đóng hộp bên cạnh tôm cá xuất cảng ngược lại sang Hoa Kỳ và dán nhãn hiệu "hòa hợp hòa giải" để các bạn nếu chưa dám đi hết biển thì khênh về chưng đèn kết hoa, bày hàng lấy điểm ở TT Joiner không?

Những chuyện ấy chắc chắn phải hào hứng và quan trọng hơn chuyện mấy anh có mặc cảm già chết cả đám nhiều.■

*"thuyền ra cửa biển"* là nhan đề một vở tuồng cải lương xưa.

cho ai được. Rất nhiều người bảo, nếu thiếu tiền thì chúng tôi sẵn sàng tự bỏ tiền ra để đi dự đại hội toàn thể...Nhưng kêu thì kêu vậy, nói thì nói vậy, cuối cùng vẫn phải theo cách của họ, trừ khi là ra khỏi hội như Nguyễn Mạnh Tuấn, hay không ra khỏi hội nhưng cũng chẳng tham gia gì nữa như anh Nguyễn Ngọc ... (Phạm Xuân Nguyên trả lời Talawas phỏng vấn, *Nghĩ sao nói vậy*, 21.4.2005)

Không riêng giới "văn học", giới "nghệ thuật" cũng công khai phản đối hệ thống cấp dưỡng của chính phủ khiến các đoàn kịch hay đoàn hát tư nhân không tham dự được các giải thưởng tổ chức tại Hà Nội. Dẫn đầu sự phản đối này là các nghệ sĩ tại TP Hồ Chí Minh:

...Sự vắng mặt của các đoàn nghệ thuật TP HCM (chỉ duy nhất trường Cao đẳng Sân Khấu-điện ảnh, một đơn vị đào tạo, có mặt tại Hải Phòng) như một dấu hiệu báo trước về cảnh chợ chiều của Hội Diễn Kịch Sân khấu toàn quốc năm 2004... Đất nước trải qua nửa thế kỷ chiến tranh, để tài hậu chiến nhiều là đương nhiên, nhưng 30 năm hòa bình rồi, đứa trẻ sinh năm 1975 cũng đã kịp làm cha và những đứa con sinh năm 1995 có quyền nhìn thấy trên sân khấu những gì mà cuộc sống hôm nay đang diễn ra, bình thường và sôi động: thấy trường học, công viên, siêu thị chứ không chỉ là những cánh rừng, căn hầm, thấy máu, tiếng bom đạn, tiếng gào thét thất thanh và những hồn ma nhảy múa. Không hiểu những nhà quản lý sân khấu và các nghệ sĩ nghĩ gì về mục tiêu "phục vụ nhiệm vụ chính trị" mà chọn toàn những kịch bản chiến tranh và hậu chiến để giàn dựng...

"Sân khấu phía Bắc đang khủng hoảng đội ngũ. Về phía Nam chỉ có duy nhất một đoàn tham gia nên hội diễn thật sự là một cuộc tổng kiểm kê tài sản của sân khấu kịch Miền Bắc... Sân khấu Sài Gòn đang sáng đèn mỗi đêm, thu hút hàng trăm nghệ sĩ và hàng chục ngàn khán giả ở hơn mười tụ điểm. Không đợi nhà nước đầu tư. Không tốn nhiều thời gian cho các cuộc hội diễn tốn kém, TP HCM từ chỗ tụt hậu so với kịch Hà Nội đã vượt xa, không chỉ về doanh thu mà về cốt lõi là chỗ đứng trong tinh thần của công chúng.

Không thấy ai lo lắng về thực trạng này, vì các đơn vị sân khấu nhà nước vẫn luẩn quẩn trong cái vòng tròn cơ chế-hội diễn-huy chương-ngân sách.

Và cuộc sống thì càng ngày càng xa những gì đang xảy ra trên sân diễn." (*Cuộc sống không phải là như thế*, Sài Gòn Giải phóng, 18.10.2004)

Lời chỉ trích này đặt căn bản trên kết quả của giải thưởng: trong 7 Giải B (không có Giải A) thì ít nhất có hai vở kịch về chiến tranh. Đó là "Thông điệp từ Điện Biên" và "Giữa hai bờ sương khói". Kịch "GHBSK" bị nhảm vào vì chỉ là do sinh viên trường diễn để đi dự, (nghe đâu) chưa diễn trước công chúng. Đó cũng là một cơ quan do nhà nước tài trợ và là đoàn kịch Miền Nam duy nhất tham dự.

Đưa những thí dụ điển hình trên để cho thấy so với bài viết của cô Thanh thì lời cô tương đối không có gì gay gắt và cũng không có gì mới.

Nhưng nhà nước lại "động lòng" và dân chúng các giới lại tham dự hết mình để bênh cô vì một lẽ hiển nhiên: thứ nhất, cô thuộc vào hàng dân dã, nghĩa là không phải chỉ có một mình cô mới suy nghĩ như thế. Thứ hai, quan trọng hơn, sự nhối nhét những tin điều cũ rích vào những thế hệ đi sau không còn hiệu nghiệm nữa. Người Việt sinh sau năm 1975-như cô Thanh -nay chiếm hơn nửa dân số nước. Điều quan trọng (mà nhà nước nhận ra ở đây) là cô Thanh phản đối sự nhối nhét ấy và bài Văn tế của nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu chỉ là một cái cớ để cô bộc lộ. Người ta đều sẽ hiểu ngầm rằng một bài văn Tế như thế mà giới trẻ còn không được bày tỏ sự yêu hay không yêu của họ thì những bài "thơ", bài "hát", bài "văn" ca ngợi bác Hồ và các "liệt sĩ" ném bom v.v...được dùng làm sách giáo khoa cho họ học, còn làm họ bất mãn đến đâu?

Cho nên, đây không phải là vấn đề của bài Văn tế của nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu mà là sự không chấp nhận nữa sự áp đặt của nhà cầm quyền. Đáng sợ hơn, sự không chấp nhận ấy là của một cô gái chưa đầy 20 tuổi, xảy ra ngay vào dịp kỷ niệm 30 năm "giải phóng" Miền Nam được nhà nước tổ chức hết sức rầm rộ về mọi mặt.

Ngoài một cô Thanh đã phát biểu, còn bao nhiêu cô Thanh nữa? Đó là vấn đề mà người Cs sẽ phải đối phó, không sớm thì muộn. Và đối phó với gần sáu mươi phần trăm dân chúng thì rõ ràng là chỉ từ trọng thương cho tới chết.■



## NGUYỄN QUAN HÀ

### HỒI HƯƠNG HẬU TỬ

Bằng bối thủy nhân tại  
Đại xã thành tiểu thôn  
Quy khách quan hoài ý  
Tân hạng mê cựu hỗn  
Cổ trạch toàn diện phá  
Trúc tri bán trạng tổn  
Tịch mịch điệu súc tận  
Tiêu tiêu cổ nhân hỗn  
Dục khan tiến hậu cảnh  
Bất tự vãng niên thôn.

Bản tự dịch ra Lục Bát

Xã xưa giờ xuống thành thôn,  
Bạn xưa giờ biết mất còn những ai?  
Người về lòng nặng quan-hoài,  
Lạc trong Cổng-Bộ, lạc ngoài Cầu-Trâu.  
Cổng xưa nhà cũ còn đâu,  
Lũy tre: rặng hóp, ao sâu: vũng bùn.  
Giọng chim tiếng chó không còn,  
Nghe lòng quặn xót, nghe hồn nhói đau!  
Ngẩn ngơ nhìn trước trông sau,  
Làng xưa xóm cũ phải đâu chốn này?

## DƯƠNG HUỆ ANH

### NUỐT KHÔNG VÀO

Ơi, nuốt không vào, khắc chẳng ra!  
Cứ như mắc nghẹn, xót quỳnh hoa.\*  
Muốn xong công việc, còn dây đứt,  
Mong có tin người, vẫn bật xa.  
Hò hét lúc đầu, là chúng bạn,  
Ngẩn ngơ phút cuối, chỉ mình ta!  
Nghĩ câu "Nhất ẩm... giai tiến định",  
Thế sự vui, buồn...lắc, bỏ qua!

\*Hàng năm, hoa quỳnh nở vào tháng 7,8, chừng 7, 8 bông; năm nay tại tệt xá hoa nở như lệ thường nhưng qua tháng 9, lại nở ồ ạt mười mấy bông nữa, buồn là tất cả chỉ sống có một đêm.1.9.03

### VĂN CHƯƠNG GIÁ TRỊ GÌ?

Văn chương có giá trị gì không?  
Thi bá, văn hào cứ khổ công.  
Nguyễn Vỹ than đời "khổ như chó,"  
Tân Đà, nghèo rớt vắn là ngông!  
Trích tiên\*, từ sắc, ... ôi, còn lụy,  
Du hiệp\*\* tài danh...chết cố cùng!  
Nhặng cuội mấy hàng, câu sáo ngũ,  
Sự đời chưa hiểu, lý chưa thông!

San Jose

\*Lý Bạch, say rượu, làm thơ ca tụng Dương Quí Phi. \*\*Đỗ Phủ được khen là nhà thơ có tư tưởng xã hội, chết trong nghèo túng.

## NGỮA NHÌ

### BAO NĂM TRỞ LẠI SÀI GÒN

Bao năm trở lại đất Sài-gòn,  
Biết mấy đau lòng chuyện nước non.  
Rừng trắng cây xanh trở đá sỏi,  
Sông đen nước vắn vắng thuyền con.  
Nông thôn nhếch nhác nghèo đau bệnh,  
Thành thị xô bồ sống héo hon!  
Đảng Cộng tham quyền cho cán cộng  
Thi nhau tham nhũng ở lầu son.

Sài gòn 2.2005

## THƠ ĐEN THƠ VỊNH



## NGUYỄN YẾN

### NƯỚC TÔI GIẤU

Giờ đây mới biết nước tôi giấu!  
Giấu số ăn mày, lắm khổ đau  
Giấu kẻ làm dân đời dè cổ  
Giấu trộm cướp của chết vênh râu.  
Giấu phường lãnh đạo tâm lang sói  
Giấu lũ "chủ nhân" kiếp ngựa trâu  
Giấu cảnh tham-ô, giấu hiếp-đáp  
Giấu theo kiểu đáng mãi bao lâu?

### CÁM ƠN "BÁC"

Thật quý vô-cùng chữ Tự-do  
Thành ra "Bác" chẳng chịu thêm cho  
Phây-phây mặc kệ dân nghèo khổ  
Thỏa-thích riêng chần đáng ăm no.  
Đấu-tổ giam-cầm đánh bịt miệng  
Tù-đày cùm kẹp phải hô to:  
Nhờ ơn "Bác" dạy câu muôn thuở  
-Thật quý vô-cùng chữ Tự-do!

San Diego

## NGUYỄN DUY ÂN

### KHI ĐỌC LẠI TRUYỆN KIỀU

Tôi mơ một ngày được về Hà Tĩnh  
Có dịp ghé ngang qua huyện Nghi Xuân  
Viếng cụ Nguyễn Du, quê ở Tiên Điền  
Nơi mộ chí nhà thi hào bậc nhất  
Không phải về đây để mà ngồi khóc  
Cho nỗi băn khoăn của cụ khi xưa  
Mà về đây xin chiêu niệm hồn thơ  
Nỗi niềm Kiều, hay nỗi lòng thi sĩ  
Là lời tiên tri trao truyền hậu thế  
Đất nước hôm nay cũng phận Thúy Kiều  
Hết Pháp rồi Nga rồi Mỹ rồi Tầu  
Giặc Bắc, Thực Dân, Vô thần - Tư bản  
Thân đem bán, cả linh hồn cũng bán  
Đoạn trường này cụ thấu trước rồi chăng?  
Thương hậu sinh hân cụ hết băn khoăn  
Sầu đã chín, lòng chai như đá đất

Xót xa này đã khô cạn nước mắt  
Chẳng còn giọt nào khóc cụ - dành thôi!

## TRẦN NGUYỄN ANH

### ĐI BỎ BÁO

Mãi miết lo toan cuối cuộc đời,  
Mình đi bỏ báo cũng vui vui.  
Nhà nhà biết mặt hề-lò nhặng!  
Phố phố quen tên hẩu lổ cười!  
Tuần nhật mấy lần đi cuộc bộ,  
Tháng năm bao tuổi nói mà chơi.  
Dẫu già bảy chục còn ham việc,  
Kiếm được đôi đồng cũng tốt thôi.

Canada

## THƠ XƯỞNG THƠ HOA

## HÀ THƯƠNG NHÂN

### MỪNG MẶC ĐỖ TỚI TUỔI 90

Thế mà cũng đã chín mươi năm,  
Còn khoảng mười thu đủ một trăm.  
Kẻ trước đã lưu nghìn nỗi nhớ,  
Người sau sao gửi một lời thăm.  
Câu thơ khứ quốc nghe chừng lạnh,  
Ngọn lửa phần thư cũng vẫn cầm.  
Quan Điểm\* khi xưa còn mãi đó,  
Tự-Do\*\* ngoảnh lại vẫn xa xăm.

\* Mặc Đỗ là thành viên nhóm Quan Điểm, hai người kia là Vũ Khắc Khoan, Nghiêm X Hồng.  
\*\* Theo chú thích của nhà thơ họ Hà, "MĐ là người đã sáng lập ra Nhật báo Tự Do."

## NGUYỄN KINH LUÂN

### MỘT GIẢI SÔNG TƯƠNG

Xa nhau dạo ấy mấy năm rồi,  
Bếp lửa xum vầy ấm chẳng nguôi.  
Quê cũ sâu-tình vui mát dạ,  
Gốc xưa cổ-thụ rậm xanh chồi.  
Bao năm cánh nhận mở sương khói,  
Một ánh triều-dương rạng đất trời.  
Tiếng địch ly-đinh vang-vọng mãi,  
Sông Tương một giải nước non vơi!

## MẶC ĐỖ

### GỬI ANH HÀ THƯỢNG NHÂN

Khep cửa ngoài thêm trời tháng năm  
Bạn la chợt hoảng sắp nên trăm  
Địa cầu lưu lạc đo sao nhớ  
Đáng giá ngàn cân một ý thăm  
Tung hê khứ-quốc đêm đêm lạnh  
Cười khẩy phần-thư vẫn cứ cầm  
Sử sách sẽ ghi tâm huyết đó  
Còn thơm giấy mực đến xa xăm.

Nhà thơ Hà Thương Nhân sau này cũng cộng tác với nhật báo Tự Do trong mục Đàn Ngang Cung và khoảng cuối '60 tới đầu '70 là chủ nhiệm nhật báo Tiến Tuyến.

## ĐỖ QUÂN

### MỘT GIẢI SÔNG TƯƠNG

Ngoảnh đi ngoảnh lại mấy năm rồi,  
Vắng bạn thật buồn dạ khó nguôi.  
Từ ấy niềm vui chưa bén rễ,  
Mà nay nỗi nhớ đã đâm trời.  
Lìa ly chẳng phải chê men rượu,  
Thưa nhận làm sao đổ ý trời.  
Quả đất dẫu tròn ngàn cách trở,  
Mong ngày tái ngộ cú xa vơi!



# LỜI KHẮC TRÊN MỘ BIA HOÀNG TRÚC LY

## VIÊN LINH

HOÀNG TRÚC LY LÀ MỘT NHÀ THƠ LỚN CỦA MIỀN NAM, THẾ GIỚI THI CA BAO LA, MÀ VẪN GẦN QUÊ HƯƠNG, THỜI THẾ, THI NGŨ SÁNG TẠO, HÌNH ẢNH HÀM XÚC BIỂU TƯỢNG, NHƯNG SÁCH VĂN HỌC TRONG NƯỚC KHÔNG MỘT CHỮ CHO ANH, SÁCH VĂN HỌC HẢI NGOẠI CŨNG THẾ. TRÍ NHỚ CON NGƯỜI VỐN NGẮN, NHƯNG LỊCH SỬ VĂN HỌC SẼ MÃI MÃI DÀI LÂU...

**T**háng 1. 1973, vào dịp giỗ đầu nhà văn Tam Ích, Hoàng Trúc Ly hiện ra ngoài khung cửa nhà in Phúc Hưng ở số 51/51B đường Nguyễn Trãi, Chợ Lớn, nơi đặt tòa soạn nguyệt san *Thời Tập*. Anh không bước vào, bởi muốn nói chuyện được với nhau, anh sẽ phải đi qua căn phòng ngoài, khá dài, gấp đôi một căn phòng thông thường, nơi mười bốn người thợ xấp chữ, người chỉ mặc quần xà-lỏn, kẻ cởi trần đang làm việc, và cái máy in Đài Loan đen ngòm đang chạy sầm sập. Nó kêu rất to, như mọi cái máy in Đài Loan khác. Tôi ngoắc tay từ phải sang trái, vòng tay về phía sau lưng mình.

Hoàng Trúc Ly lắc đầu.

Thông thường, với bạn bè khác tới đưa bài cho tòa báo, thấy dấu hiệu ngoắc vòng ấy, họ sẽ kéo nhau trở ra, rẽ về phía trái, tới quán tàu ở góc đường ngồi uống bia, hay uống cà phê, để đợi. Có khi uống rồi đi, chẳng cần đợi, tôi ra họ đã không còn đó. Chủ quán nói ghi số rồi, năm đồng, hay ghi số rồi, mười đồng. Với Hoàng Trúc Ly thì tôi ngoắc tay không được. Anh nhất định đứng đấy.

Lúc nào khuôn mặt đó cũng rạng rỡ miệng cười. Cho dù khóe mắt không vui. Một miệng cười rộng, không thể tả là nụ. Thường là với một xấp bản thảo trên tay, và một cây bút, tôi bước ra với bạn. Ly đưa tôi tờ giấy nét chữ rất lớn. Nhắc trông là một bài thơ.

*Lời Khắc Trên Mộ Bia*  
-Kỳ vậy?

Ly có dáng đi hình như là dáng đi chữ bát. Hay là gần như thế, nếu dáng đi chữ bát không được sang lắm. Cả chục năm chơi với nhau, chưa bao giờ tôi thấy anh đi xe, dù là xe đạp. Cũng như chưa bao giờ tôi thấy Bình Nguyên Lộc, Sơn Nam, Kiên Giang Hà Huy Hà hay Dương Nghiễm Mậu đi xe, bất cứ là xe gì, hai bánh hay ba bốn bánh. Những người ấy xẹt qua tòa soạn đưa bài, chỉ kịp thấy mặt thì họ đã đâu mất rồi. Vừa cúi đọc sơ cái nhan đề, lật vài trang xem dài ngắn bao nhiêu đã thấy họ ngồi lên phía sau cái xe của ai đó và xe đang chạy đi.

Khoảng một hay hai ngày sau khi anh Tam Ích treo cổ tự tử, Hoàng Trúc Ly cầm một tờ giấy đến Tòa soạn *Khởi Hành* ở số đôi 225-227 đường Phạm Ngũ Lão đưa cho tôi một tờ giấy. *Khóc Tam Ích*. Tôi biết Ly khóc thật, hai người đó rất thân nhau.

Ly kể lại "Nó bảo tao khi nó chết tao phải làm thơ khóc nó."

Tôi đã đăng bài thơ *Khóc Tam Ích* ngay trên trang bìa tờ *Khởi Hành* ra ngày 13 tháng 1.1972, đúng một tuần sau ngày tác giả 'Sartre và Heidegger trên thảm xanh' ...đứng lên. Tôi đã định viết nằm xuống. Nhưng chợt nhớ Tam Ích không nằm xuống trên chồng Từ Điển, và các sách khác, mà đứng lên, đứng trên chồng sách, nối sợi giây chòng cổ mình với xà nhà, và đạp đổ chồng sách dưới chân. Vậy hành động cuối cùng của anh là đứng lên, chứ không phải nằm xuống.

Cho nên khóc Tam Ích, Ly viết:

*Nỗi buồn siết cổ nghìn thu*

*Cho người ghen hòng già từ khổ đau...* (Khởi Hành 139, 13.1.72)

Khoảng tôi đọc xong bài thơ *Lời Khắc trên Mộ Bia*, trong khi cả hai vẫn bước đi trên lề đường Nguyễn Trãi, phía bên kia đường sau dãy tường là khuôn viên Trường Trung học Bác Ái của người Trung Hoa, không có lẽ, không có ai, thì Ly nói:

—Tao làm bài thơ này như là lời khắc trên mộ bia của tao vậy.

—Được rồi, không sao.

—Đăng ngay số này được không?

—Có gì mà không được.

—Đưa tao nhuận bút đi nhậu.

—Không sao, miễn đừng đi hút.

—Tao bỏ rồi.

—Surely?

Bài thơ khiến người đọc không yên lòng lắm. Trong bài thơ, Ly nói "Tự xem đã chết, ngay trong cuộc sống." Ngày anh tự xem mình đã chết là ngày nào đó trong năm 1970.

LỜI KHẮC TRÊN MỘ BIA

*Nơi đây an nghỉ*

HOÀNG TRÚC LY

*Năm sinh: Ngàn chín ba bảy*

*Năm chết: Ngàn chín bảy mươi\**

*Chân không bước hồn đi về đất*  
*Chết không già là chết rất tươi*

*Trái tim ta*

*Trả lại dòng sông lim dim*

*Bao bến bờ không bờ bến*

*Sông cạn nguồn giọt máu đừng*  
*tim*

*Đôi mắt ta*

*Trả lại mây bay đầy trời*





HOÀNG TRÚC LY (1937-1985)

*Tuổi thơ đại màu mây của mắt  
Chim ca hồng tiếng hót trong nôi*  
\* Tự xem đã chết, ngay trong cuộc sống.

Thực sự chơi với nhau mười năm trước, 1964, khi tôi làm Thư ký Tòa soạn Nhật báo *Dân Tiến*, tôi mở mục *Cổ tích Truyền Kỳ* cho anh viết thường xuyên, muốn viết gì thì viết, miễn là cổ tích, miễn là huyền thoại, và miễn là độc giả đừng bỏ thì thôi. Kiên Giang Hà Huy Hà giữ trang Kịch Trường, Sơn Nam Ngọc Linh, Sỹ Trung viết truyện dài từng kỳ. Khi truyện này in thành sách, Sỹ Trung nhờ tôi viết lời bạt in ở bìa sau, tôi tức cười: một anh 25 tuổi viết bạt cho một anh gần 40.

Trên *Dân Tiến* tôi cũng đã để Hoàng Trúc Ly viết một hai truyện dài. Truyện anh tôi cho là được, song một số người cho là không, hiền lành quá, không có ác-xông gì cả. Tôi bảo muốn ác-xông thì đọc Ngọc Linh, báo mình cũng cần truyện thơ mộng. Với thời gian lâu dài ấy, chúng tôi gọi nhau mây tao từ lúc nào không hay.

—Được rồi, cứ cho là mây chết từ năm bảy mươi, vì một lý do vớ vẩn nào đó, như thất tình Thanh Thuý chẳng hạn, nhưng mây không ra đời vào năm băm bảy. Xạo. Mấy cái tiểu sử của mây nó ghi mây ra đời năm băm ba gì đó. Mây hơn tao nhiều tuổi lắm.

—Khai băm ba khỏi đi quân dịch. Như mây phải đi quân dịch

thấy không?

—Đi quân dịch là thương nòi giống, như lời nhạc Phạm Đình Chương.

—Thì mây cứ thương nòi giống. Tao không thương.

Hoàng Trúc Ly quàng cổ ôm vai tôi. Tôi gỡ ra. Tôi nhớ có lần Ly còn hôn tôi nữa, tôi đẩy ra. Nhớ hồi học đệ nhị Hồ Ngọc Cẩn, em Hùng cứ đổi giờ học là chạy lại ôm eo tôi ngoài sân. Đã con trai, đã tên Hùng, lại uốn ẹo vuốt tóc hoài. Ly không hề giống con gái. Ăn nói chậm rãi, nghĩ ngợi, rành rọt. Lúc bị tôi đẩy ra, chỉ thấy hần cười như một đứa con nít. Khuôn mặt ấy có một cái gì hồn nhiên, vùng trán rộng không làm cho sự hồn nhiên giảm thiểu đi chút nào. Người bạn ấy, người thi sĩ ấy, có ai ngờ đã chết khi vừa qua tuổi bốn mươi.

**N**guyên văn bài thơ *Lời Khắc Trên Mộ Bia* của Hoàng Trúc Ly đăng trên *Thời Tập* số ba, phát hành tháng 2.1973. Một người còn đang tuổi trẻ, mà tự tử về cái chết của mình, theo bình thường là có điều không ổn.

*Chân không bước hồn đi về đất*

Thì đúng rồi. Vì chân không bước, chứ nếu chân bước nhanh hơn, làm sao cái xe vận tải ấy nó cán Ly được.

Trong bài thơ *Vĩnh Biệt* in năm 1967, Hoàng Trúc Ly viết:

*Rồi mai khởi sự xa đời  
Chuyến xe trăm tuổi đưa người  
nghìn năm*

*Trăng sao bốc cháy chỗ nằm  
Áo xanh mây lá vết bầm núi non.*

Thế là sao? Người nghìn năm là người tên tuổi còn đến vĩnh cửu. Cứ coi người đó là Hoàng Trúc Ly cũng không sai: thơ Ly hàm súc, vời vời thiên cổ, có thi ngữ riêng, giai điệu riêng, tuy Võ Phiến khi viết *Văn Học Miền Nam - Thơ*, không hề viết về anh một dòng nào, không có nghĩa là thơ anh không đáng viết đến một dòng. Khi anh coi như, làm như một người nào đó không hiện diện, không có nghĩa là họ không ở đó. Chính sự coi như, làm như của anh, về sau này, nó khiến người thứ ba nghĩ rằng hay anh không nhìn thấy, thậm chí, chính anh đã không hiện diện ở đó, lúc đương thời của tài năng kia?

Khi anh cố tình xoá bỏ người nào đó, là anh chỉ xoá bỏ người đó trong anh mà thôi: có người thứ ba nhìn thấy người kia, và do anh đã xoá bỏ người kia rồi, họ nghĩ rằng chính anh không có mặt ở đó, hay anh có mặt như mù. Đó là nhận xét

khách quan; còn nếu biết anh không mù, anh chỉ không thích nhìn thấy, anh sẽ hiện ra đúng bản lai diện mục của mình: một kẻ cơ tâm, tiểu tâm, hay trá tâm, những tính cách không thể dung nạp nơi một nhà phê bình.

Thơ Hoàng Trúc Ly theo Phạm Công Thiện, cũng được bốn dòng: *"Thơ Hoàng Trúc Ly có ma lực kỳ quái của những câu phù chú. Đối với Hoàng Trúc Ly, ngôn ngữ hây còn mới tinh. Mỗi chữ đều mang một linh hồn, mỗi chữ là một sinh vật. Tôi gọi Hoàng Trúc Ly là thi sĩ lớn, là nhà thơ bậc thầy của thi ca hiện đại."* (Trích theo TTK, sdd)

Nhà phê bình Tam Ích cũng viết được sáu bảy dòng:

*"Hoàng Trúc Ly đã và đang làm mọi người ngạc nhiên ít nhất là một lần nữa về thiên tài của mình."*

Tôi dùng danh từ 'thiên tài' không dè dặt chút nào, Ly vốn khiêm tốn; nhưng cách đây [1967] gần mười năm, [1957], một trong những người bạn đường văn nghệ đầu tiên của Ly — là tôi—là người có quyền hãnh diện với chính mình, và hãnh diện cho cả văn và thơ hiện đại." (theo TTK, sdd)

Còn Trần Tuấn Kiệt viết nhẹ nhàng hơn:

*"Người làm thơ không cần nghĩ đến thơ. Nhưng thi sĩ họ Hoàng thật đúng là một nhà thơ đặc biệt của thế hệ thi nhân suy niệm ngày nay."*

Như thế, trong câu thơ *Chuyến xe trăm tuổi đưa người nghìn năm* chữ người nghìn năm có thể hiểu chính là Hoàng Trúc Ly. Tên tuổi Hoàng Trúc Ly sẽ còn mãi trong Lịch sử Thi ca Việt Nam, dù Võ Phiến hay Phan Cự Đệ không muốn biết không dám biết hay thật sự không biết đến anh vì trước khi viết về thơ Miền Nam, tâm trí họ lao lung chuyện gì đó hoặc họ làm nghề gì đó không dính dáng đến Thơ.

Thế còn *chuyến xe trăm tuổi* là gì? Có phải là xe tang? Có nhiều phần như thế. Nhưng cũng có thể đó là chiếc xe biến Hoàng Trúc Ly tới hạn trăm tuổi, một cách đột ngột, khiến chỗ nằm bốc cháy, khiến vết bầm xanh xám cả trời đất:

*Trăng sao bốc cháy chỗ nằm  
Áo xanh mây lá vết bầm núi non.*



Chàng vào cuộc hành trình miên viễn rất bất ngờ, chàng bị ám ảnh bởi sự hủy diệt tàn bạo:

*Khuya đi biển biệt về đâu  
Nghiêng tai còn mãi tiếng sầu  
vọng âm*

*Đường xưa trải nhớ âm thầm  
Ngôi sao yếu mệnh cảm cảm cuối  
trời.*

Đường xưa trải nhớ? Con đường trải nhớ ấy, Ly ạ, chắc là con đường Hồng Thập Tự, bắt đầu trải nhớ từ cửa Cercle Sportif trở đi. Đi về đâu thì cứ nghe tiếng bánh xe vọng âm cũng có thể đoán ra được. Đó là vọng âm của những tiếng sầu.

**T**rước khi viết những dòng này, có bao nhiêu tài liệu về Hoàng Trúc Ly đều đã được bày ra trên mặt hai cái bàn, vừa viết vừa ngó, vừa ngó vừa so sánh. Về ai cũng thế, tôi đều có một cái phong bì quá khổ màu vàng, phía trong là những bài báo chụp lại, những cái tin, những tấm hình. Phong bì lớn, bề ngang đã dài hơn bề dài của tờ giấy đánh máy, cho nên bên trong nhiều khi là một tập gia phả nữa. Thói quen này tôi học được từ Georges Simenon, nhà văn Pháp (thật ra có thể gọi là nhà văn Bỉ, vì ông sinh ở Bỉ) nổi tiếng với những truyện trinh thám và nhân vật Maigret.

Khi bắt đầu viết một cuốn truyện, ông lấy một cái phong bì màu vàng thực lớn, ghi tên cuốn truyện và tên nhân vật ngoài phong bì, từng cá tính, tuổi tác, nghề nghiệp, thói quen, và bỏ vào trong phong bì mọi thứ liên hệ tới cuốn truyện, đề tài. Bên ngoài phong bì là những ghi chú.

Phong bì HOÀNG TRÚC LY không dày, ngoài ghi:  
1937-198...

Ngay dòng này đã có nhiều chi tiết phải kiểm lại. Phía dưới là những dòng viết vội bằng bút chì: *VĐL: Đứng trước Cercle Sportif (Câu Lạc Bộ Lao Động), giữ quần áo. Xe cán chết (rượu cất nước mía, đế hạng bét, đại khái thế - cuối '70.) Phan Nghị. Văn Quang. Kim Tuấn.*

Như vậy là những ghi chép này được viết vội xuống trong khi tôi nói chuyện điện thoại với nhà thơ Vương Đức Lệ. Lúc ấy anh mới từ Việt Nam qua, chắc vậy. Nghe đến đâu, người nghe ghi đến đấy.

Theo ghi chép thì Hoàng Trúc Ly vào cuối thập niên bảy mươi (có dấu phẩy cao trước số bảy mươi,

'70, là cách tôi ghi thập niên bảy mươi) đang làm việc giữ quần áo tại Câu lạc bộ Lao Động, tức là Câu lạc bộ Thể thao, Cercle Sportif cũ ở đường Hồng Thập Tự, Sài Gòn.

Tai nạn xảy ra vào lúc chàng mới uống "rượu đế hạng bét" tức là rượu cất bằng nước mía. Rượu này ra sao thì bạn chàng không thể tả được. "Đại khái thế" cũng có nghĩa là nhiều thứ khác chưa chắc đã là rượu mía, có khi là rượu *methanol* gì đó, nhưng rượu gì thì cũng ám chỉ là có hơi chệnh choáng. Từ 30.4.75, tới khoảng 1980, người khứ quốc nghe tin truyền miệng từ quê nhà, bắt đầu biết nghĩ rằng cái gì ở nơi cổ quốc cũng khác rồi, nói là giải phóng có nghĩa là cùm kẹp, nói là cải tạo có nghĩa là nhồi sọ, phải nhận cái sai thành đúng, cái giả thành chân, như hai trái bom nguyên tử thả xuống Hiroshima và Nagasaki là do Liên Xô chế tạo cho Mỹ mượn xài đỡ, chứ Mỹ nài thế nào mà chế được bom nguyên tử. Vậy thì rượu mía rượu rẫy hay cóc nhái rắn rết thần lẩn thần nanh đỏ mỏ gì đó đem nấu thành rượu cũng không sao. Miễn là rượu.

Về tên ba nhà văn ghi ở dưới có nghĩa là nếu muốn biết nhiều hơn hãy hỏi họ. Chưa kịp hỏi thì Phan Nghị, Kim Tuấn đã đi gặp Hoàng Trúc Ly rồi, còn nhà văn Văn Quang mới dọn nhà từ Sài Gòn lên Lộc Ninh, tôi chưa bắt liên lạc lại.

Từ năm 1959, trong cuốn *Thi Nhân Việt Nam Hiện Đại*, Thái Bạch viết: "Thi sĩ Hoàng Trúc Ly chính tên Đình-đắc-Nghĩa sinh năm 1933 ở Đà-nẵng (Trung-việt)."

Võ Phiến trong *Văn Học Miền Nam, Tổng Quan*, ghi: "Hoàng Trúc Ly tên Đình Đắc Vị. Sinh ngày 28.6.1937 tại Đà Nẵng. Chánh quán tại Huế. Mất ở Sài Gòn vào năm 1985."

Trần t.đ. Đoàn trong *Văn hóa Văn nghệ phục vụ chủ nghĩa thực dân mới Mỹ tại Nam Việt Nam 1954-1975* chỉ ghi: Đình Đắc Nghĩa (1933) bút hiệu Hoàng Trúc Ly." (trang 587). [Tài liệu này có vẻ lấy từ Thái Bạch. Sau 75 Thái Bạch xuất hiện ngoài đường với súng lục đeo ở giây lưng, công khai nhận anh ta là người của việt cộng.]

Như thế, cả năm sinh lẫn năm mất của Hoàng Trúc Ly đều không thống nhất, cả tên và nơi sinh cũng khác. Trong bài của Nguyễn Đạt đăng số này, nghe tương tự lời Vương Đức Lệ; còn Nguyễn Thụy

Long, bài trong số này, lại viết Hoàng Trúc Ly người làng Quỳnh Lưu, Nghệ An, viết theo lời người bạn tù, tự xưng là người cùng làng với Ly, biết Ly từ khi còn nhỏ.

Hoàng Trúc Ly người Nghệ An cũng không sao; trong sách ông Hà Văn Tấn, viện trưởng Viện Khảo cổ học, *Theo dấu các nền văn hoá cổ*, ông còn viết Kinh Dương Vương người Nghệ An, sinh ra Lạc Long Quân ở "vùng khu bốn cũ," (tránh chữ Nghệ An một tí cho ra vẻ khách quan) được cha cử ra trị vì (hành tại) ở Ngã Ba Hạc, Việt Trì, lấy Âu Cơ làm vợ lẽ (vợ cả dĩ nhiên người Nghệ An rồi) thế thì ông bạn tù của Nguyễn Thụy Long có nhận Hoàng Trúc Ly là người làng Quỳnh Lưu thì có gì lạ đâu. Ông chỉ kể giai thoại làng văn hoặc nói chuyện bá láp theo định hướng xã hội chủ nghĩa mà thôi.

Trong bài *Môi Giời*, Hoàng Trúc Ly viết:

*Xin mời em chối bỏ tên anh  
vì tên em là cuộc đời  
Ba. Bảy. Năm. Tám. Sáu.  
Hai. Bốn. Chín. Mười. Mười.  
Con số có tên kiếp người có tuổi*

...  
Đã biết con số có tên, kiếp người có tuổi, là có lý lắm. Thế mà tên tuổi lại lung tung. Biết làm sao bây giờ?

Hỏi thế, chứ có cần thật chẳng? Chủ đề Chiêu Niệm Hoàng Trúc Ly chỉ chốt đến trong khoảng ba tuần nay, và chỉ một lời nhắn, bài về Hoàng Trúc Ly từ ngàn dặm Quê Hương bay tới, từ Nam Bắc bay qua, lại là những bài viết nóng hổi, bằng hữu hay kẻ hăm mộ anh chưa từng biết anh nhiều cũng đã có bài. Còn những bài kia là của những tên tuổi lừng lẫy trong Văn học Miền Nam: Nguyễn Thụy Long, Trần Tuấn Kiệt...

Bằng hữu người đọc yêu thơ anh, khen thơ anh hết lời. Người thơ ấy đã đi, hồn thơ kia ở lại giữa đời, cho dù đó là cuộc đời vắn đục, bằng hoại, xú uế; cho dù thời gian đã là hơn một phần ba thế kỷ, cho dù một người dịch sách thần tiên sang tiếng Việt cho con em đọc đã phải sống những ngày cuối đời bằng công việc tạp dịch trong một câu lạc bộ lao động; cho dù mọi thứ, Hoàng Trúc Ly nhà thơ Miền Nam tên tuổi hiển hiện trong Văn học Việt Nam Thế kỷ XX.

*Santa Ana, 5.05.*



# TÂM LÀ CON NUÔI, LÒNG LÀ CON ĐỂ

Suốt hai ngàn năm người Việt đã cho chữ Tâm vào lòng tiếng Việt như thế nào?

[tâm huyết, tâm hồn, tâm linh, tâm thư, tâm tình, tâm tính, tâm địa, tâm trạng, tâm tư / tâm thân, tâm lý, tâm niệm, tâm giao, tâm đầu ý hiệp / quyết tâm, vô tâm, đồng tâm / lưu tâm, tận tâm, ác tâm, thiện tâm, thâm tâm, tiểu tâm...]

(mượn xài chừng 25 chữ,) trong khi đó, vẫn nói # 250 cách khác nhau với chữ Lòng, rút ruột để ra!

Qua 2000 năm, con số tiếng đôi ghép với chữ tâm chỉ bằng mười phần trăm con số ghép với chữ lòng. Kể cũng lạ, vì nhiều người cứ la hoảng là có quá nhiều tiếng Tàu trong tiếng Việt!

Nhưng khi hỏi là bao nhiêu phần trăm thì không ai biết cả, người thì nói 30%, người thì nói 50%. Thử hỏi, đã có ai đếm xem có cả thấy bao nhiêu tiếng Việt gốc và mượn của Tàu bao nhiêu tiếng Tàu gốc, thì họ cũng không biết.

Rồi lại hỏi vậy chữ tiếng Tàu có bao nhiêu chữ gốc cái đã, và người Việt đã mượn bao nhiêu phần trăm của tiếng Tàu đó? Thì họ cũng không biết luôn thành thử ông nói gà bà nói vịt, chỉ là đoán mò mà không chịu đếm cho chắc, vì ngôn ngữ cũng là một khoa học mà không khoa học nào qua mặt được sự đếm cái gì mình muốn.

Một tiếng cũng như một đơn vị ngôn ngữ, sao lại chẳng đếm được, rồi từ đó mới có thể nói có sách mách có chứng được chứ!

Bao nhiêu tiếng ghép với chữ lòng trong tiếng Việt?

Xin đừng đoán, ta hãy đếm xem [theo thứ tự, từ vần a đi xuống tới vần x]:

an lòng, ăm lòng, ép lòng, ực lòng, ướm lòng, ứng lòng, yếu lòng [7 tiếng]

Tác giả loạt bài khởi đăng từ số này, *Những Nẻo Đường Tiếng Việt*, là Bác sĩ Nguyễn Hy Vọng, hiện cư ngụ tại Little Saigon, Calif. Trên mười năm nay ông nghiên cứu và đang hoàn thành bộ *Từ điển Nguồn gốc Tiếng Việt*, dự kiến nhiều ngàn trang.

bạc lòng, bằng lòng, bán lòng, bận lòng, bên lòng, bền lòng, biển lòng, bao lòng, buộc lòng, buồn lòng, buông lòng, bức lòng [11]

cách lòng, cam lòng, cảm lòng, cầm lòng, có lòng, cực lòng [6]

chạnh lòng, chao lòng, chiều lòng, chịu lòng, chung lòng, chuyển lòng, chuyện lòng, chút lòng [8]

dẫn lòng, dạn lòng, dâng lòng, dọn lòng, dốc lòng, đối lòng, dứt lòng [6]

đành lòng, đau lòng, đầy lòng, đặt lòng, đầu lòng, đem lòng, đẹp lòng, để lòng, định lòng, đo lòng, đoạn lòng, đối lòng, đối lòng, đồng lòng, động lòng, được lòng [16]

ghi lòng, gợi lòng, gọi lòng, gương lòng [4]

## N H Ữ N G N Ế O Đ ườ N G T I Ế N G V I Ệ T

NGUYỄN  
HY VỌNG

giàu lòng, giận lòng, giục lòng, giữ lòng [5]

hả lòng, hai lòng, hài lòng, hèn lòng, hẹp lòng, hỏi lòng, hồ lòng, hồi lòng, hợp lòng, hứng lòng, hương lòng [11]; kèm lòng [1]

khó lòng, khổ lòng, khơi lòng, khứng lòng [4]

lạc lòng, lạnh lòng, lấy lòng, lột lòng, lợn lòng, lửa lòng [6]

mảnh lòng, mát lòng, mặc lòng, méch lòng, mềm lòng, mất lòng, mệt lòng, một lòng, mở lòng, muì lòng, muôn lòng [11]

nào lòng, nao lòng, nát lòng, nặng lòng, nằm lòng, nén lòng, nẻo lòng, nể lòng, no lòng, nóng lòng, nổi lòng, nổi lòng, nở lòng, nung lòng, nũa lòng, nuối lòng, nức lòng [17]

nhấn lòng, nhấn lòng, nhẹ lòng, nhiều lòng, nhọc lòng, nhủ lòng, nhụt lòng [7]

ngã lòng, ngay lòng, ngấm lòng, ngấm lòng, ghen lòng, nghĩ lòng, nghịch lòng, nghiêng lòng, ngổ lòng, ngờ lòng, nguyên lòng, nguyên lòng, nguôi lòng, nguôi lòng, ngược lòng, ngược lòng [16]

phải lòng, phát lòng, phật lòng, phỉ lòng, phiên lòng, phím lòng, phụ lòng [7]; quyết lòng! [1]

rấp lòng, râu lòng, riêng lòng [lòng riêng], rối lòng, rộn lòng, rộng lòng, rớt lòng; ru lòng, rủ lòng [10]

săn lòng, sâu lòng, se lòng, sinh lòng, sóng lòng, sổ lòng, sờn lòng, sướng lòng [8]

tạ lòng, tắc lòng, tận lòng, tám lòng, tê tái lòng, tiếng lòng, toại lòng, toan lòng, tỏ lòng, tơ lòng, tủi lòng, tự lòng [12]

thay lòng, thẳng lòng, thật lòng [thiệt lòng, thực lòng], then lòng, theo lòng, thể lòng, thêm lòng, thiếu lòng, thỏa lòng, thuận lòng, thuộc lòng, thuyền lòng, thử lòng, thừa lòng [14]

trái lòng, trao lòng, trào lòng, trọn lòng, trong lòng, trở lòng [6]

vào lòng, vện lòng, vui lòng, vuốt lòng, vỡ lòng, vừa lòng, không vừa lòng, vũng lòng [8]

xao lòng, xấu lòng, xiêu lòng, xót lòng, xuôi lòng [5]

Chà! Cả thấy là 192! Cộng thêm với các tiếng ghép mà lòng đứng trước để nói lên một tình cảm, mà các nhà ngôn ngữ học thường gọi là classifiers, thí dụ như:

lòng dạ, lòng riêng, lòng thành, lòng trần, lòng nuôi tiếc, lòng tiếc thương, lòng cha mẹ, lòng người, lòng ngay thẳng, lòng tốt, lòng xấu, lòng ruột, lòng chung thủy, lòng gian dối, lòng nham hiểm, lòng ác độc, lòng thành tín, lòng nao nức, lòng thương, lòng yêu quý, lòng quý mến, lòng cảm phục, lòng lo lắng, lòng ganh ghét...

còn rất nhiều nữa, bạn đọc hãy kiểm thêm cho...vui lòng... thì có thể đến trên 250 chữ! (Nên nhớ là không dùng chữ tâm mà dùng thay thế cho chữ lòng trong những thí dụ trên đây được đâu nhé! Hai chữ đó nó kỵ nhau, không hợp nhau!)

Mặc dầu qua hơn 2000 năm, ông bà ta cũng coi tâm như đứa con nuôi, nhưng xem lòng mới là đứa con rút ruột để ra và thương nó nhiều hơn mười mấy lần! ■



Những cuốn sách nên có trong  
tủ sách gia đình của quý bạn

TRẦN HỒNG CHÂU  
DÂM BA ĐIỀU NGHĨ VỀ  
VĂN HỌC NGHỆ THUẬT  
378 trang, giá 16 mk

PHẠM CAO DƯƠNG  
LỊCH SỬ DÂN TỘC VN  
300 trang, giá 16 mk

ĐỖ KHÁNH HOAN  
ĐỒN QUI-XỐT  
dịch Cervantès  
910 trang, giá 30 mk

HOA TRONG VƯỜN  
dịch 20 truyện kịch của  
Shakespeare  
390 trang, giá 20 mk

KIM CÁC TỬ  
dịch Mishima Yukio  
348 trang, giá 16 mk

VĂN HỌC BRAZIL  
328 trang, giá 20 mk

SHAKESPEARE  
CUỘC ĐỜI, TÁC PHẨM  
270 trang, giá 22 mk

TRẦN NGỌC NINH  
TUYẾT XƯA  
320 trang, giá 25 mk

TỐ NHƯ VÀ  
ĐOÀN TRƯỜNG TÂN THANH  
420 trang, giá 30 mk

VIÊN LINH  
CHIẾU NIỆM VĂN CHƯƠNG  
(Vũ Hoàng Chương)  
200 trang, giá 12 mk

MÃ LỘ  
tân truyện  
208 trang, giá 12 mk

CỘI NGUỒN BẤT AN  
Song ngữ Anh Việt đối chiếu  
Viên Linh dịch  
232 trang, giá 12 mk

LƯU VĂN VỊNH  
VIỆT SỬ SIÊU LINH  
180 trang, giá 14 mk

HOA CÁT NÓNG  
Tuyển dịch Thơ Ả Rập  
168 trang, giá 7 mỹ kim

CÔNG THIÊN QUÉT MÂY  
Tuyển dịch thơ Nhật  
148 trang, giá 7 mỹ kim

THẾ DŨNG  
HỌ CHIẾU BUỒN  
326 trang, giá 15 mk

Các sách trên có bán tại Toà soạn Khởi  
Hành. Người mua sẽ nhận được sách gửi  
qua bưu điện mà không phải trả thêm  
chi phí, ngoại trừ ở ngoài Hoa Kỳ.

# Khởi Hành

NGUYỆT SAN VĂN HOÁ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT ■ PHÁT HÀNH NGÀY MỒNG 1 MỖI THÁNG  
NHIỀU HÌNH ẢNH BÀI VỞ TÀI LIỆU GIAI THOẠI LỊCH SỬ, VĂN HỌC SỬ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

**NĂM THỨ IX; HƠN 80 CHỦ ĐỀ ĐÃ THỰC HIỆN VỚI HÌNH ẢNH TÀI LIỆU XÁC THỰC, QUÍ HIẾM,  
TÁC GIẢ TÊN TUỔI, UY TÍN, BÀI VỞ PHONG PHÚ, CHỌN LỌC, TIN TỨC VĂN SỬ HỌC ĐỘC ĐÁO**

Bạn đã đọc chưa, chủ đề số tháng 5.2005 và các số vừa qua:

## KHỞI HÀNH 103 (5.05)

KHUẤT NGUYỄN, NGƯỜI KINH DƯƠNG

Sách 'Bách Việt Tiên-hiến chí' xb ở Tầu cho biết tác giả  
Ly Tao, đệ nhị trong lục tài-tử Trung-hoa, là con cháu  
Kinh Dương Vương. Chủ đề viết và bài vở sưu khảo của  
Trần Lam Giang, Trần Trọng San, Phan Kế Bính, Lưu  
Hiệp, Tư Mã Thiên. Với thơ văn của:

NG THỤY LONG: Một Đi Không Trở 'Nại', truyện

NG. TÀ CÚC: Văn học Miền Nam tại Hải ngoại, luận

TRẦN PHONG GIAO (1933-2005): Làm báo Văn học

LƯU V VỊNH: Tiên tri Malachy đoán đúng tên 110 vị  
Giáo hoàng, kể cả tân Giáo hoàng Benedict XVI.



KHUẤT NGUYỄN (343-278 (TL))

## KHỞI HÀNH 102 (4.05) CÁI CHẾT CỦA NHÀ NGŨ HỌC NGUYỄN BẠT TỤY QUA DI THƯ CỦA ÔNG:

"Viên penicilline mà tôi uống chắc chắn là thuốc độc, vì chỉ sau 5 phút uống vào là tôi  
xỉu ngay, để khi tỉnh dậy thì tê liệt toàn thân. Chỉ cần họ thông đồng với tên Ủy viên  
Văn hoá tỉnh là tôi gặp nạn." Viện Bảo tàng Ngũ học Ng. bạt Tụy giờ ra sao?

## KHỞI HÀNH 101 (3.05), CHỦ ĐỀ PHỤ NỮ

NG THỤY LONG: Quán Cơm Bà Cả, truyện ■ NG. TÀ CÚC: Những Niềm Tin Hao Hụt,  
luận ■ HOÀNG VĂN CHÍ: Di hường Chế độ Mẫu quyền ■ Văn Quang: Lên Đời  
Thái Tuấn: Nửa Phần Cái Đẹp ■ Mặc Đỗ: Hai truyện ngắn về phụ nữ Hồi giáo

BẠN CÓ CHƯA: **KHỞI HÀNH NĂM 2004 VỚI CÁC CHỦ ĐỀ NHIỀU TÀI LIỆU, ẢNH:**

1. **Truyện Người Tầu lấy Sách của ta, Thơ Việt thơ Tầu:** Thảo luận sôi  
nổi với các bài tham luận của PHẠM CAO DƯƠNG, KIM THANH, TRẦN V TÍCH, TỬ  
MAI, PHẠM KHẮC HÀM...

2. **Hương về (Văn học) Miền Nam VN:** Nhìn lại các Nhận định Phê bình sai  
lầm về VHMN, bài của NG VĂN TRUNG, VIÊN LINH, NGUYỄN TÀ CÚC, ...

3. **Sửa sai những ngộ nhận về Tạp chí Bách Khoa:** Nguyễn Tà Cúc, Huỳnh  
Văn Lang (chủ nhiệm chủ bút BK) viết về các nhận định của Nguyễn V  
Trung, Đặng Tiến, Võ Phiến, Ng Hưng Quốc... về BK.

4. **Các Nhà Văn Nhà Thơ Miền Nam Chết Trẻ:** Tưởng nhớ Song Linh, Y Uyên,  
Vũ Hữu Định, Tô Đình Sự, Quách Thoại, Chế Vũ, và Thời trước 75

5. **Những Tấm Ảnh Nguy tạo:** Sách Pháp viết: HCM không hề dự Hội nghị  
Tours 1920 như tin ảnh bày đặt lâu nay. Đó chỉ là tấm ảnh nguy tạo.

Còn đủ 8 năm đầu  
từ số 1 đến số 96,  
giá lẻ 5 mk 1 số ■  
**HAY 2 MỸ KIM  
RỬI 1 SỐ** nếu  
mua trọn 8 năm  
1996 - 04: 96 số  
chỉ có 240 m k.

Chủ nhiệm Chủ Bút: VIÊN LINH

Thư từ liên lạc để: KHỞI HÀNH

P.O. BOX 670 MIDWAY CITY, CA 92655

714 / 554 -1886 ■ <khoihanh@vinet.com>

Tờ báo có độc giả và bán tại nhiều nơi trên thế giới: Paris,  
Berlin, Montréal, Sidney... không kể tại các thành phố lớn  
ở Hoa Kỳ. Quảng cáo trên Khởi Hành là quảng bá thông  
tin rộng lớn tới độc giả chọn lọc khắp nơi.

**YÊU VĂN HỌC, ĐỌC KHỞI HÀNH  
HỒN QUỐC NGŨ, CHỮ QUÊ TA**



# HOÀNG TRÚC LY (HÀNG CHỤC LY)

## NGUYỄN THỤY LONG

KHI CS CHIẾM MIỀN BẮC, VÌ HỌ KHẮT KHE VỚI ĐẠO QUÁ NÊN LÀNG CHÚNG TÔI NỔI LÊN CHỐNG ĐỐI... MỘT SỐ PHẢI TRỐN ĐI, TRONG CÓ TÔI VÀ HOÀNG TRÚC LY. CHÚNG TÔI LỘI BỘ QUA ĐƯỜNG LÀO, SUỐT SÁU THÁNG TRỜI MỚI TỚI MIỀN NAM. TÔI XUỐNG CÁI SẮN SỐNG VỚI ĐỒNG BÀO BẮC DI CƯ, CÒN LY Ở LẠI SÀI GÒN ... LÀM THƠ...

Sau 30.4.1975, chính phủ Việt Nam Cộng Hoà bại trận trước lực lượng Cộng sản Bắc Việt, mà người chiến thắng nói là giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, giúp dân miền Nam khỏi ách kìm kẹp của Mỹ Ngụy. *Nói dzậy nà không phải dzậy*, dân miền Nam chuẩn bị tinh thần bắt đầu sống những năm tháng khốn đốn, những đắng anh hào Ngụy quân, Ngụy quyền Sài Gòn bị lừa đi học tập cải tạo, đúng ra là bị vào trại tập trung lao động khổ sai, nói cách khác là đi tù. Đám văn nghệ sĩ chúng tôi, nhà văn nhà báo cũng sửa soạn cho một chuyến đi tù có thể đến bất cứ lúc nào, vì nhà nước mới mở chiến dịch cải tạo văn hoá, và vụ án *Nhân Văn Giai Phẩm* xảy ra năm 1956 ở miền Bắc mà thằng nhà thơ, nhà văn nào mà chẳng biết.

Người ta dùng biện pháp bắt bớ tù, hoặc chụp mũ cho một hành động 'phản động' nào đó, để dễ bắt bớ. Chúng tôi biết chứ, và vẫn cứ sống, cứ chán đời, vì chán đời nên sa đà vào nhiều thứ trò chơi khác, không hại ai cả mà hại chính mình. Phổ biến nhất là uống rượu, nhậu nhẹt, đến nỗi không còn biết gì hết, đó là phút giây thăng hoa của những đệ tử Lưu Linh muốn thoát khỏi đời sống hiện tại, nghiệt ngã.

Tôi là một kẻ khốn khổ, mất hết cả rồi, nên chán đời, như bao nhiêu những người bạn văn nghệ sĩ khác chán đời, gặp nhau ở chợ trời là sẵn sàng cưa đôi với nhau xì rượu đế, mà thời ấy gọi là "nước mắt quê hương." Uống đế chán đời hơn, để thoát, hoặc để quên đi những cái đau thương của hiện tại. Rồi như thằng điên thằng cuồng, có tên tuyệt vọng quá, dùng rượu thay cho thuốc độc để đến gần hơn với cái chết. Có lẽ tha chết đi còn hay hơn vì chẳng có lý tưởng gì để đeo đuổi nữa. Ở đầu những con hẻm, đầu những con đường ngày nào loa

phát thanh ông ổng những lời nhục mạ văn nghệ sĩ của miền Nam, gọi đích danh tên của từng thằng có tiếng tăm. Một số bạn bè khác, được cơ may không rơi vào hoàn cảnh chúng tôi, nghĩa là còn gia đình, còn vợ con có dây mơ rễ má gì đó bên thắng trận khinh rẻ chúng tôi, sẵn sàng chửi vào mặt tôi, đến kẻ được nghe chửi cũng phải ngơ ngàng, chẳng có chút thông cảm gì nhau hết. Tôi cũng có những tên bạn như thế, từng có đẳng cấp trong nghề cầm bút, chửi vào mặt tôi, làm nhục tôi qua những con vợ thần nanh đỏ mỏ, chúng chỉ phù thịnh chứ không phù suy. Ba mươi năm rồi tôi tránh mặt hắn, thấy bạn bè nào về thăm quê hương, mời họp mặt, có mặt hắn thì tôi tránh, chẳng phải tôi sợ gì mà tôi coi thường, vì suốt thời gian ấy hắn chẳng làm gì nên hồn, bấy tỏ nổi cái dưng của một con người có dưng khí, như hắn từng bấy tỏ thái độ trước đây, khi chúng tôi ngã ngựa. Không nói đến chúng nữa, quên đi một thằng bạn mà mình từng nể vì do tài năng của hắn hay nhân cách mà hắn từng có hồi trước, tôi đau lòng lắm chứ khi biết mình lầm lẫn, chúng chỉ là những tên ngụy quân tử, dùng lời lẽ đạo đức giả để nhục mạ bạn bè ngã ngựa.

Một số anh em khác, cũng trong hoàn cảnh như tôi thuở ấy, chán đời và chờ đợi bị gom đi học tập cải tạo, lúc nào gặp nhau nói như trên trời có thể bây giờ tao ngồi với chúng mày đây để uống giọt nước mắt quê hương, không chừng chỉ lát nữa nó gom tao, hay mày hay thằng kia. *Mẹ kiếp*, tôi muốn văng tục, ra đường gặp nhau mà không dám nhận nhau. Chúng tôi đang sống trong niên đại nào đây, hay vũ trụ quay cuồng lùi lại bao nhiêu là thế kỷ lọt vào thời đế chế của bạo chúa Tần Thủy Hoàng. Kệ cha chúng mày, Tần Thủy Hoàng hay thằng lãnh tụ nào đó mà những thằng như bọn tôi cóc cần quan tâm đến.

Tôi thường ngồi chung với ba người bạn, trước giải phóng không thân thiết nhau lắm, nhưng sau thì trở nên thân thiết, vì là bạn rượu, thông cảm cho hoàn cảnh của nhau, trong đó chắc chắn có sự thương xót. Buổi nhậu tàn có thể đi nhau ra về, có khi không đi nhau nữa thì nằm với nhau một đồng. Đúng là không còn ra thể thống gì qua mắt nhìn của những kẻ khác. Nhục nhã hả, kệ bà nó... Trong hoàn cảnh thế thảm ấy, chúng tôi vẫn cười được với nhau qua những câu chuyện tếu, những hoạt cảnh diễn ra trước mắt trong chốn chợ trời, nếu không làm sao sống cho nổi.

Từ buổi sáng sớm chúng tôi đã gặp nhau, sau một hồi mua mua bán bán, những thằng văn nghệ sĩ chúng tôi chẳng làm gì ra hồn, ngoài bòn góp những cái gì ở trong nhà mang ra chợ trời bán. Cái đồng hồ đeo tay, cái radio hết pin, hay cái cặp kính đen gì đó mà các cán bộ miền Bắc rất thích. Có tiền chúng tôi cấp độ với nhau.

Hai người tôi thân nhất hồi đó, thường xuyên ngồi với nhau là thi sĩ Hoàng Trúc Ly, diễn viên điện ảnh Huy Cường và tôi, một tên nhà văn nhà báo hết thời. Tất cả chúng tôi đều là người sửa soạn đi tù, sách vở của tôi bị triển lãm trên phòng gọi là 'Phòng Trưng bày tội ác Mỹ Ngụy' ở đường Trần Quý Cáp, bên cạnh súng đạn máy chém, bom CBU của Mỹ và của Việt Nam Cộng Hoà. Phim ảnh do Huy Cường đóng vai chính bị lên án, như phim *Xin nhận nơi này làm quê hương* chẳng hạn.

Thi sĩ Hoàng Trúc Ly, một tay chơi thời trước, chỉ làm thơ, những bài thơ thật hay nhưng không kiếm ra tiền, thơ bị kết án là văn hoá phẩm đồi trụy, trong thơ của anh không có chất thép chất khát máu, không kêu gào động viên ai hết để chiến đấu để căm thù. Thú thật tôi quen với thi sĩ Hoàng Trúc Ly nhưng không



thuộc bài thơ nào của anh, ngoại trừ hai câu thơ tếu của Hoàng Hải Thủy, chế ra từ bài thơ của anh, ca tụng đáng đứng một nữ danh ca thời đó, mà anh rất tâm đắc:

*Từ em tiếng hát lên trời*

*Tay xao dòng tóc tay vờ âm thanh*

Nhà văn tếu Hoàng Hải Thủy bèn thay đổi vài từ, trong hai câu thơ ấy: 'Từ em tiếng hát lên trời, Tay vờ điệu sái tay vờ que tiêm.'

Hoàng Trúc Ly tức lắm khi những câu thơ chế tếu ấy lại phổ biến trong anh em. Hoàng Hải Thủy rất hóm hỉnh, không phải anh chỉ chế thơ của một mình Hoàng Trúc Ly, mà của nhiều nhà thơ lớn khác. Hoàng Trúc Ly thì nổi giận dai dẳng cho đến lúc này vẫn còn tức tối mỗi khi nhớ đến, dù thần tượng trong mộng của anh bây giờ đã di tản sang Mỹ quốc rồi. Không biết nàng có còn giữ được dáng vẻ "tay xao dòng tóc tay vờ âm thanh" nữa không. Chúng tôi mù tịt về tin tức người ra đi, lâu lâu lại nghe được tin vẫn có những kẻ lai rai trốn đi, chúng tôi thì chịu thua vì không có địa vả lại lúc ấy chưa tìm được vị mạnh thường quân cho mình đi chùa.

**B**uổi sáng tôi đến nơi hẹn hơi muộn, vì bận "mại" một món đồ ngoài chợ trời. Huy Cường, Hoàng Trúc Ly đã ngồi đó, một cái quán cóc, bên cạnh trụ sở cũ của Nghiệp đoàn Ký giả Việt Nam cuối đường Lê Lợi, nhìn sang vườn hoa có tượng đài Thủy Quân Lục Chiến trước Quốc Hội, nơi đó là nơi ngồi thưởng xuyên hàng ngày của chúng tôi, những kẻ thất cơ lỡ vận sau 'ngày giải phóng 30 tháng 4.'

Tôi nhớ vợ chồng người chủ quán ấy làm nghề gác gian cho toà nhà sát ngay bên cạnh Nghiệp Đoàn nên quen mặt hầu hết anh em chúng tôi, thỉnh thoảng có phải thiếu chịu chút đỉnh cũng được, miễn là có trả. Chợ trời ngay trên đường phố, có thể bây giờ trong túi chẳng có xu teng nào, nhưng chỉ lát nữa biết đâu không trúng mảnh. Thành phố Sài Gòn khi ấy cứ láo nháo lảo nhào vì chuyện mua bán kiếm ăn, có thằng tuyên bố chỉ cần sống qua một ngày là hạnh phúc lắm rồi.

Huy Cường thấy tôi, hất đầu hỏi:

-Mày trúng mảnh gì chưa?

Tôi hùng dũng gật đầu:

-Rồi, đủ để mình uống nước mát quê hương, cần thì mình làm con khô nướng đưa cay...

-Mày 'chà đồ nhôm' được món gì?

-Hết rồi, tao bị vợ đuổi ra khỏi nhà còn gì đâu mà chà đồ nhôm. Đ. m không ngờ nàng là con liệt sĩ, có họ hàng toàn cấp lớn cách mạng quyền lực to thế nên tao chịu thua cho phải phép, tao về sống nhờ bên bà già, bà có gì đâu mà tao chà đồ nhôm.

-Vậy hôm nay mày đi bán cái gì?

-Một người quen, quí tộc chế độ cũ, muốn bán đồ nhưng ngưỡng không ra chợ trời nên gọi tao đến, tao bán được đồ, nhà đó cho ăn tiền hoa hồng. Sáng nay tao mới khiêng đi cái đồng hồ quả lắc treo tường, tao kê giá lên, một anh cán bộ hỏi mua, tao trúng mảnh liền. Còn mày thì sao?

-Tao cũng rồi...

Huy Cường lúc nào cũng ăn mặc đẹp đẽ, bánh bao, hợp thời trang không thể chịu được, thời trang thế giới đúng một năm 1975. Giới điện ảnh và ca sĩ hồi đó là chịu khó ăn diện nhất, bọn nhà văn nhà báo chúng tôi thua rất xa. Lúc nào Huy Cường cũng bánh bao. Tôi hiểu cách làm ăn của anh, hàng anh buôn bán để lấy tiền uống rượu ở ngay trên người, được giá là hấn OK liền, tiền trao cháo múc.

Ở gần đấy, trên con đường Lê Lợi này còn sót lại chiếc cầu tiêu công cộng, hấn chỉ cần vào đó năm phút sau đi ra, thay ngay một bộ đồ khác, một bộ võ phục giống như của Lý Tiểu Long. Hấn có đáng nên ăn mặc bộ nào cũng đẹp.

Huy Cường nói với tôi: "Tao có cả núi quần áo giấy dép, bán mười năm cũng không hết."

Hoàng Trúc Ly thì chẳng có quái gì mà bán, nhưng có tiền uống rượu thưởng ngày, hấn được nhà tư bản, Khô Vinh đại sư Nguyễn Tiến Kiên bao bọc một ngày ba xì nước mát quê hương uống với anh em cho đỡ sầu đời. Chẳng biết Khô Vinh đại sư bây giờ làm gì, anh ta vẫn gầy như con mấm, mặt nửa vàng nửa xanh, đúng như nhân vật kiếm hiệp của Kim Dung. Anh mặc áo sơ mi đen, đeo kính đen, rất là bí mật, buổi sáng đến sớm trả tiền rượu trước với chủ quán, cho Hoàng Trúc Ly, rồi anh ra đi... Hoàng Trúc Ly mạnh bạo ngồi uống rượu, anh là người hay

rượu, không có mỗi anh vẫn nốc được cả chục ly không nhằm nhò gì. Nên anh em chúng tôi gọi anh là "Hàng chục ly" thay cho cái tên thường gọi là Hoàng Trúc Ly. Tôi thua các bạn tôi ở khoản đó, vì từ khi chán đời đến giờ tôi mới uống rượu để quên đời. Huy Cường uống rượu cũng mạnh, cũng chẳng cần đồ mỗi đưa cay như Hoàng Trúc Ly, tôi thì cần đồ mỗi.

Thấy tôi gọi đĩa đậu phộng rang và con khô nướng, Huy Cường nói:

-Mày mang tiền về mua gạo cho bà già ăn đi, để tao tính toán hết cho, lát nữa thằng 'tay chơi Hà Lợi' đến đây chổng tiền cho tao nguyên bộ đồ này, cả thất lừng lẫn giấy vớ...

Tôi sửa lại câu nói ngọng của Huy Cường:

-Tay chơi Hà Nội, chớ không phải 'Hà Lợi.'

Huy Cường cười to:

-Bởi hấn xưng với tao là 'tay chơi Hà Lợi' thì tao cũng nói thế.

Tụi tôi vừa uống rượu tiêu sầu vừa đấu láo rôm rả, kể cho nhau nghe đời sống của những người anh em khác. Nào là Phạm Đình Chương ôm đài đứng bán ở đầu đường Nguyễn Huệ, chị Thái Thanh bán xôi ở vườn hoa toà án, nhiếp ảnh gia Mạnh Đan hay tay nào đó nhập bọn đi chụp hình dạo, chụp hình những bộ đội miền Bắc và người chiến thắng, họ bắt các bác phó nhóm phải chụp cho đủ bộ "đạp - đồng - đài" (xe đạp, đồng hồ đeo tay, đài radio) để mang về quê khoe với bà con mình, rằng giải phóng miền Nam giàu sang thế đấy.

Đang đấu láo vui vẻ thì tôi thấy tên thi sĩ Ninh Chữ tà tà đi đến, hấn rất là tự nhiên tới ngay sau lưng Huy Cường vạch cổ áo ra xem rồi lấy lưỡi lam rạch lấy miếng vải in hiệu chiếc áo. Hấn làm gì thế, tôi chợt nhớ ra hấn còn nghề làm thợ

Từ trái qua: Hoàng Trúc Ly, Huy Cường, Viên Linh, Đình Cường và Kim Tuấn, hình chụp trong tiệc cưới vợ chồng Hải Phương (đứng) tại Sài Gòn, ngày 22.6.1964. Chữ nghiêng chỉ những người đã quá cố.





may, theo nghề bố có tiệm may Can ở đường Tự Do, ngoài nghề thi sĩ. Bây giờ thì hẳn sưu tầm *mác* những hiệu may có tiếng, đính lại vào áo khác mà hẳn may, thế là thành áo ngoại, bán rất có giá ở chợ trời, dân chợ trời bị mang tiếng là buôn gian bán lận bắt đầu do bịp bợm từ những mảnh nhỏ nhất đó.

Ninh Chữ suốt ngày đi lang thang vừa sưu tầm nhãn hiệu vừa bỏ mối hàng cho những tay chợ trời bán quần áo cũ. Tôi thu nhận được bao nhiêu là hoạt cảnh đời sống chợ trời Sài Gòn sau ngày 'giải phóng,' kể cả những vỉa hè cũng bị mấy

nhiều ngày nay rồi, tao lừa nó đâu được, vả lại nơi đây là nơi mua bán của tao, tao có cửa hàng mà không phải đóng thuế hoa-chi, chính tao là người mẫu trưng bày quần áo. Thằng này có lẽ là con nhà giàu, nên nó còn hèn tao mai mang cái áo blouson Mỹ ra cho nó. Thôi ngồi xuống đây nung chí anh hùng một ly đi, có chuyện gì vui nói anh em nghe, tao xin rồi là tao hay khóc lắm, tao chờ thằng khách đặt hàng đến lấy đồ thì tao mới khóc.

mềng thì nó cũng nặng vài chục ký, rớt trúng đầu tao thì tao cũng tiêu, nó đập tim đập phổi gì đó chết ngay đứt dừ. Mẹ! chuyện khó tin mà có thật đấy, như chuyện nó bắt cá vàng của người ta trong chậu kiểng ra chiến xù. Thoát chết thế là tao biến đến đây, thằng chủ vội vàng xuống xả thịt heo ngay trước mặt không thèm xin lỗi tao một tiếng...

Huy Cường quên cả khóc mà cười rư rười.

Tôi bỗng nhớ đến thi sĩ Bùi Giáng, mọi khi vẫn thấy ông lang thang trên quảng trường này, ông điên hay giả điên, chẳng ai biết được, ông ăn mặc rách rưới, có hôm ông đeo kính kính khắp người đầy lon, lon sữa bò, lon đồ hộp, đủ loại lon lớn nhỏ. Ông vừa đi vừa la, xưng mình là Ngụy phản động hạng nặng sao không bắt ông đi học tập cải tạo. Ông là người nhiều lon nhất, hơn cả mấy thằng tướng phải đi học tập cải tạo, ông nhào đến đồn công an xin được trình diện đòi được đi cải tạo, đến độ công an phải đuổi ông như đuổi tà... Suốt ngày ông rong chơi, nói bậy nói bạ, nói tục nói tiu vậy mà chẳng có ai đụng đến ông.

Mấy ngày hôm nay không thấy bóng dáng ông đâu, ông làm sao rồi, hay đi nơi khác quây phá chơi cho đỡ buồn... Tôi hỏi Ninh Chữ, anh ta là người lang thang nhiều nơi nhất.

Anh ta cười ngất:

-Mới ngày hôm qua tao gặp ông ấy ở Chợ Cá Trần Quốc Toản, bây giờ thành chợ xe đạp, ông ấy bị bọn bán hàng chợ cá quây lại đánh cho một trận vì tội ăn cắp, tao phải nhảy vào can nói rằng ông ấy điên, một thi sĩ nổi tiếng của miền Nam, thi sĩ Bùi Giáng đó. Người ta bèn thôi không đánh ông ấy nữa...

-Tại sao, lý do?

-Ông ấy đi qua sạp bán đồ xe đạp, cầm cái ghi-đông lên coi, rồi cứ thế lùi lùi đi, thế là chủ hàng hô hoán lên, quây lại đánh ông ta, tội nghiệp lắm. Ông ấy bị đánh, hai tay ôm lấy đầu, lúc ấy may mà có tao đi lang thang ở đấy, tao bèn can, nhờ người ta đỡ ông dậy, tao phải cát đất trên người ông, hỏi: "Sao ông lại lấy mấy cái đồ vỡ vụn, để người ta đánh ông đến nông nỗi này?" Bùi Giáng bèn quăng trả lại chiếc ghi-đông, ông chửi lại rằng: "Tau chỉ ăn cắp cái ghi-đông mà cả lũ bu lại đánh tau, chúng nó ăn cướp cả nước, sao không đánh chúng nó đi, đồ ngu, đồ..." Ông Bùi Giáng còn tuôn ra hàng chục lời chửi bới khác vô cùng tục tĩu, người ta sợ quá, sợ bị văng miếng bèn biến, tao cũng biến luôn...

Câu chuyện kể về ông Bùi Giáng làm chúng tôi sững sờ, cả bàn nhậu đều im lặng, một phút tôn vinh kẻ bị người đời cho là điên mà những người tỉnh như chúng tôi phải cúi đầu thán phục.

Buổi tối cuối năm năm đó, tôi bị bắt ngồi ngoài đường, như bắt giặc cướp.



Văn nghệ sĩ trí thức sáng tạo bị Cộng sản hủy diệt tới ba lần: thân bị tù, sách bị đốt, loa đài ra rả chửi rủa sĩ nhục ngày đêm bằng thứ ngôn ngữ vô văn hoá hỗn xược.

thằng cha quân đội nhân dân lật lên cuộc sôi trồng khoai trồng sắn, để cải thiện bữa ăn. Ở vườn hoa công viên cũng vậy, nhiều khi chính chúng tôi là dân Sài Gòn cũng không nhận là ngày xưa nơi đây được mệnh danh là Hòn ngọc Viễn Đông. Những mảng vỏ cây sao bên đường cũng bị lột để đốt thay củi, luộc khoai hoặc nấu bo bo, gọi là cao lương. Thành phố Sài Gòn đổi tên, vắng bóng những tà áo dài tha thướt, toàn là áo bà ba nhuộm đen, đàn bà con gái quấn khăn rằn ri chơi mốt của nữ du kích Củ Chi, Bến Tre, đồng khởi thành đồng chi đó, đàn ông con trai có mốt đi dép râu, đội mũ tai bèo, đeo túi bên hông. "Cửa hàng" sản xuất dép râu ở khắp mọi góc đường.

Huy Cường hỏi Ninh Chữ:

-Xong chưa?

-Xong rồi, cảm ơn, mấy cái *mác* tuyệt đẹp, hàng xịn nhất sản xuất tận Paris, mai mày có bộ nào khác nữa để tao đến tháo *mác*.

-Được, nhưng với điều kiện tay ăn chơi nào đó ở Hà Nội không đòi tao phải trưng *mác* ra thì được, như tay hôm nay, nó đặt cọc tao rồi, hèn tao ở chỗ này rồi tiền trao cháo múc.

-Nó tin mày thế cơ à?

-Tao ở trong tầm ngắm của nó cả bao

Tất vậy, Huy Cường có tật hay khóc khi uống rượu say, tài khóc của hắn còn hơn kỳ nữ Kim Cương kia, hẳn khóc thật tình chứ không phải khóc như Kim Cương. Có giai thoại Kim Cương ra thăm lăng Bác ngoài Hà Nội, khi nhìn thấy Bác nằm trong hòm kính, cô ta bèn khóc, mà khóc như mưa rào nhiệt đới. Tôi đã thấy những cơn khóc than của Huy Cường, hẳn khóc chán thì thôi, chẳng ai đỡ được. Bỗng cơn xúc động đột ngột đến là khóc như vũ bão.

Ninh Chữ nhập cuộc, tay thì phá mồm, mồm thì lấu lấu:

-Hồi này tí nữa thì tao chết!

-Cái gì?

Ninh Chữ nói như hét:

-Tí nữa thì tao chết... Một con heo suýt nữa thì rơi trúng đầu.

-Đồ xạo ke, heo mà rơi trúng đầu mày được à, con heo ở dưới đất chứ có ở trên trời đâu mà rơi vào đầu mày được?

-Tao thể tao nói thật. Con heo ở đường Lê Thánh Tôn kia kìa, nhà của tay cán bộ nào đó ở trên lầu, nuôi heo trên bao lớn, chắc nó đói, kêu la rồi vùng vẫy phá chuồng, làm sập bao lớn nên cu cậu lộn cổ xuống, vừa lúc tao tà tà đi tới. Phức đức ba đời nên con heo không rơi trúng, chỉ cách tao vài xăng ti mét thôi, mềng



Trân trọng mời đón đọc những chủ đề sắp tới của Khởi Hành:

## NHƯỢNG TỔNG KHÁI HƯNG VŨ ANH KHANH và những tên tuổi văn chương đang cố tình bị quên lãng

trong những năm qua, nhiều bộ sách biên khảo về văn học Việt Nam thế kỷ XX đã được xuất bản, trong nước cũng như ở hải ngoại, song có những tên tuổi lớn, tác giả những danh phẩm được truyền tụng hơn nửa thế kỷ qua, không được nhắc tới. Không phải vì vô tình.

### Nhượng Tống, (bị ám sát năm 1949)

nhà thơ, nhà văn, nhà cách mạng, soạn giả, dịch giả *Sử Ký Tư Mã Thiên*, *Ly Tao Khuất Nguyên*, *Nam Hoa Kinh Trang Tử*, *Tây Dương Ký*, truyện tình *Lan Hữu...*

### Khái Hưng, (bị thủ tiêu năm 1947)

văn tài bao trùm *Tự Lực Văn Đoàn* - mà ông cùng thành lập với Nhất Linh - và là tác giả *Hồn Bướm Mơ Tiên*, *Tiêu Sơn Tráng Sĩ*, *Gánh Hàng Hoa*, *Trống Mái*, *Nửa Chừng Xuân...*

### Vũ Anh Khanh, (tấp kết ra Bắc, bị bắn sau lưng khi bơi qua sông Bến Hải vào Nam)

nhà văn kháng chiến nổi danh với *Nửa Bờ Xương Khô*, *Chiến sĩ hành*, *Sông Máu*, *Ngũ Tử Tư*, và bài thơ *Tha La Xóm Đạo...*

mời quý văn hữu và bạn đọc  
tham dự, đón xem.

Khởi Hành, nguyệt san văn hoá  
văn học nghệ thuật Việt Nam.

Tôi bị đâm đá đánh báng súng lên đầu tới tấp mặt mũi rồi bị tổng giam. Tôi bị ở tù trong nhiều năm mà không có án. Trong thời gian ở trong trại học tập ở trên rừng, tôi có nhiều bạn bè đồng cảnh ngộ, luôn luôn nghĩ đến những kỷ niệm thời gian còn ở ngoài. Tôi nhớ đến những người bạn thời lang thang ngoài chợ trời, những ly rượu, những giọt nước mắt quê hương uống hàng ngày để quên đời, những lúc chén chú chén anh cùng với Hoàng Trúc Ly, Huy Cường, Ninh Chữ, còn nhiều khuôn mặt bạn bè khác nữa.

Một hôm tôi nhận được một mẫu cáo phó trên báo, có tin Huy Cường, (Vũ Minh Chính), bị xe cán chết. Tôi bàng hoàng khi nghĩ đến anh, tất nhiên nghĩ đến người bạn cùng ngồi bàn với nhau là Hoàng Trúc Ly, chắc anh cũng có cái bàng hoàng như tôi khi biết Huy Cường chết bất đắc kỳ tử. Hoàng Trúc Ly là một thi sĩ, chắc chắn sự xúc động của anh ghê lắm, bạn bè đâu còn mấy người. Buổi nhậu nhẹt cô đơn của anh phải buồn lắm, nhớ bạn, chắc chắn anh phải làm thơ, dù rằng những câu thơ đó vĩnh viễn không tồn tại, rồi sẽ bị quên đi. Những giọt nước mắt quê hương uống một mình, nuốt xuống cổ họng... buồn chán lắm, còn ai là người tri kỷ.

Tôi mang chuyện ấy nói với Nguyễn Đức Điệp, một người bạn tù chuyên môn khắc tượng Chúa, anh là một người Công Giáo thuần thành, có thể anh thuộc phần tử quá khích với đạo anh theo, vì vậy anh trở thành kẻ đối lập với chế độ, đối lập ngay chính với các cán bộ trại tù, anh luôn luôn là kẻ bị biệt giam, bị trừng phạt thường xuyên.

Khi thấy tôi buồn vì cái chết của Huy Cường, và nhắc đến tên Hoàng Trúc Ly, bộ ba chúng tôi thường ngồi uống rượu chung với nhau, nay thẳng chết, thẳng đi tù không biết ngày về, nay ở ngoài Hoàng Trúc Ly ngồi một mình... Nguyễn Đức Điệp bỗng hỏi tôi:

-Anh biết về Hoàng Trúc Ly nhiều không?

-Tôi biết anh là người miền Trung và là thi sĩ, tuy chơi với nhau, nhưng tôi không thuộc thơ của anh, nói đúng ra sau ngày ba mươi tháng Tư chúng tôi mới gần nhau hơn thôi, và anh cũng chẳng nói gì đến thân phận anh và gia đình anh, cũng như Huy Cường vậy, cái gì biết về nhau thì biết, không biết thì thôi, chẳng ai hỏi nhau, vì chúng tôi rất ghét chuyện khai lý lịch, biết nhau là người tốt cùng hoàn cảnh là được rồi, cùng với nhau những ly rượu nước mắt quê hương để cùng buồn chuyện đất nước nổi trôi, mình có là cái thá gì đâu.

Nguyễn Đức Điệp chăm chú chạm hình Chúa chịu nạn trên thánh giá, để làm dây đeo cổ, anh nói nhướm luận điệu người Công giáo:

-Mình chỉ là cát bụi, có nghĩa lý gì đâu. Tôi biết Hoàng Trúc Ly từ hồi còn nhỏ, chúng tôi cùng làng Quỳnh Lưu, đến khi Cộng sản chiếm miền Bắc, làng

tôi thuộc bắc Trung bộ, vì họ khát khe với đạo quá nên làng chúng tôi nổi lên chống đối.\* Nhưng làm sao chống nổi họ với súng đạn đàn áp, chúng tôi chỉ có đức tin là mạnh mẽ, một số người làng phải trốn đi để giữ đạo, trong đó có tôi và Hoàng Trúc Ly. Chúng tôi lội bộ qua đường Lào, suốt sáu tháng trời chúng tôi mới tới miền Nam. Tôi xuống Cái Sắn sống với đồng bào Bắc di cư, còn Hoàng Trúc Ly ở lại Sài Gòn, rong chơi và làm thơ...

Thật là một điều mới mẻ về thân thế của Hoàng Trúc Ly, hẳn ta có một người bạn đồng hương, lại là bạn tù của tôi là Nguyễn Đức Điệp, một người yêu Chúa hơn cả bản thân mình. Tôi giữ kín những điều này ở trong lòng, để khi nào được ra về tôi sẽ hỏi Hoàng Trúc Ly thử xem sao.

Ít lâu sau Nguyễn Đức Điệp lại bị biệt giam cùm chân tay cho đến chết trong hầm đá, khi tôi được tự do thì Hoàng Trúc Ly cũng đã chết rồi. Mười năm sau nhà thơ Ninh Chữ ra khỏi tù bị tai biến mạch máu não cũng bán thân bất toại, nằm thêm ba năm nữa thì chết.

Một buổi chiều tôi lên Sài Gòn để thăm lại nơi Hoàng Trúc Ly, Huy Cường và tôi hay ngồi ngày nào, nhưng không còn như xưa nữa, cái tượng đài Thủy Quân Lục Chiến bị giật xập từ lâu rồi, toà nhà Quốc Hội nay trở lại nguyên dạng là nhà hát, như tên người ta gọi nhà Hát Tây ngày xưa. Hàng rượu bán nước mắt quê hương không còn nữa, tất cả đều là bóng mờ dĩ vãng. Những nhân vật quái đản ở Sài Gòn sau 'giải phóng 30.4.75' đâu rồi, tôi xa lạ trong Sài Gòn đổi mới, bạn bè tôi đâu mất rồi. Tôi đi cô đơn giữa thành phố đông đảo, cố gắng tìm lại những chỗ, những nơi mà chúng tôi đã từng tụ họp, nhưng thật vô vọng. ■

Sài Gòn, 5.2005.

\* Vụ làng Quỳnh Lưu nổi dậy:

Năm 1954, sau khi cướp được chính quyền từ vĩ tuyến 17 trở ra, Việt cộng áp dụng nhiều sách lược sát máu, tóm tắt qua câu "Trí phú địa hào, đào tận gốc, tróc tận rễ," nghĩa là tiêu diệt bằng hết các tầng lớp có máu mặt trong xã hội: đeo kính trắng thôi đã là trí, có một cửa hàng là phú, có đám sào ruộng là địa chủ, và chỉ là một ông trưởng ông lý là cường hào rồi.

Dân chúng phản uất nổi dậy khắp nơi. Trong cuốn *Từ Thực Dân đến CS*, do Mạc Định dịch từ *From Colonialism to communism* của Hoàng Văn Chí viết: "... tháng 11 năm 1956, báo chí của Đảng cũng phải công nhận ở huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An có một cuộc võ trang khởi nghĩa. Cách đây ít lâu, một số người trong nhóm khởi nghĩa thất bại trốn thoát bằng thuyền vào Nam đã kể lại cho báo chí biết rõ chi tiết của vụ Quỳnh Lưu. Họ nói chừng hai chục ngàn nông dân chỉ có gây gộc đã chống chọi với một sư đoàn quân lính chính quy [Việt cộng]." HVC, sách đã dẫn, Pall Mall Press, London, 1964, trang 306. ■

HỒ TÙNG NGHIỆP chú thích.



# NGƯỜI O

## HOÀNG TRÚC LY

Truyện

Cho đến bây giờ, cả linh hồn và thể xác cô tôi đều cô đơn. Cô tôi sống và chết vẫn một mình, rất một mình. Không ai chỗi cái nắm mồ chôn trên bãi cát hoang vắng miền quê xứ Hội An lại có hy vọng chưa biết sâu hiu quanh?

Đáng lẽ chết đi, cô tôi phải được an táng một cách cầu kỳ, chẳng hạn mộ phần nằm uy nghi trên mỏm núi Đá Bạc, cạnh ngôi mộ của ông tôi. Ôi! Thừa Thiên, Hương Thủy, Đá Bạc, Triệu Phong. Những âm thanh gần gũi và xa xôi, trầm mà không lạnh, khô khan mà lưu luyến tự bao giờ.

Nhưng dòng họ tôi ngày nay đã suy tàn. Những ai còn sống vất vả vì nỗi đời cơ cực, không còn thì giờ và tiền bạc tìm một nơi an nghỉ nghìn thu thật đẹp, thật phiêu diêu cho người về thiên cổ.

Ngày tuổi nhỏ những mùa hè nghỉ học, chúng tôi thường sống bên cô. Ngôi nhà ba gian, khu vườn xanh cây cỏ, thực sự quá lớn và quá rộng đối với người đàn bà đang tuổi xuân.

Về sau, cô tôi nhận một chú bé vẫn gọi bằng dì làm con nuôi. Chú bé chưa đầy mười tuổi đã tỏ ra thông minh lạ thường. Bao nhiêu liếng, đối treo trong nhà chú bé đều thuộc mặt chữ, và đọc thuộc cả những bài thơ tận tuỵ của Lý Bạch.

Hồi ấy, ông Nguyễn Mạnh Tường từ Pháp vừa về nước. Ông Tường ngoài hai mươi tuổi đỗ hai cấp bằng: tiến sĩ văn khoa và tiến sĩ luật khoa. Ngày trở về của ông là một xôn xao cho những ai chưa chồng ước mơ trang các sĩ. Nghe cô tôi và bạn hữu bàn tán, chú bé đến một bên vòng tay thưa: "Mạ ơi! Khi nào con lớn, con cũng học giỏi như ông Tường." Từ đấy, mọi người trong nhà vui miệng gọi chú bé là ông Nghè tí hon.

Tôi có hai người cô. Cô thứ hai có đầy đủ tác phong của người em vườn Thúy, khuôn trắng đầy đặn, vừa đôi tám đã vui vẻ bên chồng, hạnh phúc bên con. Chỉ



HOÀNG TRÚC LY

riêng người chị cả trong gia đình là lận đận. Có phải từ xa xưa, tài sắc vẫn đổ ky với trời xanh chăng?

Chỉ biết cuộc tình duyên của cô tôi cũng bắt đầu bằng hình ảnh trang phong lưu cỡi con ngựa bạch, giống như Kim Trọng lỏng buông tay khấu, lần dặm băng chào đón về e lệ của nàng Kiều.

Trang phong lưu đó là quan An Sát trong tỉnh. Quan An còn trẻ, đẹp trai và đa tình. Quan An gặp cô tôi tại nhà quan Công Sứ, rồi khởi sự một hành trình thật vô định trong tình yêu. Chả bao lâu, quan An vinh thăng Nam Nghĩa Tổng Đốc. Uy quyền bao quát một vùng dân cư, mọi bước chân đi óng ánh hào quang phú quý.

Trời đã chọn bàn tay quyền thế của ta mà gửi kho vàng, trời cũng đã chọn trái tim đa tình của ta mà gửi niềm đam mê. Bằng một tâm trạng mang mang như thế, đêm kia quan Tổng Đốc ghé lịa nhà cô tôi, không có bụi đường lấm áo phong sương, và những bước chân mòn đá sỏi.

Không có nỗi buồn sông núi nhập vào hồn lữ khách. Không có đàn địch thật mê tơi, đào nương thật lơ lả.

Chỉ có ngôi nhà ba gian, và người đàn bà ngủ một mình giữa đêm xuân. Người đàn bà không uyển chuyển như những cây hoa nháy múa một vũ khúc ngây ngất hương tà.

Chỉ có một cây đàn tranh, và mười ngón tay lướt nhẹ trên giây cầm sắc. Người đàn bà dạo qua vài khúc Nam ai, Nam bình và hát rất khê, vừa đủ cho một người nghe: "Kìa núi Ngự sông Hương... có thú chi..." Ngồi giữa phản gỗ, xếp bàn lại và gảy đàn tranh vốn là một thói quen tao nhã, một kiểu cách trong gia đình quyền quý. Cho nên tiếng đàn không cần thật ngọt, mười ngón tay gảy đàn không cần thật mềm, thật uốn nắn. Trước sau chỉ là một nghi lễ, một điểm trang cho khung cảnh kỳ ngộ thêm phần khởi và mời gọi.

Thế rồi mười ngón tay có móng nhọn và cong vuốt, rất êm ái mời khách dùng bánh nậm, bánh bò đặc biệt xứ Huế, chè hạt sen cánh gián và những ly rượu dàu, không say sưa ai nhưng cũng đủ nồng nàn.

Khách uống rượu như uống hạnh phúc vào lòng. Khách nhìn qua sắc rượu, mái tóc nào còn phất phơ vừng trán, bàn tay nào còn ngại ngùng che nửa mặt hoa, khách nắm lấy bàn tay, ngập ngừng kể lể:

-Em à, anh không vui sướng gì đâu... Anh có vợ nhưng người vợ này do gia đình ràng buộc. Anh không yêu vợ, anh thể chỉ yêu em. Địa vị của anh, vàng bạc, châu báu của anh cưới bao nhiêu lại không được? Khổ một nỗi anh là người có đạo. Anh không được quyền cưới hai vợ, dù rất yêu em, dù rất muốn em về chung sống ngay giờ này, ngay phút này.

Nhưng em hãy an tâm. Vợ anh thật mảnh khảnh, bao nhiêu ngày tháng đau ốm xanh xao. Anh không muốn mang tội





Nét vẽ BÙI XUÂN PHẢI

giết vợ. Nhưng trong thâm tâm, anh vẫn ước mơ người vợ bệnh hoạn sớm từ già cõi đời. Anh nghĩ rằng ước mơ không hão huyền, vì vợ anh yếu quá, rõ ràng là yếu mệnh, rõ ràng là ngọn đèn sắp tắt giữa gió lay. Và một ngày không xa lắm anh sẽ long trong rước em về làm vợ. Em sẽ là mệnh phụ, em hãy chờ anh.

Người đàn bà không nói chỉ cúi đầu im lặng. Nhưng bây giờ và ở đây, im lặng có nghĩa là bằng lòng. Bởi vì đã lỡ làng tất cả. Hồn cô độc chưa hề thờ một chúa, nay yêu một người, ai còn nỡ so đo? Không bằng lòng chờ đợi, thời gian vẫn trôi đi. Ngày đi, tháng đi, năm đi và mối tình dang dở chắc gì nhờ liều thuốc thời gian mà quên lãng được?

"Em sẽ là mệnh phụ, em hãy chờ anh."

Mệnh phụ là đàn bà vì chồng làm quan mà có tước phong. Không phân biệt chánh tòng văn võ, hề nhất phẩm nhị phẩm gọi là phu nhân, tam phẩm gọi là thực nhân, tứ phẩm gọi là cung nhân. Áo gấm của mệnh phụ vợ quan Thượng thư, Tổng đốc rất cách biệt với áo gấm

những bà Huyện, bà Phủ... Bởi vì người chưa chắc đẹp hơn áo nên áo cần đẹp hơn người. Nhìn chiếc khoá vàng là biết được châu báu buộc vào xiêm, nhìn mảnh gấm bên ngoài là biết được của trân bảo ấp in trên ngực. Ngày không xa lắm, người ngọc sẽ lấy chồng cho xứng tầm chồng, sẽ khoác lên thân thể nghìn vàng chiếc áo hào hoa...

**T**hế rồi từ đấy, ngôi nhà ba gian, khu vườn xanh cỏ tương đối không quá lớn và quá rộng, vì thỉnh thoảng lại phảng phất bóng dáng người đàn ông bên người đàn bà. Cũng từ đấy, những đêm rằm hoặc mồng một cô tôi thấp hương khấn vái giữa trời. Mai sau này, khi đã biết suy nghĩ, tôi vẫn không thể nghĩ rằng cô tôi cầu khẩn những gì? Hạnh phúc tươi sáng trong tương lai? Một nhịp thở bình yên trong cuộc sống?

Đối với người cô, hạnh phúc phúc đây là trăm năm hạnh phúc. Khi cánh chim cao bay là quan Tổng đốc ngày mai trù mển dừng lại trên suốt tóc, trong vòng

tay người yêu dấu. Nhưng hạnh phúc không đậu hoài một chỗ, cũng như chim hãy còn bay, hãy cứ bay. Cũng khó tìm một nhịp thở bình yên được. Tình yêu trắc trở và đam mê, nhịp thở chỉ có thể gấp rút, sôi nổi. Mộng đã không bình thường nên cô tôi có giây phút nào yên ổn đâu. Nhất là ánh sáng trong đời sống một người lại can hệ đến bóng tối trong cuộc đời người khác. Đôi mắt cô tôi mở to và nhìn thẳng, khi đôi mắt bà vợ quan Tổng đốc vĩnh viễn khép lại. Cô tôi muốn êm đềm bên quan Tổng đốc, phải cầu khẩn cho người vợ yếu mệnh kia sớm từ trần? Mô Phật! Tôi không dám nghĩ như thế.

Một ngày mùa hạ, cô tôi lặng lẽ đem cái áo ra phơi. Áo này là áo gấm thêu kim tuyến, lại óng ánh bảy màu như bảy sắc mây trời những hoàng hôn ngựa uốn cầu vồng lụa. Áo này là "nhất thể gia kim" dành riêng cho vợ quan lớn. Cũng là đàn bà, nhưng bà Huyện, bà Phủ không được quyền mặc áo gấm "nhất thể gia kim." Giống như cũng là đàn ông, nhưng binh nhì không được phép mang ngôi sao của Đại tướng. Cô tôi nâng niu vạt áo, bằng hình ảnh đài trang của tay ngọc cầm ngà. Cô tôi gìn giữ màu áo như ôm ấp một hoài bão. Như tưởng tượng một giấc mơ. Bởi vì ngay lúc ấy, cô tôi không chính thức là vợ quan lớn. Mặc áo "nhất thể gia kim" thiên hạ sẽ dị nghị, luật pháp sẽ nhốt vào vòng lao lý chưa biết chừng. Rồi những ngày tiếp theo, những mùa hè tiếp theo. Khi nắng mai nhảy múa trên ngọn cây cô tôi thường đem áo ra phơi, xếp chiều cẩn thận xếp vào ngăn tủ.

Một hôm chú bé nổi tiếng là ông Nghè tí hon nằng nặc đòi mặc áo gấm. Chú vừa dậm chân xuống đất vừa khóc nức nở. Chiếc áo của cô tôi đắt giá như bảo vật, mong manh như kỷ niệm, mê ảo như huyền thoại sao có thể vui lòng trẻ con được? Cho chú bé mặc áo, rồi chú bé cao hứng chạy nhảy hoặc nghịch đất. Áo sẽ tả tơi như giấc mộng mệnh phụ lập tức tan vỡ. Đòi hỏi mãi không được. Chú bé tỏ ra biết điều, vòng tay thưa: "Mạ ơi! Khi mô con lớn, mạ cho con mặc áo gấm hỉ?"

Cô tôi không nói, thoáng buồn nhìn chú bé rồi lại nhìn tôi rồi mỉm cười: "Cháu có tay đăng quyền sau này sẽ làm quan. Bác Huyện Bảy khi xem địa lý khuyên nên chôn mộ ông trên đỉnh núi Đá Bạc, cũng bảo trước sẽ "kết" vào tuổi cô và tuổi cháu."

Lúc ấy, tôi không hiểu bàn tay đăng quyền xấu xí hoặc đẹp đẽ ra sao? Không hiểu nắm mồ chôn trên núi sẽ "kết" vào tuổi cô hoặc tuổi tôi là thế nào? Dường như cô cũng không cần tôi hiểu. Cô tôi nói để hứa hẹn để than thở với chính mình. Tuy nhiên thấy cô cười tôi cũng cười theo hồn nhiên hơn bao giờ hết.



Mười lăm năm qua, tôi lại gặp cô tôi tại một ngôi chùa lẻ loi gần nghĩa địa. Mười lăm năm về trước và mười lăm năm về sau cuộc đời và kiếp người quả thật thay đổi. Tôi đã lớn và cô tôi già rồi. Mái tóc cô tôi không còn xanh như mây trời buổi sáng cũng không bạc xoá như núi tuyết buổi chiều, vì cô đã xuống tóc, đã đi tu.

Chú bé nổi tiếng ông Nghè tí hon xưa kia có vợ, ba đứa con. Chú không thi đỗ hai cấp bằng Tiến sĩ văn khoa và Tiến sĩ luật khoa, chỉ thi rớt Trung học đệ nhất cấp, xin làm thư ký công nhật. Cuộc đời thư ký bận bịu gia đình không thể thường xuyên săn sóc người mẹ nuôi, từng thương mến từ ấu thơ.

Một sụp đổ trầm trọng nhất, thê thảm nhất đối với cô tôi là hình ảnh điều tàn của giấc mơ mệnh phụ. Người vợ yếu mệnh của quan Tổng đốc vẫn còn sống, vẫn kéo dài những chuỗi ngày xanh xao. Ông quan Tổng đốc và con trai bị thủ tiêu từ đêm đầu tiên cuộc chính biến năm 1945. Mấy năm sau thân nhân mới tìm ra hài cốt quan Tổng đốc vùi lấp dưới hồ cùng nắm xương khô của quan cựu Thượng thư họ Phạm.

Gặp tôi, người cô khốn khổ ngậm ngùi bảo:

-Cháu à, cháu cố gắng lên. Mộ ông chôn trên đỉnh núi Đá Bạc gần "kết" rồi đó. Đời cô muộn màng, chắc tuổi của cháu cũng hưng vượng. Ngày tuổi nhỏ cháu khá thông minh, chín tháng đã bập bẹ biết nói. Giáp thôi nôi cháu không bốc cục xôi mà lại bốc cây bút. Tay cháu là tay đăng quyền.

Tôi ở lại với cô hai ngày tại ngôi chùa u nhã kia. Tôi ngạc nhiên thấy cô quá già, sức đã tàn, vẫn kiên nhẫn thức giấc từ tình sương. Cô tôi quỳ bên bàn Phật, mắt lim dim và tụng niệm đến xế trưa mới xong buổi công phu. Hai bàn tay cô chấp lại để lạy Phật, thỉnh thoảng giang ra phía trước như mời gọi những âm thanh từ cõi hư vô nào. Những âm thanh nhịp nhàng và không buồn tẻ, thật huyền bí và bay cao. Rất cao. Tôi lắng nghe không nhớ hết. Chỉ nhớ văng vẳng vài câu: "*Nguyện sanh Tây phương tịnh độ trung, cứu phẩm liên hoa vi phụ mẫu.*"

Văn chương trong kinh kệ, nói rõ hơn văn tả cảnh của người xưa thật thu hút. Ôi! Nguyện sinh về cõi Tây phương với: "*chín phẩm hoa sen là cha mẹ.*" Còn gì thanh thoát. Còn gì tươi sáng và diễm lệ hơn. Và tình người tục lụy hoà lẫn khói hương càng trở nên kỳ ảo, vương vấn, đôn hậu mà vẫn si mê.

Có phải người đàn bà hơn một lần tuyệt vọng vì giấc mơ mệnh phụ, đã nường tựa câu kinh lời kệ, giọt nước cành dương nhưng không hẳn muốn tắt lửa lòng. Chỉ cậy nhờ bóng khói để mơ màng một ảo ảnh thiên đường.

Giấc mơ thật chập chờn khó thực hiện nhưng cũng khó biết đích thực đã tan vỡ hay chưa? May ra khi chết...

Một ngạc nhiên thật cảm động đến với tôi. Tình cờ tôi thấy chiếc áo gấm "nhất thể gia kim" ngày nào vẫn nguyên vẹn vẫn lộng lẫy trong tủ áo của cô. Bên cạnh là áo cà sa. Áo cà sa cô tôi khoác vào những khi tụng niệm, nhưng áo gấm bảy màu mê ảo đó, cô tôi dùng vào việc gì? Ngày nay đã đổi khác, quan Tổng đốc hoá ra người thiên cổ, có ai còn hy vọng mặc áo mệnh phụ nữa đâu?

Cho đến bây giờ, cô tôi vẫn sống và chết một mình, rất một mình. Đêm ấy tại Sài Gòn, tôi được tin người cô qua đời. Tôi không hiểu khi tắm liệm có ai còn nhớ bỏ vào quan tài chiếc áo gấm "nhất thể gia kim" rực rỡ mà thuở sinh thời người ra đi từng ấp ủ bao nhiêu năm. Tôi chợt nhớ chú bé sớm mai nào bên bờ giậu năn nỉ: "Mạ ơi! Khi mô con lớn mạ cho con mặc áo gấm hỉ?" Dường như khi ấy, ánh mắt cô tôi thoáng buồn. Bây giờ tôi mới biết cô buồn là phải. Vì đã lớn như cô, già rồi như cô và ngay cả khi chết vẫn không được mặc chiếc áo bảy màu huê dạng đó.

Lại nhớ lời người quá cố: "Cháu à, cháu có tay đăng quyền, sau này sẽ làm quan. Bác Huyện Bảy khi xem địa lý khuyên nên chôn mộ ông trên đỉnh núi Đá Bạc, cũng bảo trước sẽ "kết" vào tuổi cô và tuổi cháu."

Lần đầu tiên tôi còn bé bỏng không hiểu ý nghĩa của câu nói. Lần thứ hai tôi khá lớn, vẫn không nghe được tiếng buồn trong lời than thở kia. Mãi hôm nay, tôi lần lóc quá nhiều giữa cuộc sống, tôi cảm nghe tất cả điều tàn trong lời nhắn gửi bi ai. Nhưng cô tôi đã chết, tôi còn biết than thở, biết buồn, biết khóc với ai? Cô bảo thuở bé tôi khá thông minh. Lớn lên tôi muốn dùng trí thông minh để kiếm tiền. Tôi vẫn không có tiền, dù cần tiền để thiết bạn bè một mâm rượu tuý lúy.

Tay tôi là tay đăng quyền, dòng họ tôi trước kia làm quan. Nhưng tôi không làm quan, dù một chức quan thật ngớ ngẩn, thật đồng ấu trong thời loạn. Tôi chỉ viết báo, ông chủ báo khinh rẻ tôi như ông nhà quê hành hạ trâu bò. Năm mồ ông tôi trên đỉnh núi sẽ "kết" vào tuổi tôi và tuổi cô? Hình ảnh người cô nay đơn giản là một nắm mồ. Riêng tôi cả dĩ vãng đã là một nắm mồ. Và tương lai, một ngày gần đây, ngày rất gần đây vẫn sẽ là một nắm mồ. Có phải đó là nắm mồ của ông tôi đã "kết" rồi chăng?■

(Tuần báo Nghệ Thuật, xuất bản tại Sài Gòn, số 21 ngày 5.3.1966, chủ đề Viết Về Huế. Chủ nhiệm Chủ bút: Mai Thảo. Tổng thư ký Toà soạn: Viên Linh.)

## THƠ. TỪ KIM CƯƠNG ĐẾN THANH THÚY



Lúc còn sinh tiền, nhà thơ Bùi Giáng khi viết có nhắc đến tên Kim Cương, nhiều người cho rằng đó là 'kỳ nữ Kim Cương' một nữ kịch sĩ tên tuổi tại Sài Gòn trước đây. Bùi Giáng không cải chính. Trong lễ an táng của thi sĩ tại nghĩa trang Gò Dưa, Thủ Đức vào 7 giờ sáng ngày 11.10.1998, cô Kim Cương có tới. Cô là đồng Trưởng ban tang lễ nhà thơ.

Thế mà trong bài viết ngày 20.5.05 - mới cách đây hai ngày, khi những dòng này được viết ra, - nhà thơ Trần Tuấn Kiệt viết rằng Bùi Giáng tâm sự với ông: Kim Cương đó chỉ *Kinh Kim Cương* của nhà Phật, chứ không phải chỉ cô Kim Cương. [Xin đọc bài TTK trong số này.] Chắc là BG có nói thế với TTK. Thế nhưng BG nói đến Kim Cương nào thì lại là chuyện khác. Chẳng lẽ cô Kim Cương lại tưởng lầm lâu như thế, sau nhiều lần gặp thi sĩ, và lại được thân hữu nhà thơ để bắt làm đồng Trưởng ban Tang lễ Bùi Giáng?

Đoạn văn trên chỉ là để mở đầu cho chuyện dưới đây: Hoàng Trúc Ly có một bài thơ làm ra nhân nghĩ đến một ca sĩ, cũng khiến có câu hỏi: ca sĩ nào trong bài thơ đó, và nhan đề bài thơ đó chính ra là gì: *Tiếng hát Khói sương, Tiếng hát Liêu trai* hay *Sầu ca sĩ*? Bài thơ như sau:

*Từ em tiếng hát lên trời  
Tay xao dòng tóc tay mời âm thanh.  
Sợ buồn chẻ xuống lòng anh  
Lắng nghe da thịt tan tành xưa sau.*

Trong đĩa nhạc *Hát Cho Tình Yêu* của Thanh Thúy (Thanh Thúy 12, phát hành cách đây khoảng 20 năm) bài thơ này được ngâm lên trước một bài ca. Thanh Thúy biết rõ, và biết đúng: Hoàng Trúc Ly nghĩ đến cô khi làm bài thơ này. Bài thơ từ khi in ra (lời đầu thập niên '60 tại Sài Gòn) cho tới nay bị in sai rất nhiều lần, nhiều chỗ, nhất là các chữ *xao*, (bị in sai là *soi*), *mời* (bị in sai là *vời*), *chẻ* (bị in sai là *rót!*)... Hoàng Trúc Ly chọn chữ khá kỹ khi làm thơ, và ông không phải hạng thi sĩ làm thơ tặng gái. Ngay khi làm bài thơ nhân nghĩ đến Thanh Thúy, ông cũng không hề để tặng cô. Đó mới là sự trân trọng mà một danh sĩ dành cho giọng ca mình mến mộ. Và chẳng, đó chỉ là một khúc, hay Bài I cũng được. Còn một Bài II nữa:

### SẦU CA SĨ II

*Mùa xuân còn gì thừa em?  
Sầu dây rét mướt chưa mềm trắng khời.  
Cô đơn đỉnh núi gần trời  
Nghiêng vai xin khoác nụ cười áo xanh  
HOÀNG TRÚC LY.  
(Ghi chép của Hồ Tùng Nghiệp)*



# TƯỞNG NIỆM HOÀNG TRÚC LY

## TRẦN TUẤN KIỆT

T hật sự đã từ lâu lắm rồi, tôi quên bằng nhiều điều, nhiều người bạn thân, thỉnh thoảng nghe ai nhắc đến tên người đó, tôi chợt nhớ ra mang máng mơ hồ, y như là một giấc mộng, hình ảnh, giọng nói mơ mơ ngang ngang dường như chẳng có một quan điểm, một thái độ nào bộc lộ ra đối với lịch sử hay cuộc đời... tôi nhớ về Hoàng Trúc Ly như thế đó.

Nhớ lúc 'cải tạo' về, tôi quên cả con đường đi về nhà, và cứ đi luôn về hướng khác và cũng không cần thiết phải về sau gần mười năm 'tù cải tạo', vì chuyện bá láp không đâu.

Một hai ngày sau tôi nhớ tôi ghé nhà Hồng xin một bộ đồ để mặc... thật sự là để bán lấy chút tiền uống café, còn đi đâu ở thành phố tôi chỉ mặc bộ đồ 'cải tạo' ấy cho đến khi mục rã ra... Tôi ghé Hồng vì trước đây cậu ta hay đến nằm lại nhà tôi gần chợ Vườn Chuối. Tình nghĩa anh em xưa mà...!

Bấy giờ thì tôi thấy hơi là lạ.\* Gặp Hồng tôi lại nhớ tới Phạm Công Thiện, bấy giờ Thiện ở Mỹ. Qua Phạm Công Thiện tôi lại nhớ tới Hoàng Trúc Ly và Tam Ích. Tôi cũng quên rằng trước đây lúc làm báo *Phổ Thông* của Nguyễn Vỹ, gặp thường hai người này. Tôi cũng mơ hồ không biết Thiện nói nhiều về Hoàng Trúc Ly, hay ngược lại.

Riêng Phạm Công Thiện rất quý trọng Sơn Nam, Hoàng Trúc Ly, lúc đó viết truyện tình cảm cho các báo.

Tôi nhớ ông Sơn Nam viết rằng: 'Mấy ông già bà cả ở quê không biết cái bến Nhà Rồng ở đâu, cũng không biết ông Mác ông Lê là ông nào, mà Tây, Mỹ tới

\* Trần Tuấn Kiệt không viết rõ chuyện này, NVHồng, phóng viên cơ quan Việt Nam Thông-tấn-xã (của chính quyền VNCH), như tin tức nhiều người sau 75 cho biết, đã hoạt động cho Việt cộng từ lâu. Sau 75 anh ta mới ra công khai. TTK chỉ viết: "Bấy giờ thì tôi thấy hơi là lạ..."



HOÀNG TRÚC LY

là họ cứ đánh... Họ đánh vì Tây, Mỹ phá hại vườn tược, cọng rau, tấc đất của họ.'

Còn Hoàng Trúc Ly thì viết như thế này, tôi chỉ ghi mấy vần thơ trong ký ức thôi. Còn tập thơ Hoàng Trúc Ly đã chung số phận với các tác phẩm Văn Học Miền Nam, bị nấu cháo cả rồi. Thơ rằng:

*Những người xưa đi rồi không về nữa  
Một mình anh lại gặp một mình em  
Chiều lừng lơ nghe nắng rụng  
bên thềm  
Em cúi mặt mắt buồn uơn uớt đỏ*

*Nhà anh nghèo anh đau tim  
anh yếu phổi  
Đời lạnh lùng bốn hướng gió và mưa  
Ta lạc nhau từ em còn bé nhỏ  
Anh thương em câm nín đến bao giờ.*

*Bởi vì đâu da em xanh giá rét  
Nắng rừng vàng lên mái tóc mỡ côi  
Ngày giặc già quê hương mình  
mỗi một  
Mười năm qua hình ảnh có ngậm ngùi*

*Nhà anh nghèo anh đau tim  
anh yếu phổi  
Em bệnh bỗng anh phiêu lãng về đâu  
Không dĩ vãng cho đêm dài đợi sáng  
Không mai sau cho nước chảy qua cầu*

*Em bảo anh người đi không trở lại  
Nắm mồ ai như giọt lệ chưa tan  
Ngọn gió nào mang anh vào mộng寐  
Em giang hồ làm tiếng hát lang thang*

*Ta đến bên nhau sao chùng bước mỗi  
Lời sắp xé môi sao bỗng nghẹn lời  
Anh nhớ em: núi cao càng hiu hắt  
Anh thương em, máu vọt  
bốn phương trời.*

[LTS: TTK nhớ sai nhiều chữ, chúng tôi chép lại từ sách theo bản in đầu]

Tôi còn nhớ mấy câu nữa về bài 'Sầu Ca Sĩ'

*Từ em tiếng hát lên trời  
Tay xao dòng tóc, tay mời âm thanh  
Sợ buồn chẻ xuống lòng anh  
Lắng nghe da thịt tan tành xưa sau.*

Nghe nói bài này viết về một ca sĩ nổi tiếng vào thời đó. Cô Thanh Thúy?

Nhắc tới Hoàng Trúc Ly tôi nhớ lại Tam Ích, người thầy dạy tôi làm thơ và Pháp Văn ở trường Tân Thanh cũ, xóm Bàn Cờ. Ông đã thất cổ chết từ lâu! Trước đây ông để tựa thơ Hoàng Trúc Ly, viết về Hoàng Trúc Ly coi đó là một thiên tài thi sĩ. Ông cũng để tựa cho tập thơ 'Mùa Giải Phóng' của Vũ Anh Khanh và nhiều thi phẩm khác xưa nay.

Vũ Anh Khanh, người viết *Nửa Bỏ Xương Khô* truyện dài và các tập truyện





Khu Quốc Hội cũ tại Sài Gòn mà phía tay phải QH là nhà hàng Continental. Chéo góc với Continental là trụ sở Nghiệp đoàn Kỹ giả Việt Nam, sau 75, bên cạnh là nhà hàng nơi các nhà văn nhà báo gặp nhau loan truyền tin tức kiểu Radio Catinat cũ.

ngắn như 'Đầm Ô rô' các độc giả miền Nam đọc ông rất nhiều. Về sau ông ra Bắc, rồi bỏ đất Bắc về Nam, lúc lội qua sông Bến Hải quay về thì bị bắn chết - linh hồn ông chắc còn trôi nổi đâu đó trên dòng sông Bến Hải...

Sao không thấy ai nhắc tới ông cả? Ông là một thi sĩ đại tài với bài thơ 'Tha La Xóm Đạo' mà người làm thơ miền Nam không ai là không thuộc!

Tôi có hỏi một vài nhà văn về Vũ Anh Khanh, cả anh Kiên Giang ở chung với ông trong chiến khu, lúc chống Pháp. Anh em sau này nghe hỏi thì lờ đi, hầu như ngại nhắc tới Vũ Anh Khanh! Tại sao thế?

Tiện đây tôi có nghe nói người ta tấn công, miệt thị Hồ Hữu Tường, có người lớp trẻ cứ tin theo, ai hỏi tôi, tôi cười giải thích, ông Hồ Hữu Tường là một đại triết gia, ông chủ trương thuyết trung lập, viết rất nhiều sách, thuộc về lớp đàn anh của giới văn nghệ phương Nam. Nay họ tấn công Hồ Hữu Tường, bởi lẽ Hồ Hữu Tường vì ông có nói như sau:

*"Cộng Sản chủ trương Tiến Hóa theo thuyết Darwin, nhưng không chấp nhận các học thuyết khác, như thế là phản tiến hóa. Nói như thế chắc linh hồn ông Karl Marx sẽ mỉm cười! Nhưng ông Karl Marx đâu có linh hồn, thì chúng ta cười thay ông vậy."*

Các nhà ... gọi là học giả theo chủ nghĩa duy vật, đâu có tinh thần hay linh hồn gì! Bởi họ là vật chất mà, như cái cây, cục gạch mà, phải không!

Ông Hồ Hữu Tường trước đây bút chiến với hai ông thầy của tôi là Thiên Giang và Tam Ích về vấn đề đệ tam đệ tứ dữ lắm. Ngày tôi làm Tổng Thư Ký cho báo *Liên Minh* có mời ông viết mấy bài, lúc ông ở tù Ngô Đình Diệm về năm 1963, ông viết mười lá thư gửi cho Hồ

Chí Minh, tôi không có thì giờ đọc, chỉ hỏi ông viết như thế có dụng ý gì?

Ông Hồ Hữu Tường nói: *'Tôi viết mười lá thư ấy để gửi cho nông dân thôi, chứ không phải gửi Hồ Chí Minh.'*

Với tôi sách Hồ Hữu Tường viết cũng như Bùi Giáng, cả hai đều là hai cây triết gia đại thụ cả, bọn lật vạt tài thường tuy có chữ rửa, bởi lẽ ông cũng chẳng ăn thua gì đâu! Thừa làm báo *Dân Ta* và *Phổ Thông* của Nguyễn Vỹ, có bà Ái Lan nữ sĩ thường đọc thơ cho nhau nghe, và câu chuyện về đời thơ của Hoàng Trúc Ly được nhắc tới rất nhiều.

Anh viết tiểu thuyết tình cảm cho các nhà xuất bản như Sống Mới ... sách bán khá chạy.

Tôi còn nhớ ông chủ nhà sách Sống Mới. Mỗi khi ai bán tác phẩm, ông ta nâng nâng bản thảo trên bàn tay mình lên, như cái bàn cân, xem sách nặng tới đâu, ông trả tiền tới đó.

Một lần tôi đi ngang qua nhà sách Khai Trí (đã bị tịch thu) thì gặp Hoàng Trúc Ly ăn mặc sạch sẽ lắm, không như những chàng 'bút' nhà nghèo tả tơi như Tân Hiến và Anh Hợp.

Hoàng Trúc Ly có lẽ chơi thân với ông Tam Ích, cả hai đều 'nghiện', thấy tôi anh tươi cười gọi:

- Kiệt, bữa nay moa mới lấy tiền tiểu thuyết, đi nhậu với tao!

Tôi hỏi:

- Nhậu ở đâu?

- Đi... đi theo tao, nhưng để tao ghé đây chút.

Anh ghé vô nhà in Việt Hương, kế bên Khai Trí nói chuyện với bà già một lát rồi ra kéo tôi vào hẻm sau rạp Ciné Casino nhậu. Hôm đó Hoàng Trúc Ly gọi đủ món cho tôi ăn và riêng anh thì ăn rất ít: 'Mày cứ việc ăn nghe, còn tao kệ ...

mày biết mà dân ghiền ... ăn ít lắm.'

Riêng Hoàng Trúc Ly lúc đó ở chỗ khác - trong khu Ủy Hội Quốc Tế ngang rạp Thái Bình cũ.

Phần nhiều lúc gặp nhau, chỉ hỏi có bán được sách không? Còn về thơ thì không thằng nào nhắc tới cả. Hoặc chỉ nhắc hay gặp Lê Minh Hoàng Thái Sơn để nghe ông ta đấu láo vặt mà chơi...

Sau này tôi đi 'cải tạo' về gần mười năm, tôi nhớ chị Tuệ Mai, hỏi thì chị đã mất; hỏi tới Hoàng Trúc Ly thì có người nói Hoàng Trúc Ly chết ngoài mé lộ ở gần Cung Văn Hoá Lao Động, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, không ai biết anh cả.

Không có Hoàng Trúc Ly đi chung, uống chung thì cũng buồn, tôi lên Ngã Bảy, thấy Bùi Giáng tả tơi vác cái lồng sắt, có mấy con chồn đi bán, ông nói bán được lắm. Sau này không thấy ông bán chồn nữa mà thấy ông gặm gừ, nạt nộ xe qua đường. Thiên hạ bảo ông điên, gặp ông tôi kéo ông vào quán café, gần Ngã Bảy cùng uống café hỏi thăm sức khoẻ ông và hỏi: 'Ông thấy tư tưởng Martin Heidegger bây giờ thế nào?'

Bùi Giáng nói: 'Đương thời mình viết còn không hiểu, bây giờ thì làm thế nào mà hiểu được!'

Rồi ông vừa nói với tôi vừa cười hề hề:

'Mấy câu mình viết cho Kim Cương đó... là nói về *Kinh Kim Cương* chứ không phải cô Kim Cương đâu.'

Đến ngày nay những người xưa đi rồi không về nữa... Tôi xin ghi vài giòng để tưởng nhớ họ mà thôi!

Riêng tôi còn nhớ thêm một vài câu thơ cuối cùng của Hoàng Trúc Ly nữa như:

*Rồi mai khởi sự xa đời*

*Chuyến xe trăm tuổi đưa người*

*nghìn năm*

*Trăng sao bốc cháy chỗ nằm*

...

*Ngôi sao yếu mệnh cãm cãm cuối trời.*

[Câu sáu cùng thật ra thuộc một bài khác. Bài đó như sau:

#### HÀNH TRÌNH

*Khuya đi dù biết về đâu?*

*Nghiêng tai còn mãi tiếng sâu*

*vọng âm.*

*Đường xưa trải nhớ âm thầm*

*Ngôi sao yếu mệnh cãm cãm cuối trời.]*

Thơ Hoàng Trúc Ly cao sâu và buồn như định mệnh của một dân tộc. Đó là dân tộc Việt Nam bây giờ! ■

Sài Gòn, 20.5.2005



# HOÀNG TRÚC LY, NƠI ĐÂY RƯỢU ĐẮNG...

## NGUYỄN ĐẠT

Tôi biết Hoàng Trúc Ly từ trước 30.4.1975, biết anh là nhà thơ, có vẻ ngoài hao hao Vũ Hoàng Chương, đã in một hai thi tập, và nghĩ rằng thơ anh có lẽ cũng hao hao thơ Vũ Hoàng Chương. Tôi chỉ biết như thế mà thôi, để nói với người bạn: "Nhà thơ Hoàng Trúc Ly đó," khi thấy anh đi bộ trên một con phố nào đấy của Sài Gòn.

Tôi có cảm tình ngay với Hoàng Trúc Ly vì vẻ ngoài hao hao Vũ Hoàng Chương, thấy dạy tôi môn Việt Văn lớp đệ nhị C trường Chu Văn An, và tôi cũng thích thơ Vũ Hoàng Chương. Rồi tôi lại gặp Hoàng Trúc Ly ở đâu đó tại Sài Gòn, tôi nhìn ngắm anh, cả khuôn mặt, vóc dáng, phục sức khá giống Vũ Hoàng Chương: vẻ thư sinh, văn nhả, tiền chiến.

Có lần gặp anh trong hiệu sách Việt Hương ở đại lộ Lê Lợi, tôi định làm quen, không hiểu sao lại ngần ngại, rồi thôi. Nghe loáng thoáng anh nói chuyện với người phụ nữ hình như là chủ hiệu sách Việt Hương, cả hai đều nói giọng Huế. Ai đấy nói Hoàng Trúc Ly là em bà chủ hiệu sách Việt Hương. Ai đấy nói Hoàng Trúc Ly đã in hai thi tập có tên hình như là *Chuyến Tàu Tuyết Vọng*, *Những Giòng Nước Trong*. Ai đấy nói Hoàng Trúc Ly có dịch từ Pháp ngữ vài cuốn văn xuôi, Hoàng Trúc Ly sống độc thân... Tôi chưa có dịp đọc thơ Hoàng Trúc Ly, xem chừng hồi đó nghĩ thơ Hoàng Trúc Ly có lẽ cũng hao hao thơ Vũ Hoàng Chương, tôi thấy là đủ, ngớ ngần như vậy.

Sau 30.4.1975, cái tâm trạng *Chúng ta mất hết chỉ còn nhau* (Vũ Hoàng Chương), có ngần ngại hay không ngần ngại, thì chúng tôi cũng tự động ngồi chung một cái bàn trên vỉa hè Sài Gòn (Giải Phóng). Những ngày tháng xao động, bất an, buồn bã, bất nháo sau tháng Tư. Chúng tôi, thường xuyên là Hoàng Trúc Ly, tài tử điện ảnh Huy Cường, Ngọc Thứ Lang, Nguyễn Tôn

Nhan, "nhà thầu ve chai" Nguyễn Ước, và tôi, và thằng hoặc Phù Hư, "tân doanh nhân" Minh Chung, tài tử kiêm đạo diễn kiêm ông bầu Long Đất (Nguyễn Long), tụ tập quanh mấy cái bàn gỗ nhỏ đặt trên vỉa hè đại lộ Nguyễn Huệ, sát cạnh lối vào tòa nhà khu vực rạp chiếu bóng Eden, gần bên những ngã hành lang gọi là Passages Eden nổi tiếng Sài Gòn.

Chúng tôi uống "cái gọi là cà phê," vì hình như cà phê này toàn là bắp rang trộn hạt cau rang cháy. Cà phê đen, cà phê đá, trà đá. Nhưng ông già chủ "quán cóc" thật tuyệt vời, hầu như ngày nào, không buổi sáng thì buổi chiều, ông già cũng mang về, từ đâu chẳng biết, một hai xị rượu trắng, thứ rượu đế mà những người miền Bắc Xã hội Chủ nghĩa gọi là rượu quốc lủi.

Hoàng Trúc Ly, vẻ mặt lúc nào cũng trầm ngâm, uống chậm rãi để uống được lâu ly nhỏ rượu trắng, càng trầm ngâm. Chàng lính biệt kích của *Xin Nhận Nơi Đây Là Quê Hương*, Huy Cường, vẫn còn phong độ tài tử điện ảnh, uống một hơi cạn ly rượu, rồi một tay tưởng tượng vuốt tóc em nào đấy, một tay xò ra tưởng tượng mời gọi gì đấy, vừa như thế vừa đọc: *Tay xao dòng tóc tay mời âm thanh*, và nói: "Moa mê thơ Hoàng Trúc Ly. Chàng làm câu này tặng Khánh Ly đấy.

Hai ly chạm vào nhau, chàng vừa lùa bàn tay này làm xao động mái tóc em, vừa xò bàn tay kia mời gọi âm thanh giọng hát như chất nhựa diệu kỳ của em.

Hoàng Trúc Ly nói nhỏ nhẹ:

"Bây nào, tôi gặp cô Khánh Ly khi mô?"\*

Tôi hỏi anh, *xao* anh viết x hay s?

"X, xao động, như anh Huy Cường vừa nói."

Huy Cường thông minh có hạng, tôi nghĩ không chừng Huy Cường nói đúng, Phải là một ca sĩ cỡ nào đấy mới có mái tóc đáng để lùa tay, và giọng ca đáng để chào mời. Không chừng Hoàng Trúc Ly

cũng đang trí tốt bực như Vũ Hoàng Chương, và tôi kể cho anh nghe chuyện đăng trí của nhà thơ họ Vũ:

"Hồi tôi là học trò ông Vũ Hoàng Chương, lúc nào ông ấy cũng vận com-lê, chiếc cặp da luôn luôn mới, ông dùng cả năm rồi mà vẫn để trong bọc nhựa ni-lông. Một lần, lúc ông lên phòng giáo sư, tôi luồn vào bọc ni-lông miếng giấy viết mấy chữ: GIẤY PHÉP HÚT THUỐC PHIÊN. Về lớp, ông hỏi: Cậu nào viết đây, hết giờ, theo tôi lên phòng hiệu trưởng. Tôi nhất quyết đuổi học.

"Hết giờ, tôi đứng đợi ông cài khóa chiếc cặp da, luồn nó vào bao ni-lông. Ông nhìn thấy tôi, hỏi: Sao cậu chưa về, cậu đợi cái gì? Ông quên tiết tôi là tác giả cái giấy phép."

Nghe tôi kể chuyện Vũ Hoàng Chương đăng trí, anh chỉ cười nhẹ, cười như không cười. Tôi nghĩ, hay là anh cho rằng tôi ngờ anh cũng gá duyên với nàng tiên nâu như Vũ Hoàng Chương, hay là anh đang hồi tưởng một dòng tóc?...

"Anh có thích các cô gái Huế?"

Hoàng Trúc Ly lắc đầu, hồi lâu anh nói:

"Phụ nữ lăng mạn thì đáng yêu thích đó. Nhưng theo tôi biết, lăng mạn của phụ nữ Huế là thứ lăng mạn có điều kiện."

Tôi nói, nếu thế, nên yêu thích các cô gái miền Nam, lăng mạn tới bến, lăng mạn vô điều kiện. Anh hỏi có phải tôi lấy vợ người miền Nam không, làm tôi rầu muốn chết. Vợ tôi (đã ly dị) là một cô sinh trưởng trong Nam nhưng gốc ngoài Bắc, tính khôn, đáo để, độc địa tới bến.

Những buổi sáng những buổi chiều, ngày ngày tiếp nối sau tháng Tư, chúng tôi, Hoàng Trúc Ly và tôi và các bạn, ngồi uống trà đá, uống "cái gọi là cà phê," uống rượu trắng của ông già tuyệt vời mang ở đâu về. Ngồi mà ngó tòa nhà Quốc Hội của Việt Nam Cộng Hòa trở



thành Nhà Hát Thành Phố (đẹp nhất tên người). Hoàng Trúc Ly đọc nhỏ câu thơ Hoàng Anh Tuấn: *Khẩu hiệu trên tường với đã đổi*. Ngồi mà ngó (chỗ) bức tượng lính Thủy Quân Lục Chiến, bây giờ tôi không nhớ lúc đó đã thay bằng bức tượng "Bác" và cháu nhi đồng hay chưa. Thay rồi hay chưa thì còn khác gì nhau...

Hoàng Trúc Ly càng ngồi càng tiểu tụy, tiểu tụy đến nỗi tôi không dám hỏi lát nữa anh về đâu, ăn cơm ở đâu...

Một đám phụ nữ chưng diện tuyệt vời kêu réo chàng tài tử Huy Cường. Rất điệu nghệ, Huy Cường quơ tay một vòng chạm đủ vào thân thể các nàng: "Em nào có nhã ý mời anh đi ăn một tô phở chín gầu tái tiết?"

Không nàng nào dám có nhã ý đó. Thịt thà đã được liệt vào sổ đỏ động vật hiếm quý có nguy cơ tuyệt chủng ở Sài Gòn. Chàng Long Đất *mưa lạnh hoàng hôn bày cách hưởng lạc thú* trong mùa địa ngục: "Tớ cứ nín tề như bà nghị Trần Kim Thoa, nín tới lúc sắp vỡ bọng đái, rồi tề! Ôi, giây phút khoái lạc không gì bằng!"

Có buổi chiều tối Hoàng Trúc Ly ngồi mãi ở "quán cóc ông già", tôi thầm nghĩ *Đời lê thê quá anh về muộn / Em ngủ một mình đêm gió mưa* có lẽ không phải thơ của anh như ai đấy nói, vì anh có vợ đâu mà e vợ phải ngủ một mình. Nhưng tôi rầu quá, không cả hỏi anh xem sao, rằng anh có vợ không? Câu thơ này có phải của anh không?... Tôi rầu muốn chết cái vụ việc buổi sáng, người vợ gốc Bắc lấy ra cái bịch nhỏ xíu bột ngọt, tôi xớt từ cái bịch lớn gấp ba, nhu yếu phẩm hàng tháng của công nhân viên Xã hội Chủ nghĩa, để biếu mẹ già. Cô ấy lấy ra từ cái túi tôi sẽ mang theo mình, lấy ra, đặt bên cạnh cái túi ấy, để nói có sách mách có chứng: cái thằng chồng ăn cắp bột ngọt của vợ.

Trời mưa lất phất, ông già mang thêm nửa xi rượu trắng cho hai người, Hoàng Trúc Ly và tôi, mà ông chỉ cần biết là hai thằng cha ngồi rầu rĩ dưới mái hiên vắng, ánh sáng đèn trắng trợn, nước mưa lấp nháp bắn vĩa hè. Tôi đọc câu thơ đang hiện trong đầu: *Nơi đây rượu trắng mưa đêm trường* (Vũ Hoàng Chương). Hoàng Trúc Ly nói nhỏ nhẹ, lúc nào mà anh chẳng nói nhỏ nhẹ, trừ khi im lặng: "Tôi nhớ là *rượu đắng: Nơi đây rượu đắng mưa đêm trường*." Tôi chữa chạy cái tội nhớ sai: "Đúng rồi, tại tôi có máu cách tân, như anh từng nói."

Một buổi sáng, Hoàng Trúc Ly vui vẻ bảo rằng, có người quen giới thiệu anh vào làm nhân viên bảo vệ tại Câu Lạc Bộ Lao Động, đỡ quá rồi. Thế thì anh đỡ quá rồi thật, mai mốt có thể công nhân viên, đóng dấu tròn (thẻ nhân viên các tổ hợp, không phải cơ quan nhà nước, chỉ có dấu triện hình bầu dục). Còn tôi cũng "đỡ quá rồi", khoe anh như vậy, tôi vào làm công nhân tại Xưởng Đóng Tàu Đồng Tiến. Hoàng Trúc Ly hỏi: "Anh có tay nghề à?" Tôi cho anh biết, xưởng



Tôi không còn nhớ pho tượng đã được thay chưa. Thay rồi hay chưa thì có gì khác nhau...

đóng tàu cần thợ mộc. Lúc phỏng vấn: tôi nói tôi là thợ mộc. Sợ họ bắt tôi thực hành tại chỗ, tôi nói tôi là thợ mộc chuyên đóng quan tài. Ai mà dám cho tôi thực hiện tại chỗ, đóng cái quan tài?

Từ đó, cái "quán cóc" vắng bóng chúng tôi. Ngọc Thứ Lang đã từ lâu xin vào một trung tâm cai nghiện ở nơi có cái tên lạ hoắc: Bó Lá. Bó Già về ở Bó Lá để có cơm ăn. Có ai dịch *Godfather* tài tình như Ngọc Thứ Lang, nhưng tài tình đến đâu, sau "đại thắng mùa xuân", Ngọc Thứ Lang cũng phải về Bó Lá để kiếm cơm và để chết ở đó. Huy Cường về nằm nhờ phở (khác với Nguyễn Tuấn nhờ phở) tại Thủ Đức, để một hôm kia về vì quá nhớ Sài Gòn, trên dốc cầu Ba Cánh (?), trút hơi thở dưới bánh xe vận tải. Nguyễn Tôn Nhan, Phù Hư có những bữa tiệc rượu ngất ngư với "nhà thầu ve chai" Nguyễn Ước (nay định cư ở Canada), "tân doanh nhân" Minh Chung

..., nghĩa là, ai cũng ổn rồi.

Hoàng Trúc Ly, có việc làm ở Câu Lạc Bộ Lao Động, một hôm bị ai đó đi xe gắn máy đụng vào làm anh té ngã. Hoàng Trúc Ly đứng dậy, ngỡ không sao, vài ba ngày sau anh tắt thở vì chấn thương sọ não.

Hoàng Trúc Ly lớn hơn tôi chừng mười tuổi, vậy là sau 30.4.1975, tuổi anh khoảng bốn mươi. Và khoảng 4,5 năm sau anh mất. Cuộc đời dương thế ngắn ngủi mà sao thấy lê thê. Và rượu trắng, nay tôi không uống vì rượu trắng bây giờ có quá nhiều khả năng không còn trong trắng lương thiện, cứ *methanol* đổ vào cho nồng lên rượu. Nhưng bây giờ ở nơi đây, dù Hennessy, Black and White tràn đầy, vẫn là rượu đắng.

Ở bên kia dương thế có rượu đắng không, thi sĩ Hoàng Trúc Ly? ■

\* Hoàng Trúc Ly làm câu thơ đó trong bài *Sầu ca sĩ*. Xem thêm nơi bài Ng Thụy Long.

## PHIẾU MUA DÀI HẠN

(hay GIA HẠN) gửi ngày .... / ... / ....

## Khởi Hành

Để được tặng một cuốn sách giá trị, vui lòng đặt mua một lúc tối thiểu 2 năm.

■ Giá 1 năm là 36 mk ■ Giá 2 năm là 70 mk (bưu phí hạng ba)\*. Để có sách tặng, vui lòng kèm thêm 3 mk bưu phí (là 73mk).

Tôi tên: ..... Đ/th: .....

Địa chỉ: .....

Tôi muốn (mua) / (gia hạn) ■ MỘT năm 12 số, từ số ..... đến số .....  
hoặc ■ HAI năm 24 số, từ số ..... đến số .....

Kèm ngân phiếu \$36.00 cho một năm, \$ 70.00 mỹ kim cho hai năm  
(hay 73 mk nếu yêu cầu gửi sách tặng)

**50 MỸ KIM MỘT NĂM NẾU ĐẶT MUA BÁO GỬI HANG NHẤT:**

**Ngoài Hoa Kỳ báo gửi bưu phí máy bay:**

■ Canada: 55 mk 1 năm, cả báo và bưu phí. ■ Âu châu: 75 mk một năm  
■ Á, Úc: 80 mk một năm.

Phiếu mua báo và ngân phiếu để tên **Khởi Hành\*** và gửi về:

**Khởi Hành P. O. BOX 670, MIDWAY CITY, CA. 92655**

Điện thoại: (714) 554-1886 ■ Email: [khoi-hanh@vinet.com](mailto:khoi-hanh@vinet.com)

\* Ngân phiếu sẽ không dùng được nếu để tên Viên Linh.



# CHUYỆN CHỨC PHÁN SỰ ĐỀN TẢN VIÊN

## NGUYỄN DŨ

**N**gô Tử Văn tên là Soạn, người huyện Yên-dũng đất Lạng-giang. Chàng tính vốn khảng khái nóng nảy, thấy sự tà gian thì không thể chịu được, vùng bắc người ta vẫn khen là một người cương-phương.

Trong làng trước có một tòa đền, vẫn linh ứng lắm. Cuối đời họ Hồ, quân Ngô sang lấn cướp, vùng ấy thành một nơi chiến-trường. Bộ-tướng của Mộc Thạnh có viên Bách-hộ họ Thôi, tử trận ở gần đền, từ đấy làm yêu làm quái, dân gian có người đến khuynh gia đặng sản vì sự cúng cấp. Tử-Văn rất là tức giận, một hôm tắm gội sạch, khăn trời rồi châm lửa đốt đền. Mọi người đều lắc đầu le lưỡi, lo sợ thay cho Tử-Văn, nhưng Tử-Văn vùng tay không cần gì cả.

Đốt xong về nhà, chàng thấy trong mình khó chịu, đầu lảo đảo và bụng run run, rồi nổi lên một cơn sốt nóng sốt rét. Trong khi sốt, chàng thấy một người khôi ngô đĩnh đạc, đầu đội mũ trụ đi đến, nói năng, quần áo, rất giống như người Tàu, tự xưng là cư-sĩ, đến đòi làm trả lại tòa đền như cũ, và nói:

-Nhà ngươi đã theo nghiệp nho, đọc sách vở của thánh hiền, há lại không biết cái đức của quỷ thần ra sao, cố gì lại dám lăng miệt, hủy tượng đốt đền, khiến cho hương lửa không có chỗ tựa nương, oai linh không có nơi hiển hiện, vậy bảo làm sao bây giờ? Biết điều thì dựng trả tòa đền như cũ. Nếu không thì vô cớ hủy đền Lư-Sơn, Cổ-Thiệu sẽ khó lòng tránh khỏi tai vạ<sup>1</sup>.

Tử-Văn mặc kệ, vẫn cứ ngồi ngất ngưỡng tự nhiên, người kia tức giận nói:

-Phong-đô không xa xôi gì, ta tuy hèn, há lại không đem nổi nhà ngươi đến đấy.

1. Đời Tam-quốc, Cổ-Thiệu làm quan Thứ ở Quận Dự-Chương, phá hủy các đền thờ những vị Thần bất chính. Sau thấy thần miếu Lư-Sơn hiện lên đòi làm trả. Không bao lâu bị ốm mà chết (sách *Loại-tu*).

*Nguyễn Dũ, chưa rõ năm sinh và năm mất, chỉ biết sống vào thế kỷ XVI, khoảng đời nhà Lê, đầu nhà Mạc, "bấy giờ quốc-thể ngửa nghiêng, cường-thần lăng tiếm, kỷ cương đổ nát, phong hoá suy đồi," (theo Trúc Khê Ngô Văn Triện). Ông người làng Đỗ Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, là con của Tiến sĩ Nguyễn Tường Phiêu, và học trò của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm; sáng tác có được *Thầy nhuận sắc*. Ông đậu cử nhân, đi làm việc công có một năm thì "chán nản," xin nghỉ, về ở ẩn, đọc và viết, nên được gọi là xử-sĩ. Cho tới nay trước tác của Nguyễn Dũ còn lại chỉ là tập *Truyện Kỳ Mạn Lục* gồm hai mươi truyện, trong có "Chuyện chức phán-sự đền Tản Viên," (bản dịch quốc ngữ của Ngô Văn Triện). ■ *Chuyện nói về kẻ sĩ áo vải Ngô Tử Văn, "thấy sự gian tà thì không thể chịu được," nên dù thế cô vẫn chống lại tà ác. Điều quan trọng là chống, còn thành bại là chuyện khác, như Lời Bình cuối chuyện:**

"Than ôi! Người ta vẫn nói: 'cứng quá thì gãy.' Kẻ sĩ chỉ lo không cứng cỏi được, còn gãy hay không là việc trời. Sao nên đoán trước là sẽ gãy mà chịu đối cứng ra mềm ru!

Ngô Tử-Văn là một anh chàng áo vải. Vì cứng cỏi cho nên mới dám đốt cháy đền tà, chống cãi yêu quỷ, làm một việc rửa hờn được cho cả thần và người. Nhân thế nức tiếng mà được giữ một chức vị ở Minh-tào, thật là xứng đáng. Vậy làm kẻ sĩ không nên kiêng sợ sự cứng cỏi." ■

Không nghe lời ta thì rồi sẽ biết.

Nói rồi phất áo ra đi.

Chiều tối lại có một ông già, áo vải mũ đen, phong độ nhàn nhã, thung thỉnh đi vào đến trước thềm, vái chào mà rằng:

-Tôi là vị Thổ thần ở đây, nghe thấy việc làm rất thú của nhà thầy, vậy xin đến để tỏ lời mừng.

Tử-Văn kinh ngạc nói:

*MỘT TRUYỆN TRUYỀN KỲ, CŨNG LÀ MỘT TRUYỆN NGẮN ĐẶC SẮC VIỆT NAM IN NĂM 1712 (VIẾT TRONG THẾ KỶ XVI), "BIỆN LUẬN HÙNG HỒN, ĐIỀU KHẮC TỶ MỸ, ĐẸP NHƯ TRANH MÀU, VANG DỘI NHƯ SUỐI CHẢY..." MIÊU TẢ SỐNG ĐỘNG MỘT KẺ SĨ CỨNG CỎI DÁM MỒI LỬA ĐỐT ĐỀN TÀ, RỬA HỜN CHO CẢ THẦN LẦN NGƯỜI..."KẺ SĨ CHỈ LO KHÔNG CỨNG CỎI ĐƯỢC, CÒN GẦY HAY KHÔNG LÀ VIỆC TRỜI..."*

-Thế người đội mũ trụ đến đây ban nãy, chẳng phải là Thổ-địa đấy ư? Sao mà nhiều thần quá thế vậy?

Ông già nói:

-Ồ, đây là viên tướng bại trận của Bắc triều, cái hồn bơ vơ ở Nam quốc, tranh chiếm miếu đền của tôi, giả mạo tên họ của tôi, quen dùng chước dối lừa thích làm trò thảm ngược. Thương đế bị nó bưng bít, hạ dân bị nó quấy rầy, phạm những việc hưng yêu tác quái đều tự nó cả, chứ có phải tôi đâu.

Xin kể đầu đuôi để nhà thầy nghe:

"Tôi từ đời vua Lý Nam đế, làm chức Ngự-sử đại-phu, vì chết về việc can-vương mà được phong ở đây, giúp dân độ vật đã có hơn một nghìn năm nay, khi nào lại làm những việc gieo tai rắc vạ để kiếm miếng ăn như kẻ hoạt tặc kia đã làm. Gần đây vì thiếu sự đề phòng, bị nó đánh đuổi, nên phải đến nương tựa ở đền Tản-Viên đã vài năm nay."

Tử-Văn nói:

-Việc xảy ra đến như thế, sao ngài không kiện ở Diêm-vương và tâu lên Thượng-đế, lại đi khinh bỏ chức-vị, làm một người áo vải nhà quê?

Ông già chau mặt nói:

-Rễ ác mọc lan, khó lòng lay động. Tôi đã định thưa kiện, nhưng mà có nhiều nỗi ngăn trở: Những đền miếu gần quanh, vì tham của dút, đều bênh vực cho nó cả. Khư khư một chút lòng thành thực, không làm thế nào để thông đạt được lên, cho nên đành tạm ẩn nhẫn mà ngồi xó một nơi.

Tử-Văn nói:

-Hắn có thực là tay hung thần, có thể gieo vạ cho tôi được không?

-Hắn quyết chống chọi với nhà thầy, hiện đã kiện thầy ở Minh ty. Tôi thừa lúc hắn đi vắng nên lên đến đây báo cáo cho nhà thầy biết để mà liệu kế, khỏi phải chết một cách oan uổng.

Lại dặn Tử-Văn:



-Hế ở Minh ty có tra hỏi, thấy cứ khai ra những lời nói của tôi. Nếu hấn chối cãi, thấy kêu xin tư giấy đến đền Tản-Viên, tôi sẽ khai rõ thì nó phải đỡ miệng. Nếu không như thế thì tôi đến vùi lấp trọn đời mà thấy cũng khó lòng thoát nạn.

Tử-Văn vâng lời. Đêm đến, bệnh càng nặng thêm, rồi thấy hai tên quỷ sứ đến bắt đi rất gấp, kéo ra ngoài thành về phía đông. Đi độ nửa ngày đến một nơi dinh tòa rất lớn, chung quanh có thành sắt cao vọt đến mấy chục trượng. Hai quỷ đến nói với người canh cổng, người canh cổng đi vào một lúc rồi ra tuyên chỉ rằng:

-Tội sâu ác nặng, không được dự vào hạng khoan giảm.

Nói rồi xua tay bảo đi ra phía bắc. Đàng phía bắc, tức là một con sông lớn, trên sông bắc một cái cầu dài ước hơn nghìn bước, gió tanh sóng xám, hơi lạnh thấu xương. Hai bên tả hữu cầu, có đến mấy vạn quỷ dạ xoa, đều mắt xanh tóc đỏ, hình dáng nanh ác. Hai quỷ dùng gong dài thường lớn gong trời Tử-Văn mà giải đi rất nhanh. Tử-Văn kêu to lên rằng:

-Ngô Soạn này là một kẻ sĩ ngay thẳng ở trần gian, có tội lỗi gì xin bảo rõ cho, không nên bắt phải chết một cách oan uổng.

Chợt nghe trên điện có lời tuyên ngôn rằng:

-Tên này bướng bỉnh gân guốc, nếu không phán đoán cho rõ, vị tất nó đã chịu phục tội.

Bèn sai dẫn Tử-Văn vào trong cửa điện. Tử-Văn vào đến nơi, đã thấy người đội mũ trụ đương kêu cầu ở trước sân.

Diêm-Vương mắng Tử-Văn rằng:

-Kẻ kia là một người cư sĩ, trung thuần khích liệt, có công với tiền triều, nên Hoàng thiên cho được huyết thực ở một tòa đền để đền công khó nhọc. Mày là một kẻ hàn sĩ, sao dám hỗn láo! Tội nghiệt tự mình làm ra, còn trốn đi đàng nào?

Tử-Văn bèn tâu trình đầu đuôi như lời ông cụ già đã nói, lời rất cương chính, không chịu chùn nhụt chút nào. Người đội mũ trụ nói:

-Ấy là ở trước vương phủ mà hấn còn quật cường như thế, mỗi năm miệng mười, đơm đặt bịa tạc. Huống hồ ở một nơi đền miếu quanh hiu, sợ gì mà hấn không dấm cho một mớ lửa.

Hai bên cãi cộ nhau mãi vẫn chưa phân phải trái, nhưng Diêm-Vương vì thế bụng cũng sinh nghi.

Tử-Văn nói:

-Nếu nhà vua không tin lời tôi, xin đưa giấy đến đền Tản-Viên để hỏi hư thực; không có sự thực như thế, tôi lại xin chịu thêm cái tội nói can.

Người kia bấy giờ mới có vẻ sợ, quỳ xuống tâu rằng:

-Gã kia một kẻ học trò, thật là ngu



Sông Đà, Núi Tản...

## BẢN TRUYỀN KỲ MẠN LỤC CỦA NG. DŨ IN NĂM 1712

Vào cuối năm 1984, nhân dịp đi công tác tại Pháp, với sự giúp đỡ của nhà nghiên cứu Hán Nôm Tạ Trọng Hiệp và nhà sưu khảo tiểu thuyết cổ Phương Đông Trần Khánh Hạo chúng tôi đã có được một bản in ảnh bộ *Truyện Kỳ Mạn Lục* "cựu biên" (từ đây trở xuống gọi tắt là *Cựu biên TKML*) của Nguyễn Dữ, do Nguyễn Tự Tín ở Phường sách Hồng Lục khắc in năm Vĩnh Thịnh tám (1712), bản gốc hiện để tại Đông Dương văn khố Tokyo, Nhật Bản (1).

Ở trang đầu tờ bìa trong, ngay giữa trang, từ trên xuống có bốn chữ "*Truyện Kỳ Mạn Lục*" khắc nổi viền, đây là tên sách do chính Nguyễn Dữ đặt. Góc trên bên phải, từ trên xuống, có dòng chữ "Loại Am hội chủ bản," cho biết đây là bản do Loại Am tập hợp các chú thích của nhiều người về TKML của Nguyễn Dữ. Liền ngay dưới các chữ "Loại Am hội chủ bản", có hai dấu ấn hình chữ triện, trong đó có một dấu ấn là tên người hội chủ. Góc dưới bên trái, từ trên xuống, có dòng chữ "Thư phường Hồng Lục, và người tổ chức khắc in là Nguyễn Tự Tín."

Ở trang 2, tờ bìa trong, ngay giữa trang, từ trên xuống có dòng chữ "Vĩnh thịnh vạn vạn niên chi bát tuế tại thìn nguyệt tại như cốc đán san hành," nói lên năm in và phát hành ấn phẩm. "Vĩnh Thịnh vạn vạn niên chi bát" tức 1712, đây là một bản in có niên đại sớm hơn tất cả các bản in TKML trong nước hiện biết đến nửa thế kỷ (2).

Tiếp sau tờ bìa trong là phần tựa của sách, mang tiêu đề "Cựu biên Truyện kỳ mạn lục tự." Bài tựa do Đại An Hà Thiện Hán soạn, Hậu học Tùng Châu Nguyễn Lập Phu biên. Cuối bài tựa có ghi những chữ "Cựu biên Truyện kỳ mạn lục tự tất", cho biết bài tựa đến đây kết thúc. Những mới mẻ do Cựu biên TKML mang lại cho chúng ta còn ở bài tựa.

"Bài tựa Truyện kỳ mạn lục" (theo bản cũ) [dịch nghĩa]

"Sách [Truyện kỳ mạn] lục này là do Nguyễn Dữ người Gia Phúc, Hồng Châu (3) soạn (Dữ, đọc di lữ thiết, có nghĩa là hòn núi đá nhỏ lên trên bãi cát giữa biển. Ông là con trai cả của cụ Tiến sĩ triều trước Tường Phiêu, cụ này đỗ Tiến sĩ khoa Bình Thịn, năm Hồng Đức hai mươi bảy, 1496, làm quan đến chức Thượng Thư. Thuở nhỏ [Nguyễn Dữ] học hành chăm chỉ, đọc rộng nhớ dai, muốn lấy văn chương nổi nghiệp nhà, vượt đỗ Hương tiến [cử nhân], nhiều lần trúng thi Hội, làm Tri huyện Thanh Tuyển. Nhưng mới được một năm thì ông từ bỏ huyện đường [về nhà] nuôi mẹ để làm tròn đạo hiếu, chân không bén mảng (4) tới chốn thành thị đã ngoài mấy sương. Thế rồi ông viết sách [Truyện kỳ mạn] lục này để gởi gắm tâm sự. Xem lời văn, thấy không ra ngoài phen giậu Tông Cát (Cù Tông Cát có soạn cuốn *Tiến đang tân thoại*). Tuy nhiên, sách Cựu biên TKML nhiều chỗ có [hàm ý] nhắc nhở, răn khuyên, tác dụng giáo dục đối với xã hội hần không phải là nhỏ!

Hôm nay [chữ "thời" viết theo dạng cổ] là ngày lành tháng bảy, tiết thu, năm Vĩnh Định sơ niên (niên hiệu của nhà Ngụy Mạc) (5), Hà Thiện Hán người huyện Đại An kính cẩn đề tựa.

Kẻ Hậu học là Nguyễn Lập Phu, người Tùng Châu biên tập.

Bài tựa "Truyện kỳ mạn lục" (theo bản cũ) đến đây là hết."

Bài tựa trên đây cung cấp cho chúng ta nhiều hiểu biết quan trọng. Trước hết, hãy chú ý đến hai chữ "Cựu biên" trong "Cựu biên Truyện kỳ mạn lục tự". Nói "cựu



biên", không gì khác hơn là nhằm phân biệt với "tân biên". Phải chăng lúc này, khi Nguyễn Lập Phu (tức Loại Am?) tiến hành biên tập lại bộ TKML để đưa in vào năm 1712, bên cạnh bản cũ của Nguyễn Dữ, còn có một bản mới, bản "Tân biên TKML" do một người nào đấy soạn thảo? Ta có thể nghĩ đến Đại Hưng Hầu Nguyễn Thế Nghi, nhân vật sống cùng thời với Mạc Đăng Dung, đã "diễn nghĩa sách Truyền kỳ, lời văn cực đẹp" (diễn Truyền kỳ truyện nghĩa, văn tự từ mỹ) như lời ghi chép trong *Công dư tiếp kỷ* (6). Nếu điều phỏng đoán trên đây gần với sự thật, thì trong các bản Tân biên Truyền Kỳ Mạn Lục tăng bổ giải âm tập chú (từ đây trở xuống, viết tắt là Tân biên TKML) hiện có (7), phần "giải âm" hoặc "diễn nghĩa" tức dịch ra văn Nôm là của Nguyễn Thế Nghi. Cố nhiên từ bản dịch TKML của Nguyễn Thế Nghi đến bản dịch khả dĩ tiếp cận ngày nay có gì thay đổi không, đó là vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu. ■

TRẦN NGHĨA,

(Tập san Nghiên Cứu Hán Nôm, 2.1985, tr 90-100)

(1) Xem *Đông Dương văn khố An Nam bản mục lục*, in kèm theo sau bản thư mục *Triều Tiên Đông Dương văn khố Triều Tiên bản phân loại mục lục*, xuất bản tại Nhật năm Chiêu Hòa XIV (tức năm 1939), mục "Truyện kỳ mạn lục."

(2) Trong nước hiện có hai loại bản in TKML: *Tân biên Truyền kỳ mạn lục tăng bổ giải âm tập chú* in năm Cảnh Hưng hai mươi tư (1763) và bản in năm Cảnh Hưng ba mươi lăm (1774)

(3) Hồng Châu: sau là phủ Bình Giang, Hải-Dương (theo *Nhất Thống chí*) nay thuộc tỉnh Hải-Dương.

(4) Chỗ này nguyên văn chữ Hán chép "túc bất thành thị" (chân chẳng thành thị), thiếu một động từ. Động từ thiếu đó theo các bản Tân biên TKML, là "đạp," tức đặt chân tới. Chúng tôi tạm thêm chữ "đạp" vào câu trên và dịch là "bén mảng" cho dễ hiểu.

(5) Đây chỉ Mạc Phúc Nguyên Vĩnh Định sơ niên là năm 1547.

(6) Xem *Nguyễn Thượng thư thi khâu thành chương* (Công dư tiếp kỷ hậu biên; Danh thần, Phụ danh nho danh thần; sách của Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm, ký hiệu A.44, các tờ 34b và 35a, 35b).

(7) Loại in năm Cảnh Hưng hai mươi tư (1763): A.176. 1-2 v.v. Loại in năm Cảnh Hưng ba mươi lăm (1774): VHv. 1491 v.v.; Sách của Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm. ■ *Sưu tầm của Hồ Tùng Nghiệp, Khởi Hành.*

bướng, quả đáng tội lắm. Nhưng đã trách mắng như vậy, cũng đủ trừng giới. Xin đại vương khoan tha cho hắn để tỏ cái đức rộng rãi. Bất tất đòi hỏi dây dưa và thẳng tay trị tội, sợ có hại cho cái đức hiếu sinh.

Diêm-Vương quát lớn rằng:

-Cứ như lời hắn thì nhà ngươi đáng tội tru lục. Điều luật lừa dối đã sẵn sàng đó. Nhà ngươi cố sao dám làm sự xuất nhập nhân tội như vậy?

Lập tức sai người đến đến Tân-Viên để lấy chứng thực. Sai nhân về tâu, nhất nhất đúng với lời Tử-Văn. Vương cả giận, bảo các phán quan rằng:

-Lũ người chia tâu sở, giữ chức sự, cầm lòng chí công, làm phép chí công, thưởng thì xứng đáng mà không thiên tư, phạt thì đích xác mà không hà lạm, vậy mà còn có sự dối trá can bậy như thế; huống chi về đời Hán đời Đường buôn quan bán ngục, thì những mối tệ còn xiết nói được ư?

Liền sai lấy lồng sắt chụp vào đầu, khẩu gỗ nhét vào miệng, bỏ người ấy vào ngục Cửu-u.

Vương nghị Tử-Văn có công trừ hại, truyền cho vị thần đền kia, từ nay phạm xôi lợn của dân cúng tế, nên chia cho Tử-Văn một nửa, và sai lính đưa Tử-Văn về. Chàng về đến nhà, té ra mình chết đã được hai ngày rồi. Nhân đem những việc

## CAO TÔNG THỰC LỤC

QUYỂN HẠ

Bản dịch công nguyên vào triều đại của các vua Cao Long, Gia Khánh liên quan đến thời Tây Sơn và Gia Long nước ta



Vua Cao Long trước và phục vụ cho triều đại họ Trịnh

Dịch giả: Hồ Bạch Thảo

Đặc biệt trong CAO TÔNG THỰC LỤC có hai văn bản về cuộc tranh luận giữa Vua Gia Khánh nhà Thanh và Gia Long nước ta về việc đặt tên nước Việt Nam.

Bán tại các tiệm sách  
giá \$20.00

Mua qua bưu điện liên lạc với:

SON B. HO  
552 RHODE ISLAND AVE.,  
BRICK, NJ 08724

(\$20.00, kèm thêm \$3.00  
bưu phí tại U.S.)

ĐÃ PHÁT HÀNH

## CAO TÔNG THỰC LỤC

Dịch giả: HỒ BẠCH THẢO

Nếu dự định du lịch Trung-quốc, bản Tra-cứu trong CAO TÔNG THỰC LỤC giúp quý vị chọn nơi thăm viếng, trùng hợp với các danh nhân trong Lịch-sử Việt Nam đã từng làm dưới thời nhà Thanh:

--Vào Tử-cấm thành (Forbidden City) hãy thăm cho được Điện Thái Hoà, nơi các Sứ-bộ Nguyễn Quang Hiển, Ngô Thời Nhiệm, Lê Quang Định và ngay cả Vua Quang-Trung-giả đã từng đến thăm.

--Đến thành phố Quế Lâm nổi tiếng, hãy đọc qua 17 văn-bản trong sách, để xem các sứ-bộ nước ta và Vua Lê Chiêu Thống từng qua đó như thế nào.

--Hoặc bắt chước phái đoàn Quang Trung giả làm cuộc viễn du qua các tỉnh Quảng Đông, Phúc Kiến, Giang Tây, Hồ Nam, Hồ Bắc, Hà Nam, Trục Lệ, Nhiệt Hà cuối cùng đến Bắc Kinh; để một ngày được các Tổng đốc cung phụng ăn tiêu 4000 lạng bạc!

Cùng một tác giả Hồ Bạch Thảo  
đã phát hành

NHỮNG NÉT ĐẶC TRƯNG  
VỀ LỊCH SỬ VIỆT NAM

400 trang, giá \$15.00

CAO TÔNG THỰC LỤC  
quyển thượng, 400 trang, hai phụ  
bản bốn màu, giá \$20.00

NHỮNG NÉT ĐẶC TRƯNG  
VỀ LỊCH SỬ VIỆT NAM



Mô hình "Thảo"  
Hội đồng: Tiểu-đô Sơn Hải Đông  
U.S. Đại Học Quốc Tế Japan, Tokyo

CAO TÔNG THỰC LỤC

QUYỂN THƯỢNG

Bản dịch và nguyên văn triều đại của vua CÁN LƯU liên quan đến việc xâm lăng nước Việt Nam







Biên sách *Truyền Kỳ Mạn Lục* của Nguyễn Dữ, bản khắc in năm 1712 (cổ nhất) mà cổ Học giả Tạ Trọng Hiệp ở Paris cho người trong nước sao chụp mang về. [Hình này trên một số Khởi Hành trước đây đã bị đặt nhầm vào bài khác. Nay xin đính chính.]

đã qua kể cho mọi người nghe, ai cũng kinh hãi và không tin là thực. Sau họ đón một bà đồng về phụ bóng, đồng lên cũng nói đúng như lời Tử-Văn. Người làng bèn mua gỗ lại dựng một tòa đền mới. Còn ngôi mộ của người khách kia thì tự dưng thấy bật tung lên, hài cốt tan tành ra như cám vậy.

Sau đó một tháng, Tử-Văn thấy ông già đến bảo:

-Lão phu đã trở về Miếu; công của nhà thầy, không biết lấy gì đền đáp được. Nay thấy ở đền Tản-Viên khuyết một chân Phán-sự, lão đã vì nhà thầy hết sức tiến cử, được đức thánh Tản ngài đã bằng lòng, vậy xin lấy việc đó để đền ơn nghĩa. Người ta sống ở đời, xưa nay ai không phải chết, miễn là chết đi còn được tiếng về sau đủ rồi. Nếu trùng trình độ nửa tháng, sợ sẽ về tay người khác mất. Nên cố gắng đi, đừng nên coi là việc tầm thường.

Tử-Văn vui vẻ nhận lời; bèn thu xếp việc nhà, rồi không bệnh tật gì mà mất.

Năm Giáp-Ngọ (1414), có người ở thành Đông Quan (Hà-Nội), vốn quen biết với Tử-Văn, buổi sớm đi ra ngoài cửa tây vài dặm, trông thấy ở trong sương mù có xe ngựa đi đến âm âm, lại nghe tiếng quát rằng:

"Người đi đường tránh ra, xe quan Phán-sự!"

Người ấy ngẩng trông về phía trước, thấy cách nửa mẫu, người ngồi trên xe chính là Tử-Văn. Song Tử-Văn chỉ ngồi trên xe chấp tay thì lễ chứ không nói một lời nào, rồi thoát đã cưỡi gió mà đi biến mất. Đến nay con cháu hầy còn, người ta còn truyền là "nhà quan Phán-sự."

## GIỮA TOÀ SOẠN VÀ BẠN ĐỌC

### BẢO DÀI HẠN

Tính đến hết ngày 24 tháng 5. 2005, Khởi Hành đã nhận được chi phiếu, ngân phiếu hay tiền mặt đặt mua dài hạn, gia hạn (hay mua nguyên bộ Khởi Hành, từ số 1 đến hết năm thứ tám, số 96) của quý độc giả, thân hữu xa gần có tên sau đây (tên đôi khi căn cứ trên ngân phiếu không có dấu):

THOMAS M. TRẦN, M.D. Wichita KS, một năm -- Ông CAO THẾ DUNG Silver Spring MD, một năm hạng nhất -- PHAN BÁ THUY DƯƠNG hai năm, sách biếu Chiêu Niệm Văn Chương -- ÔB NGUYỄN THINH & NHU Santa Ana CA, một năm hạng nhất -- Nhà thơ DUONG HUỆ ANH San Jose CA, một năm 40 mk -- Dr. HOÀNG NGỌC TOÀN Anaheim CA một năm -- ÔB. HỒ TÂN & THẢO Brick NJ, một năm hạng nhất -- Nhà văn HỒ QUANG Westminster CA, một năm -- Ông VÕ ĐÌNH TẤN El Monte CA, một năm -- ÔB NGUYỄN VĂN SINH San Diego CA, một năm -- Br. PAULINE & PHÚ ĐẶNG Huntington Beach CA, hai năm -- Bà PHẠM NAM SÁCH Chula Vista CA, một năm -- ÔB ĐẶNG PHẠM KHẢO Fall Brooks CA, hai năm, biếu sách Thơ Cung Trầm Tưởng, Tâm Huyền-- Bà NGUYỄN GẤM San Jose CA, một năm -- Bà BÙI T. ANH Lancaster PA, một năm hạng nhất.-- Mr TRẦN TRỌNG SỰ, Benin, đổi địa chỉ. ANH HOÀNG, Austin, TX, đổi địa chỉ. TRONG NGUYỄN Stockton CA một năm do Mr KThanh tặng.



KHÚC  
LAN

714  
394  
5000

nhận trang điểm ■ làm tóc cô dâu, phù dâu, dạ tiệc ■ xăm lông mày, viền mắt viền môi ■ dạy make-up.

Nếu có sai sót, vui lòng báo cho chúng tôi biết ngay để điều chỉnh kịp thời. Nếu để lâu, thư gốc khó tìm, báo có thể bị gửi trễ hay sót. Trân trọng cảm ơn.

### THƯ ĐI TIN LẠI

--Ông LUONG VAN NHON Hamilton, Ohio.- Hân là có sự sơ sót khi gửi sách. Cuốn *Tuyết Xưa* (giá 25 mỹ kim) không phải là sách tặng cho độc giả mua hai năm dài hạn (chỉ tặng sách giá 16 mỹ kim trở xuống) hơn nữa như thư ông mới giải thích: ông lại chỉ mua một năm dài hạn, còn tiền dư là mua sách khác. Trong khi ấy mua dài hạn một năm thì không có tặng sách. Nhưng đó là lỗi ở người gửi phía chúng tôi, dù sao viết ra để ông rõ.

Chúng tôi đang điều chỉnh và sẽ tin cho ông sau. Mong ông cảm phiền, sách ông muốn sẽ được gửi đi sau.

--Anh ĐỨC LƯU, Reading, Pennsylvania.

Đã nhận được bản chụp các tài liệu anh gửi cho. Lẽ ra phải viết dài hơn song chỉ nhần anh vài dòng. Tôi sẽ lại thu góp một số báo cũ gửi anh, vì cũng nghĩ rằng vùng anh không có những thứ báo ấy. Chúc anh chị luôn vui khỏe. Thân. VL.

--Anh LỬ QUỲNH, New York.- Đã nhận được Quả Bong Bồng Đỏ anh gửi cho. Dù chỉ là bản sao nhưng cũng vẫn quý như thường. Nhờ đó mình biết tên nhà xuất bản nên có thể kiếm ra được. Thân. VL.

--Anh TRẦN PHÙ THẾ Taylors, S. Carolina.- Chúng tôi không hề nhận ra nếu không có thư anh, sự lộn tên ấy là do bài thơ kia còn sót trong máy, nơi trang bài trình bày cũ, và khi trình bày đã không kiểm soát lại bài chính. Lỗi ở toà báo sơ xuất chứ không có lý do nào khác. Trân trọng cáo lỗi cùng hai tác giả.

(Bản thảo số 104 sắp mang qua nhà in thì được thư anh, vào giờ chót.)

--Một số BẠN ĐỌC KHỞI HÀNH Ở VÙNG TÂY NAM, TRUNG TÂY, OREGON, OHIO...

Trước đây Khởi Hành có gửi báo bán tại một hai tiệm tạp hoá nơi các vùng đó, song vì số người đọc báo Văn học nơi các vùng ấy không nhiều, có tiệm hơn hai năm không thanh toán, và khi thanh toán không chịu cắt lại bia báo bán dư,...nên chúng tôi đã ngưng gửi báo từ lâu. Rất mong quý bạn mua báo thẳng tại Toà báo. Xin cảm ơn.

### ĐÍNH CHÍNH

--VƯƠNG SUNG in lầm thành Vương Siêu

Triết gia Vương Sung viết sách *Luận Hành* gồm 85 thiên, trong đó có hai thiên *Tế Thể Thiên* và *Tự Nhiên Thiên*. Ông luận rằng: bản thể vũ trụ hoàn toàn không có ý chí; vạn vật sở dĩ sinh và diệt chỉ vì âm dương nhị khí tương giao. Nhưng đặc biệt về nhân sinh triết lý ông lại viết bộ *Vận Mệnh Luận*, trong đó có hai thiên *Cốt Tướng Thiên* và *Khí Thọ Thiên* giảng về tâm linh với thiên mệnh hữu ngã, có ý chí.

Trong bài "Gốc nguồn, Văn hiến Bách Việt..." của Trần Lam Giang trên Khởi Hành 103, từ tr 15-19, chúng tôi đã đánh máy lộn từ *Vương Sung* ra *Vương Siêu*. Mặt khác, nơi trang 17, *Dịch Hu Tống* cũng lộn thành *Dịch Vu Tống*. Xin đính chính và cáo lỗi cùng tác giả và bạn đọc.■



Một tài liệu dài 17 trang đánh máy khổ chữ 10 [Khởi Hành dùng khổ chữ 11] được gửi riêng tới Quận Cam từ Hà Nội. Đây là bài nói của ông Đặng Quốc Bảo, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư thứ nhất Đoàn Thanh niên Cs HCM, phát biểu ngày 18.7.2003 tại Quốc tử giám, trong mục đích gọi là 'xây dựng Đảng' - tức là kiểm thảo rút ưu khuyết điểm-. Chúng tôi xét thấy nên phổ biến để giới trí thức văn nghệ sĩ Hải ngoại biết, bởi thế, phần dưới đây chỉ đăng nguyên văn từ lúc diễn giả nói về các vấn đề Tư tưởng, Văn hoá, Giáo dục, từ trang 9 của văn-bản mà thôi. (Phần đầu nói về Kinh tế, Khái niệm độc quyền lãnh đạo...) Để trung thực thông tin, chúng tôi không sửa chữ nào, dù chữ ấy lạc điệu với chúng ta. Nó cho biết, chưa từng thấy bao giờ, là các cơ cấu thượng tầng của 'triều đại cộng sản' (chữ trong bài) đã sụp đổ từ bên trong, nó chỉ chưa hiện ra toàn thể mà thôi. Đọc bài này người ta mới thấy thương hại cho những kẻ thiếu cận giờ này còn từ hải ngoại tìm cách trở về làm thân với những nhân vật mà chính họ, những nhân vật ấy, đang lo tự cứu, (cũng chữ trong bài cho thấy).

BÀI NÓI CỦA ĐỒNG CHÍ ĐẶNG QUỐC BẢO 'VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG NGÀY 18.7.2003 TẠI 56B QUỐC TỬ GIÁM, HÀ NỘI

#### VẤN ĐỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CON NGƯỜI

Tôi xin lưu ý tình hình xã hội hiện nay thực chất như thế nào. Theo tôi quan sát dân tình có tính chịu đựng rất ghê. Nó không như châu Âu. Nếu tình hình này như châu Âu thì đã có bao nhiêu chuyện đứng lên có yêu cầu của mình rồi. Có sự chuyển biến về mối quan hệ giữa người dân với đảng. Tình cảm ấy cứ nhạt dần. Mối quan hệ giữa người dân với mục tiêu của chúng ta là Chủ nghĩa Xã hội (CNXH), đặc biệt là tầng lớp trẻ cũng nhạt dần, nó mang tính hình thức. Cái mất lòng tin ở mức độ khác nhau, xuất hiện và trở thành phổ biến. Triết lý của người ta là mỗi người hãy tự cứu lấy mình. Cách sống của xã hội hiện nay do tình hình lòng tin bị tổn thương như thế nên người ta phải sống thực dụng, tự cứu lấy mình. Tôi hết sức lưu ý đến chuyện ta tự cứu lấy mình. Cái thực dụng này nó khác khi anh em mình đi hoạt động. Quá trình trưởng thành của chúng ta tin tưởng tuyệt đối và không nghĩ rằng mình được hưởng cái gì, mà nghĩ rằng mình đóng góp vào tương lai ấy hoàn toàn mình làm chủ được. Đảng tạo điều kiện cho mình làm chủ. Đó là tư duy của chúng ta thời kỳ đi hoạt động và cả gần hết cuộc đời của chúng ta như thế. Bây giờ con cháu của chúng ta không có tư duy như vậy. Chúng ta cũng phải giúp chúng nó trưởng thành, tự lập lấy chứ không phải phóng số phận của mình cho tổ chức được.

Bây giờ triết lý của xã hội đã thay đổi khác. Nó đi theo hướng thực dụng, từ thực dụng nó đi tới những tiêu cực xã hội dưới những dạng khác nhau. Tiêu cực lớn nhất là đánh mất mình. Ở đây chúng ta kết luận cái gì. Dưới sự lãnh đạo của đảng ta, chúng ta chưa thành công trong việc xây dựng con người mới. Con người thực tế mà chúng ta

xây dựng, là con người thực dụng. Có phải như thế không? Nói thế này nếu mà kết luận nó tuyệt đối thì sai lầm. Nhưng nếu không thừa nhận nó thì cũng là một sai lầm. Đây là xu thế đã xuất hiện, đang xuất hiện, đang đi tới và chưa có phương hướng nào giải quyết được chuyện này. Nó khác hoàn toàn trước, và ai chịu trách nhiệm chuyện này. Đây là một cái đáng lưu ý thứ nhất.

Đáng lưu ý thứ hai là con người chúng ta dựng lên, đội ngũ chúng ta dựng lên phải nói là không thiếu gì người tâm huyết và có trình độ. Nhưng vì những người tâm huyết đều có thắc mắc là mình không được sử dụng, không được tạo điều kiện để phát triển và đều nghĩ rằng mình phải tròn trĩnh hóa, tròn trĩnh thì mới đứng được, mới tồn tại được. Nếu có góc cạnh, nếu có tâm huyết, nếu có ý muốn làm mới hơn, khác hơn thì không thể tồn tại được.

Có phải đây là một hình thức thực tế hiện nay không? Phải chăng cách sống tốt nhất hiện nay là im lặng. Có một câu rất buồn cười, hay và tiêu lâm: "Hãy đi theo con cái các cụ. Còn đối với các cụ thì hãy tôn thờ các cụ. Các cụ vĩ đại lắm. Nhưng đi theo cách đó thì con người mà chúng ta sử dụng ở tất cả các cấp có một trạng thái là không

## BÀI THUYẾT TRÌNH CỬ ĐẢNG TẠI QUỐC TỬ GIÁM

của ĐẶNG QUỐC BẢO  
nguyên ủy viên trung ương  
đảng, bí thư thứ nhất đoàn  
thanh niên cộng sản hcm

nói thật được với nhau. Họ phải điều chỉnh ngôn ngữ, điều chỉnh tư duy, điều chỉnh đến mức tự đánh mất mình. Không điều chỉnh thì chết ngay, không đứng được." Người ta nói rằng: "Anh nào điều chỉnh thông minh, hợp thời đại thì có thể có tương lai, có triển vọng." Hệ quả của nó thì rất tai hại. Anh nào cũng phải tự điều chỉnh, chỉ khác nhau ở mức độ thôi.

Một hệ quả mà chúng ta cần lưu ý là trình độ trí tuệ của xã hội tăng lên rất nhiều so với trước. Ngược lại thì chính khách xuống cấp. Trong xã hội chúng ta có bao nhiêu tư duy mới, bao nhiêu ý kiến mới. Nhưng chúng ta phải thừa nhận rằng các chính khách của chúng ta, đặc biệt là chính khách chiến lược, không phải là họ kém, thiếu lương tâm, nhưng mà do họ đã tự điều chỉnh quá nhiều để thích ứng với tình hình đến mức vai trò cá nhân của họ cứ mờ nhạt đi và phải tròn trĩnh ra. Như vậy là đội ngũ chính khách mà chúng ta đào tạo ấy nếu so với lịch sử thì cứ ngày càng thấp xuống. Tất nhiên tôi không nói là không có những người giỏi. Tôi nghĩ rằng trong số những người hiện nay nếu có chính sách khác thì họ xuất hiện, họ làm được ngay, nhiều người có khả năng. Nhưng với cơ chế, với

quan niệm như hiện nay thì trong xã hội có hai khủng hoảng lớn nhất. Thứ nhất là khủng hoảng chính khách, hai là khủng hoảng lý thuyết phát triển. Hai cái liên quan với nhau vì nếu không có chính khách tầm cỡ thì không hướng cho xã hội phát triển được, và mâu thuẫn với trình độ xã hội đi lên. Thời đại văn minh trí tuệ đang xuất hiện.

Nếu so sánh với thế hệ các nhà lãnh đạo Trung quốc thì phải nói rằng chúng ta cũng có những con người như thế. Nhưng những con người có bản lĩnh lại không phải là những người chúng ta chọn. Tôi nói với những cơ quan có trách nhiệm về môi trường tạo ra những chính khách tức là vườn ươm đã bị hỏng từ cơ bản. Tôi nói rằng môi trường của Hà Nội, thành phố HCM, đáng nhẽ hai nơi này phải là nơi tạo ra những chính khách. Nhưng than ôi trong một vài thập kỷ vừa qua thì các môi trường này không tạo ra được chính khách!

Môi trường thứ hai phải đào tạo chính khách là môi trường Chính phủ và hoạt động của Nhà nước, hoạt động của xã hội. Môi trường hoạt động của Quốc hội chưa đào tạo được chính khách.

Môi trường thứ ba tạo ra chính khách đó là các ban của đảng. Thế nhưng "tiến vi bộ, thoái vi ban." Đây là nơi chứa những người không dùng được thì đưa về các ban của đảng!

Môi trường thứ tư là các đoàn thể. Đáng lẽ đây là nơi lựa ra các chính khách. Nhưng than ôi, chính khách của Đoàn Thanh niên, chính khách của Hội Phụ nữ, chính khách của Công đoàn thì vắng bóng: Tư duy thiếu tầm cỡ. Tại sao? Tôi nghĩ Đoàn Thanh niên của Trung quốc, tất cả những người táo bạo đều ở đó.

Hồ Diệu Bang, Triệu Tử Dương, Hồ Cẩm Đào, đều ở Đoàn Thanh niên cả. Thanh niên Thượng Hải, khu vực ấy tạo ra ngay chính khách. Nhưng môi trường của chúng ta không tạo được.

Môi trường nữa là giới khoa học. Những chính khách của chúng ta trưởng thành từ giới khoa học hầu như vắng bóng. Tôi xin lưu ý về việc dùng người. Vậy sự kết thúc của chúng ta là hệ thống chính khách từ cấp cơ sở cho đến cấp trung ương đang là bài toán của hệ thống tổ chức của đảng. Vừa rồi nhấn mạnh đến việc luân chuyển cán bộ, coi đó là một biện pháp tuyệt đối để tạo nên các chính khách. Không phải. Phải chuyên môn hóa cán bộ.

Một số tỉnh ủy lên gặp tôi, dân thanh niên lên gặp tôi nói: "Chúng em không tưởng tượng được, người ta cứ ép chúng em phải nhận. Thôi thì cứ phải nhận. Phải chịu đựng ông ấy một hai năm, tạo điều kiện không phê phán gì cả, ông ấy làm rồi ông ấy đi thôi." Nhưng khi tổng kết thì đã vội kết luận là chính sách luân chuyển ấy là một biện pháp chiến lược thành công!

Một hiện tượng nữa, quan niệm về tiêu chuẩn cán bộ là cái gì? Tôi xin nói mấy điểm: Nhấn mạnh quan điểm giai cấp trong việc lựa chọn cán bộ đã làm tê liệt quan niệm của chúng ta. Tráng một tí công nhân, tráng một tí đào tạo thì các anh cho đó là các nhà chiến lược, cho nên người ta tự hào rằng những người lãnh đạo hiện nay xuất phát từ giai cấp công nhân. Đó là thành công. Có thật môi trường công nhân tạo ra

1. Nguyên ủy viên trung ương đảng, nguyên bí thư thứ nhất đoàn thanh niên cộng sản Hồ chí Minh.



## “Ô. NG. ĐÌNH CỰ NÓI HIỆN NAY CÓ 70% (bảy mươi phần trăm) TIẾN SĨ GIẢ, GIÁO SƯ GIẢ. CUỐI CÙNG THÌ CHẾT THẲNG THẬT.”

các nhà chiến lược không? Đi vào công nhân, đi vào đào tạo là cần thiết, nhưng có phải đây là môi trường đào tạo ra các nhà chiến lược đích thực không? Đây là vấn đề.

Thứ hai, sự trung thành với học thuyết, trung thành với đường lối có phải là tiêu chuẩn cao của cán bộ chiến lược không? Nếu như cái học thuyết ấy, đường lối ấy tiến bộ thì đúng thật. Nhưng nếu nó sai, nó khủng hoảng, nó đòi hỏi cần phải đổi mới theo yêu cầu của lịch sử, thì sự trung thành lại trở thành không đúng.

Một tiêu chuẩn nữa là tham gia cuộc đấu tranh để bảo vệ chủ nghĩa, bảo vệ đường lối. Vậy khái niệm thế nào là bảo vệ? Theo tôi bảo vệ là phải phát triển. Phát triển sao cho phù hợp với thực tiễn chứ không phải là hô khẩu hiệu. Có những cái lấy ý kiến đa số chưa chắc đã đúng. Tôi xin lưu ý rằng kinh nghiệm của bản thân tôi những thăng nào dắm vào cuộc, chưa chắc lúc đầu đã được chấp nhận, nhưng cuối cùng khi ta vào cuộc thành công thì người ta tin nhiệm. Đây là thực tế tôi quan sát được.

Một điểm nữa là hệ thống quan điểm thế rồi, nhưng cơ chế đào tạo, cơ chế tuyển chọn cán bộ, một cơ chế và một cơ quan độc quyền không cạnh tranh, không có đào thải làm thế nào có nhân tài được. Hiện nay chỉ một số người độc quyền thôi, mà cuối cùng là mấy ông trợ lý tổ chức chi phối. Một số không công khai bí mật bên trong nhận định thế thôi. Không có đào thải thì làm thế nào đào tạo được. Cho nên chính sách dùng người ở đây có những vấn đề cần phải xem từ gốc, mà hệ quả của nó đi tới là tạo một vườn ươm của chủ nghĩa thực dụng, làm tê liệt khả năng sáng tạo. Đất nước và đảng cũng không thiếu nhân tài, không thiếu cán bộ lãnh đạo, nhưng với chính sách hiện nay, người ta nói rằng - tôi nói nội bộ thôi - hai cánh giúp cho đảng, tức cánh Văn Hóa Tư Tưởng nắm tư tưởng, chi phối mặt trận tư duy của con người và cánh Tổ Chức chi phối số phận con người!

Nếu như chúng ta lăm lăm đào tạo để tạo nên tầng lớp sẽ vào cuộc cao hơn tầng lớp hiện nay, theo một quan niệm mới, có khả năng mới đột phá để làm lực lượng xung kích đột phá vào khu vực mà chiến lược của ta bị yếu. Tạo ra những con người năng động, độc lập, sáng tạo, có tiềm lực khoa học, có tiềm lực hành động.

**HIỆN NAY CÓ BAO NHIÊU TIẾN SĨ GIẢ? GIÁO SƯ GIẢ? ÔNG VŨ ĐÌNH CỰ NÓI ƯỚC LƯỢNG VÀO KHOẢNG 70% (BẢY MƯƠI PHẦN TRĂM).**

Than ôi! Nền giáo dục của chúng ta bị băng hoại. Có bốn nhược điểm cơ bản của giáo dục mà không thoát được. Đảng không lãnh đạo thoát được thì ảnh hưởng đến toàn bộ lớp trẻ chúng ta đào tạo. Thứ nhất là nền giáo dục tạo nên sản phẩm giả và lưu hành sản phẩm giả từ cấp cơ sở đến ông tiến sĩ, đến ông giáo sư, lưu hành và trộn lẫn với nhau. Cuối cùng thì chết thẳng thật. Không phải không có thẳng thật. Trộn lẫn như vậy thì thẳng giả chi phối. Hiện nay có bao nhiêu tiến sĩ giả, giáo sư giả. Ông Vũ Đình Cự nói với tôi: Theo tôi ước lượng vào khoảng 70%. Tôi không có số liệu cụ

thể về chuyện này. Nhưng nhiều người có trách nhiệm nói về hiện tượng đáng lo ngại. Đua nhau và theo hai hướng: một là mua danh; hai là để kiếm chút địa vị và biến nó trở thành thứ hàng hóa để lưu hành. Tất cả chuyện này trộn lẫn với nhau.

**Hiện tượng thứ hai:** Hệ thống giáo dục trở thành thị trường không lành mạnh, tất cả các thành phần của giáo dục trở thành một thứ hàng hóa mang ra bán, tất cả các kỳ thi, các chứng chỉ. Mười năm rồi nhưng tất cả các hiện tượng này chưa được khắc phục, mỗi ngày một nghiêm trọng hơn.

**Hiện tượng thứ ba:** Hệ thống thầy giáo rất thiêng liêng, tuy không phải là tất cả, nhưng có xu hướng là người kinh doanh, mà kinh doanh rất tàn nhẫn.

**Hiện tượng thứ tư:** Đào tạo theo mẫu và không có trách nhiệm. Cho nên báo chí đưa ra đầu vào rất khó, nhưng đầu ra rất dễ. Đào tạo thế thôi, tức là một giáo trình có thể tồn tại 10 năm, 15 năm mà không thay đổi. Tôi có thằng cháu được vào Bách Khoa một cách ưu tiên, nhưng nó không vào, nó đi ra nước ngoài để học. Một cậu ở Bách Khoa nói với tôi: May mắn là cháu đi học, bởi vì tôi là Hiệu phó phụ trách về giáo dục thì thấy không kiểm soát được, vì có tiến là có điểm thôi. Ngô Việt Trung là nhà toán học, gặp tôi và nói: Cháu phải cho con đi ra nước ngoài, vì nó học ở Tổng Hợp thì mua được điểm. Thằng nhóc nhà tôi nói: Chỉ ở Tổng Hợp có bộ phận của nó được hưởng tốt, nhưng lệch lạc là đội tuyển đi thi quốc tế, bị thành một anh thợ làm toán chứ không phải đào tạo nhà toán học. Số tiến sĩ rất nhiều, có lẽ tỷ lệ tiến sĩ của mình cao lắm, một trong những tỷ lệ cao ở khu vực này.

**Hiện tượng thứ năm:** Nội hàm của trí thức thì nội hàm hiện đại rất yếu, mà kiến thức cổ cách đây 50 năm. Đây là lực lượng gọi là con người, mạnh nhất phải vươn lên để dẫn đầu khu vực. Nhưng con người nằm trong hệ thống đào tạo thì đang khủng hoảng giống như thấy phù thủy triệu âm binh nhưng không điều khiển được âm binh.

Nền giáo dục của ta có điều khiển được không? Hệ quả tai hại không phải là con người Việt Nam đang thiếu trí tuệ. Hệ thống điều hành làm cho nó tê liệt đi. Nhưng nếu cùng con người ấy cho ra ngoài thì nó nên người.

Nhưng than ôi, ngay ra nước ngoài cũng thế. Tôi theo dõi bên Đoàn Thanh niên thì 15% rất giỏi. Nói chung về xây dựng con người, tạm thời chúng ta chưa thành công. Vấn đề con người đáng lẽ là chỗ mạnh nhất của chúng ta thì chúng ta lại chưa thành công. Chúng ta đã có thời kỳ thành công, đó là thời kỳ Cách mạng tháng Tám. Từ một gia tài để quốc để lại, chúng ta xây dựng lên sự nghiệp, tiến hành cuộc đấu tranh. Xây dựng tất cả các mặt đều giữa những hạn chế. Chúng ta đều có những chuyên gia, đội ngũ chuyên gia có tầm vóc.

Nhưng than ôi, cái này hiện nay đang tha hóa. Đáng lo lắng, lo nhất là thiếu người có tầm cỡ cầm trịch. Không phải là ở một con người cụ thể, mà lo cả về mặt quan niệm và cơ chế của chúng ta. Nó cản đường cho lớp trẻ, có người giỏi cũng không được dùng.

Vấn đề thứ tư của đảng có nguy cơ rất lớn, tức là trong đảng hình thành một tầng lớp giàu có và có lợi ích riêng. Ngành nào cũng thế, địa phương nào cũng thế. Xã hội hiện nay có hai lực lượng. Một là lực lượng xã hội đen (Năm Cam cũng như Lã Thị Kim Oanh là một biểu hiện của xã hội đen, đang mọc lên như nấm), chúng ta thấy được một chừng mực nào. Nhưng xã hội đen này lại nằm ngay trong nội bộ của chúng ta - không phải là tất cả - nhưng ngành nào cũng có và ở ngành quan trọng. Tôi xin lưu ý qua vụ Năm Cam, người ta nói Ngành Công an, Ngành Kiểm soát bị tổn thương nặng. Dư luận xã hội lưu ý đến Ngành Tổ chức. Tại sao những tội phạm như thế lại đưa vào Trung ương và có phải chỉ có hai người ấy không, hay là còn ai nữa? Những người có trách nhiệm nói với tôi rằng trong Ngành Công an hiện nay ở cấp cao cũng còn nằm, nhưng ngại không đưa ra. Hạn chế thôi. Ngành Nông nghiệp hiện nay không phải chỉ có hai ông Thứ trưởng. Trong Quốc hội, ông Dũng tuyên bố ở cao cấp cũng có. Tôi hỏi ông Vũ Mão là nói ai đấy. Vũ Mão có nói tên cụ thể với tôi. Huy Ngọ cũng nói tên cụ thể. Nhưng tôi không tiện nói ở đây. Như vậy hệ thống tổ chức có vấn đề. Trong cơ cấu lãnh đạo chủ chốt hiện nay có người đặt vấn đề như vậy.

Bây giờ nói nội bộ, các đồng chí cũng đừng ghi làm gì. Cột trụ có đứng được không? Nếu cột trụ không đứng được thì Hội nghị giữa nhiệm kỳ có xử lý không? Tức là phải chuẩn bị cho có sự thay đổi. Như vậy rõ ràng ở cấp cao có một sự khủng hoảng nào đó. Sự khủng hoảng biểu hiện hai cái. Thứ nhất là biểu hiện có một tầng lớp giàu có và có quyền lực trong tay. Một số người nói hơi quá là có hiện tượng buôn bán quyền lực. Quyền lực trở thành thứ tư bản, người ta kinh doanh và bắt nó phải đẻ ra lợi tức. Có hay không, tôi chưa rõ. Đây là hiện tượng xã hội, người ta đặt ra vấn đề, người ta quan tâm và nhiều người đến trao đổi với tôi.

Thứ hai là có sự tha hóa ở cấp cao chiến lược. Đấu tranh nội bộ lẫn nhau và kích cá nhân chi phối đến mức tố cáo nhau. Đến mức biến những cơ quan như Tổng cục 2 trở thành một công cụ cá nhân, diệt nhau. Do vậy có phải hiện tượng không lành mạnh không? Tôi đã phát biểu với Bộ Chính trị một bản chính thức (tôi có mang đây) dưới dạng đánh giá Đại hội 9 và những vấn đề tôi nói hôm nay phần lớn là ở trong bản kiến nghị. Riêng vấn đề nhân sự cấp cao tôi nói một ít. Đây có phải tổng kết rút kinh nghiệm không? Tôi cũng may mắn được liệt vào loại các đồng chí cũ (lão thành trẻ) được sinh hoạt với các cụ thì thấy được. Ở đây có vấn đề lớn của đảng là sự khủng hoảng nhân sự ở cấp chiến



lược, khủng hoảng về quan điểm, khủng hoảng về cơ chế, về sự giám sát. Chưa làm cho lòng tin có thể đạt được, dẫn dắt được.

Điều thứ năm trong đảng là tính thụ động của các tổ chức. Đảng viên tốt là chủ yếu, chỉ bộ tốt là chủ yếu. Nhưng không một tổ chức đảng nào có khả năng tự mình nêu được vấn đề và khắc phục những nhược điểm cơ bản. Ví dụ như về vấn đề tham nhũng thì không có chi bộ nào có sức đấu tranh chống tham nhũng. Về dùng người thì không một chi bộ nào không có ý kiến, nhưng ý kiến đó trôi đi. Khi về hưu thì chi bộ đường phố xuống cấp kinh khủng. Tôi nói thế này, người ta đưa dọa: ông Bí thư chi bộ dưới sự lãnh đạo của Bí thư phường đưa ra một thông báo về vấn đề có 8 đại tá ở Ba Đình có liên quan đến Quế Dương và sẽ đưa ra xử, tức là 8 đại tá có thể làm gián điệp... Tôi hỏi các đồng chí hai vấn đề: thứ nhất là họ đã có kết luận là gián điệp chưa mà ta đã công bố. Khi tòa án chưa tiết lộ thì họ vẫn là người không có tội. Nếu một khu có 8 đại tá làm gián điệp thì đáng nghiên cứu lắm. Tại sao người vào sinh ra tử như thế mà bây giờ làm gián điệp, tay sai, thế thì chết. Mình chỉ dám hỏi ông Bí thư chi bộ thôi, không dám nói công khai. Tôi hỏi Bí thư phường thì bảo đây là chỉ thị của Quận!

Tôi xin lưu ý đối với đảng 5 vấn đề như vậy.

Nếu nói về lịch sử nhân loại thì nhân loại chia ra làm ba giai đoạn lịch sử. Cổ sử

khoa học chưa phát triển cho nên những công trình nghiên cứu khoa học ấy còn ít. Nhưng nguyện vọng con người muốn có một xã hội ngày mai tốt hơn ngày hôm nay. Vì vậy người ta cần viết lịch sử, lấy những điển hình của lịch sử, của một con đường đi. Điển hình như xã hội phương Đông thì nhiều nhà hiền triết tổng kết, trong đó có Nho giáo.

Ở Nho giáo, Khổng Tử tổng kết: để đi đến một lý thuyết về người quân tử, kẻ tiểu nhân. Người quân tử là người vì lợi ích chung, vì lợi ích của cộng đồng. Kẻ tiểu nhân sống vì lợi ích cá nhân. Khái niệm ấy là khái niệm cổ xưa, làm cơ sở cho nền đạo đức chi phối xã hội, làm nền cho xã hội phát triển. Nhưng nó không làm nên được! Người ta nói thuật làm người phải dựa vào học thuyết này. Người ta lại sáng tạo, lại tổng kết một quan niệm mới. Đó là cách xưng bá. Tiêu biểu của quan điểm này là Hàn Phi Tử, tức con người có mặt lợi ích của nó. Vì con người có lợi ích nên lợi ích là cơ sở của mọi cái. Cho nên phải dùng một quy chế ràng buộc để kiểm chế con người. Đó là cái dấu vết đầu tiên về nhà nước pháp quyền.

Cùng với thời kỳ này thì Platon cũng kết luận như vậy. Ông Platon là bố đẻ của nhà nước pháp quyền trong lịch sử. Phương Đông là Hàn Phi Tử. Qua điều này ta thấy nguyện vọng của con người không bằng lòng với cái hiện nay, bao giờ cũng muốn tương lai tốt hơn. Đến thời kỳ công nghiệp phát triển thì xuất hiện nhà tư tưởng vĩ đại

là ông Mác. Cái vĩ đại của Mác là tổng kết lịch sử, thấy những tư tưởng của các nhà hiền triết đều thuộc phạm trù của thượng tầng kiến trúc. Cho nên Mác đưa ra vấn đề lấy kinh tế làm cơ sở. Dự báo thiên tài của Mác là đến một lúc nào đó, khoa học sẽ trở thành một bộ phận của lực lượng sản xuất. Điều đó trong thế kỷ XXI đã hiển hiện. Mác cũng phát hiện ra cái đau khổ của nhân loại chính là sự độc quyền tư liệu sản xuất. Cho nên ông đưa ra lý thuyết: lấy công hữu làm cơ sở, làm nền tảng xã hội. Trong một công trình của Mác nói là: sự tha hoá của con người chính là bắt đầu sự tha hoá trong việc chiếm hữu tư liệu sản xuất. Tôi nghĩ rằng cái đó cũng đúng, nhưng có một khuyết tật, tức là Mác chưa chú ý đến kết luận của Adam Smith về vấn đề tư hữu. Chính sự tư hữu ấy là sự sáng tạo của con người mà nó đảm bảo cho con người thoát khỏi sự chi phối của tự nhiên, vì nhờ có sự tư hữu mới tích lũy được. Tư hữu chính là động lực đầu tiên. Muốn xoá bỏ sự tư hữu ấy thì phải có động lực gì để thúc đẩy sự phát triển. Vấn đề là phải xác định một cách chính xác khoa học mối quan hệ giữa tư hữu và công hữu. Tuyệt đối hoá cả hai cái đều không đúng, nhưng hai cái hỗ trợ cho nhau, cái lý thuyết ấy tôi tiếp cận và tôi đi theo. Lý thuyết về vai trò của giai cấp công nhân, tôi giác ngộ tôi cũng thấy được. Hiện nay vai trò giai cấp công nhân như thế nào, tôi sẽ nói ở phần sau, theo quan điểm của tôi. Trong việc tôi trả lời tôi đi theo chủ nghĩa Mác đó là thực tế, trước kia và bây

# ALFA DENTAL GROUP

BÁC SĨ NHA KHOA

**DƯƠNG QUỲNH HOA, D.D.S. (U.C.L.A.)**

**DƯƠNG HẢI YẾN, D.D.S. (U.C.L.A.)**

**DƯƠNG QUỐC VŨ, D.D.S. (U.S.C)**

Bằng Tiến Sĩ Nha Khoa tại Đại học UCLA, Hoa Kỳ ■ Bằng Cử Nhân Sinh Vật Học tại UCI, Hoa Kỳ ■ Kinh nghiệm chuyên trị các trường hợp bệnh nhân có bệnh nặng, khó khăn, tại Bệnh viện Veteran Administration tại Westwood, Los Angeles ■ Kinh nghiệm hành nghề nhiều nơi tại Alhambra và Orange County trước đây ■ Hội viên thực thụ American Dental Association ■ Hội viên thực thụ California Dental Association.

## CHUYÊN TRỊ VỚI KỸ THUẬT và DỤNG CỤ NHA KHOA TỐI TÂN NHẤT:

-LASER để chữa trị nướu răng ■ DIGITAL X-RAYS làm giảm độ phóng xạ nha khoa bớt 90% so với máy X-Rays thường và không mất thì giờ rửa film  
-INTRA-ORAL CAMERA để bệnh nhân quan sát rõ ràng tình trạng răng miệng của mình trên màn ảnh computer ■ DENTI-PATCH và SIRIJET làm tẽ nướu răng đôi khi không cần chích bằng kim ■ Máy siêu âm ULTRASONIC chà răng không đau ■ Hệ thống STERILIZATION đúng theo tiêu chuẩn của bộ Nha Khoa Hoa Kỳ để ngăn ngừa bệnh truyền nhiễm ■ Có VIRTUAL REALITY GLASSES cho bệnh nhân xem Truyền hình lúc chữa răng ■ Có chăn đắp cho bệnh nhân ấm áp thoải mái.

### NHA KHOA TỔNG QUÁT

-Khám, Trám, Nhổ, Làm sạch răng  
-Làm răng giả các loại.  
-Lấy gân máu  
-Giải phẫu Nha khoa.

### NHA KHOA PHÒNG NGỪA

-Khám răng tổng quát và định kỳ  
-Chỉ dẫn cách giữ gìn răng  
-Chữa trị phòng ngừa bệnh nướu răng  
hôi miệng và mọc lệch /Chữa bệnh  
ngáy, khí ngủ -Phòng ngừa sâu răng.

### NHA KHOA THẨM MỸ

-Tẩy trắng răng (Bleaching)  
-Chữa răng thưa, sứt mẻ, đổi màu  
răng thành răng đều đặn trắng  
tiếp như màu răng thật (Cosmetic  
bonding, Porcelain, Veneer).

**13518 N. Harbor Blvd., suite A5 Garden Grove, CA 92843**

(trong khu Harbor Court Plaza, góc Harbor và Trash - Cạnh nhà hàng Thiên Ân)

Giờ Làm Việc:

**THỨ HAI - THỨ SÁU: 10 AM-7PM**

**THỨ BẢY: 9 AM - 6 PM**

**NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM**

**TEL: (714) 530-5517**

Alfa Dental Group *Hình Mới*



giờ cũng thế. Chủ nghĩa Mác đối với tôi không phải là một giáo điều. Khoa học với tôn giáo chỉ khác nhau một điểm ấy thôi. Tôn giáo thì đứng lại và tuyệt đối hoá. Khoa học thì luôn phát triển. Nhưng tôi không lấy những cái bảo vệ những tư tưởng của ông Mác trở thành mục tiêu lớn nhất của tôi. Đất nước của bản thân tôi là đất nước Việt Nam, là con người Việt Nam cụ thể. Mục tiêu của tôi là tham khảo ông Mác, biết ơn ông, ông là nhà hiền triết đầu tiên giác ngộ cho mình thấy được vấn đề. Ông Mác cũng là người cung cấp những kiến thức cơ bản, những phương pháp luận đầu tiên cho mình.

Nhưng bây giờ, ngay về kiến thức cơ bản thôi cũng phát triển. Thí dụ như duy vật biện chứng là phần ổn định nhất của Mác mà bây giờ vẫn còn nguyên giá trị. Nhưng nó không phải là phương pháp duy nhất. Thí dụ nhân loại bây giờ họ thấy phương pháp tiên tiến không phải là logic mà là phương pháp xác suất và đột biến. Bản thân logic phải tự điều chỉnh theo logic. Còn sự vật lại luôn ở trạng thái động. Cho nên trong sự vật, xác suất có vị trí của nó. Như thế không có nghĩa là ông Mác sai. Có nghĩa là chúng ta mở rộng ra, thấy phải bổ sung, còn duy vật biện chứng của ông Mác là hoàn toàn chính xác. Nhưng nếu lý luận của Mác là cao nhất, là mục tiêu chúng ta phải tuân theo, không bao giờ được đi tới kết luận đó, thì có nghĩa là chúng ta phản ông Mác. Phải từ thực tiễn phát triển để bổ sung những cái mới cho chủ nghĩa Mác, như vậy mới làm cho chủ nghĩa Mác có sức sống. Cũng như nghề võ. Ông võ sư nghề võ có công, nhưng những đệ tử luôn luôn phải phát triển để trở thành một trường phái, một võ học.

Bản thân tôi cũng đi theo một trường học này. Tôi cũng đặt cho tôi một nhiệm vụ là không xóa bỏ ông ấy mà góp phần vào làm sáng tỏ những vấn đề thời kỳ ông Mác chưa phát triển.

Nếu coi chủ nghĩa Mác như một thứ kinh thánh, chỉ tụng kinh và theo thôi thì sai lầm. Vì vậy vai trò của giai cấp công nhân như thế nào? Qua kinh nghiệm quan sát cả một cuộc đời tôi thấy giai cấp công nhân là người đi đầu trong đấu tranh chống áp bức, chống bóc lột, bảo vệ quyền lợi của mình và của dân tộc. Cái đó hoàn toàn đúng. Điều mà tôi hoài nghi là giai cấp công nhân có phải là lực lượng chi phối thế giới, lãnh đạo thế giới hiện nay và tương lai không? Tôi quan sát lịch sử của thế kỷ XX, tôi phát hiện ba vấn đề và cũng không phải cái gì mới: thứ nhất, học thuyết lớn nhất mà Mác đưa ra không phải từ giai cấp công nhân phát hiện ra mà là giới trí thức. Thứ hai, vai trò chi phối ấy (nếu mà có lúc nào chi phối) là vai trò của đảng Cộng sản, mà nhân danh là đại diện của giai cấp công nhân, bộ tham mưu cho giai cấp công nhân. Thứ ba là khái niệm giai cấp công nhân cũng là khái niệm lịch sử. Đã là khái niệm lịch sử thì có sự thay đổi. Theo tôi quan sát thì lực lượng sản xuất hiện nay mà giai cấp công nhân là tiêu biểu có sự biến động. Ở những nước phát triển, lực lượng công nhân đang có xu thế là sản xuất trực tiếp giảm đi. Những nhà máy tiên tiến, tiến bộ, lực lượng ấy vào khoảng 15-20% chuyển sang điều khiển. Lực lượng chi phối nền sản xuất là lực lượng dịch vụ. Có 6 loại dịch vụ bây giờ đang chi phối:

Thứ nhất là dịch vụ thị trường, tức là cảm nhận thị trường, tìm thị trường.

Thứ hai là dịch vụ tài chính, tức là hệ thống ngân hàng, thị trường chứng khoán, hệ thống tín dụng và hệ thống tài chính. Dịch vụ này cực kỳ quan trọng, dịch vụ vốn, tài chính.

Thứ ba là dịch vụ công nghệ thuộc các nhà khoa học.

Thứ tư là dịch vụ điều hành, tức là mạng điều hành tự động.

Thứ năm là dịch vụ hạ tầng như điện, giao thông vận tải v.v...

Thứ sáu cực kỳ quan trọng đó là dịch vụ nhân lực. Trong nhân lực lại có hai loại nhân lực. Bình thường là nhân lực cao cấp, vì vậy bây giờ công ty kinh doanh nhân lực cấp cao, tức là kinh doanh năng lực các nhà bác học, các tổng công trình sư, các nhà sáng tạo. Theo một tài liệu của nước Đức công bố mà tôi đọc cách đây vài ba hôm, quyết định của nước Đức có nhiều điểm, trong đó có ba điểm nổi bật. Thứ nhất là chất lượng của lao động chung; thứ hai là chất lượng của bác học, tổng công trình sư, tức là loại cao cấp; thứ ba là chất lượng của chính khách, tức là người điều hành. Đây là những chất lượng chi phối xã hội và sự phát triển của xã hội.

**Phải giải phóng con người, phải nhân cách hóa con người, phải trí thức hóa con người, phải khoa học hóa những hoạt động của nó thì nó tạo nên được. Cho nên trí tuệ có vai trò quyết định, trong đó có vai trò của các học giả, vai trò các trường đại học, các trung tâm khoa học. Chưa lúc nào vai trò của con người, vai trò trí tuệ quan trọng như lúc này.**

Vì vậy dịch vụ đào tạo và dịch vụ nghiên cứu khoa học trở thành dịch vụ then chốt, nó quyết định bộ mặt của đất nước, bộ mặt của tương lai, cho nên không phải ngẫu nhiên người ta nói rằng đào tạo khoa học là vấn đề chiến lược, là bộ mặt và tương lai của đất nước.

Như vậy chức năng của giai cấp công nhân của lịch sử đặt ra có một sự chuyển biến. Vì vậy khái niệm giai cấp công nhân hiện nay vẫn còn sức sống, nhưng trong dự báo tương lai thì chúng ta phải điều chỉnh nó. Vì vậy nói giai cấp công nhân có chức năng dẫn dắt thế giới cần phải lưu ý và giai cấp công nhân là cơ sở đào tạo ra các chính khách thì cũng phải lưu ý.

Tôi xin lưu ý đây là một đề tài. Theo tôi thì cách đặt vấn đề là lao động trí tuệ, lao động là điều thiêng liêng nhất, cơ bản, hữu ích nhất. Lao động trí tuệ là sự phát triển tất yếu. Nếu nói trong lịch sử sự phát triển đi lên của nhân loại thì nói lao động biến khỉ thành người vừa là đúng, vừa là sai. Là đúng vì lao động đã tham gia hoàn thiện nhân cách con người và tạo ra năng lực của con người. Là sai vì hai điểm: thứ nhất con người từ một loài khỉ gần gũi con người biến thành con người thì do cái tín hiệu di

truyền sai lầm, tạo nên sự phát triển đột biến, mà trong đột biến có 300 cái gen của bộ não, hoàn thiện bộ não mà có con người. Trong những cái gen ấy thì có một loại gen tạo cho con người có tiếng nói. Cho nên con người với bộ não phát triển đặc biệt ấy chính là cơ sở chứ không phải là lao động. Vì vậy trong loài sinh vật có hai loại động lực. Động tác, thao tác tự nhiên để sống thì đó là động tác loài vật và con người bẩm sinh đã có. Còn động tác thao tác trí tuệ là tiền đề tạo nên nền khoa học và nền văn hóa, nó là chữ viết của con người, của bộ não, chứ không phải lao động chân tay. Về ý nghĩa này ta thấy hoạt động của bộ não, tiếng nói và trong sáng tạo quyết định của con người, đó là sáng tạo chữ viết, kèm theo chữ viết là sáng tạo ra chữ in và kèm theo sự phát triển hiện nay là mạng Internet, mạng thông tin. Cái đó là cái sáng tạo cực kỳ quan trọng, chủ yếu. Nó tác động vào phát triển nền văn hóa. Một trong những thành tựu lớn nhất của con người tạo nên đó là môi trường sống của con người khác với hệ thống động vật. Đó chính là nền văn hóa hiểu theo nghĩa rộng. Vì vậy nó đã tạo ra một cơ sở công nghệ hiện nay.

*Bản chất hoạt động của con người tạo nên một sự kỳ diệu, đó là hoạt động trí não, trí tuệ. Giá trị lớn nhất hiện nay của con người là giá trị văn hóa. Trong tất cả các giá trị của nền văn hóa ấy có nền văn hóa mới có mấy đặc trưng quyết định, và ta hết sức chú ý đến mấy yếu tố: yếu tố đại nhân văn, yếu tố sự cân đối thừa nhận tính đa dạng, thừa nhận sự tư duy không giống nhau để phát triển. Yếu tố trái đất là một làng, mỗi dân tộc là một xóm. Yếu tố đó tạo nên tiềm năng cho mỗi dân tộc đi lên. Nếu nói rằng giai cấp công nhân là người chi phối thế giới, tôi nghĩ rằng khái niệm này cần có sự điều chỉnh cho thích hợp. Tôi nói như thế không phải tôi phản bội ông Mác, mà vì những yếu tố nhận xét ở thời điểm ấy chưa chín muồi.*

Tôi xin lưu ý thế kỷ XIX giới khoa học cho rằng thiên nhiên là bất tận, cho nên khai thác là bất tận. Nhưng mãi sang thế kỷ XX, nửa sau thế kỷ XX người ta mới thấy những cái không bất tận. Môi trường học phát hiện ra rằng trái đất có khả năng tự động điều chỉnh. Nhiều biểu hiện tự động điều chỉnh như ở miền biển tự nhiên tạo ra một loài tảo mới rất nhanh. Khi nền công nghiệp châu Âu phát triển hay khi rừng Amazon cháy, nó tạo ra loài tảo này. Cũng như các bờ biển Đại Tây Dương của nước Mỹ tạo ra loài tảo này. Qua đó ta thấy nó có sự điều chỉnh để tự cân đối, nhưng nếu hoạt động của con người vi phạm quá trình đó thì nó sẽ tự hủy diệt. Bởi vì khả năng giới hạn là phải tạo ra sự cân bằng. Mà muốn tạo ra sự cân bằng này, thì sự quan trọng bậc nhất hiện nay là phải điều chỉnh hoạt động của con người có ý thức và khoa học đóng vai trò điều chỉnh này.

Phải giải phóng con người, phải nhân cách hóa con người, phải trí thức hóa con người, phải khoa học hóa những hoạt động của nó thì nó tạo nên được. Cho nên trí tuệ có vai trò quyết định, trong đó có vai trò của các học giả, vai trò các trường đại học, các trung tâm khoa học. Chưa lúc nào vai trò của con người, vai trò trí tuệ quan trọng như lúc này. Nếu như đề cao vai trò của lao động chân tay thôi, tổ chức như thế thôi thì



sẽ là sai lầm.

Ở đây có vấn đề vai trò của giai cấp công nhân. Đây cũng là vấn đề phạm hủ. Nhưng tôi nghĩ rằng có thể sai, có thể đúng. Nhưng vấn đề để ra để nghiên cứu là một vấn đề, chứ không nên đi vào chấp nhận tất cả những gì lịch sử đã để lại. Lịch sử phát hiện ra vai trò của giai cấp công nhân cuối thế kỷ XIX là đúng. Nếu không phát hiện phong trào công nhân ấy thì không biết nhân loại sẽ như thế nào. Nhưng khi phát hiện đến độ nào đó thì phải điều chỉnh. Bây giờ đã đến lúc cần điều chỉnh lại những khái niệm cơ bản như vậy.

Tôi nói ý kiến cuối cùng: Vai trò độc quyền của Đảng Cộng sản. Tôi tán thành vai trò lãnh đạo hiện nay. Nhưng nếu như độc quyền sẽ đi đến chuyên chế thì tôi không tán thành, vì sự độc quyền đi tới chuyên chế thì bao giờ cũng dẫn tới sự băng hoại, như tôi đã phát biểu sự tha hóa, cho nên tất cả mọi độc quyền đều đi đến sự tha hóa bất kể dưới dạng nào. Nhưng trong một lúc nào đó, chứ không phải tất cả mọi sự độc quyền đều sai lầm. Tôi nói các chế độ độc tài cũng có sự cống hiến của nó. Bởi không có sự độc tài thì có thể tình hình lịch sử nhân loại sẽ phát triển theo hướng khác. Tấn Thủy Hoàng là một ví dụ. Tấn Thủy Hoàng có công lao trong việc thống nhất, nhưng tuyệt đối hóa sự chuyên chế thì ngã ngay lập tức. Cho nên có đồng chí lãnh đạo nói với tôi trước khi chết: **Bảo ơi, mày thấy triều đại Cộng sản còn tồn tại đến bao giờ?** Tôi trả lời: Khả năng tồn tại như thế nào tùy thuộc chúng ta, nhưng lịch sử không bao giờ dễ dãi với chúng ta hết, cho nên có tồn tại hay không là tùy chúng ta. Còn những vai trò đối trọng sớm muộn sẽ xuất hiện, điều đó không tránh được, kể cả khi xuất hiện vai trò đó trong ấy. Chúng ta có giữ được vai trò lãnh đạo không, vẫn giữ được. Nhưng phải thừa nhận sẽ có lực lượng đối trọng. Đây là tôi trả lời đồng chí lãnh đạo ở cấp rất cao trước khi anh ấy mất vài ba tháng.

Nhưng yếu tố mới xuất hiện thì có loại tiến bộ, có loại tiêu cực. Những yếu tố này - theo tôi - nếu không nhận thức được, không khử được những cái tiêu cực thì vài chục năm sau sẽ có những biến động chúng ta không lường được. Khi lớp trẻ trưởng thành, chúng ta bàn giao quyền lực cho nó, sớm thì 15, 20 năm. Người ta bảo cậu dự báo như vậy là hơi lạc quan. Tôi bảo không lạc quan đâu, trước 15, 20 năm chưa có khả năng xuất hiện lực lượng đối trọng. Nhưng sau 15, 20 năm thì chúng ta phải cẩn trọng chuyện này.

Nhân cơ hội này tôi muốn gợi một ý về quan niệm và về phương pháp. Mục đích gọi là tăng cường sức chiến đấu cho đảng ta, tăng cường sức thuyết phục của lý tưởng của chúng ta. Đừng đi theo hướng mà lịch sử đã vạch sẵn rồi, chúng ta phải từ thực tiễn để vượt lên lịch sử. Tôi không bác bỏ lịch sử, bác bỏ lịch sử là ngu xuẩn vì bác bỏ cả mình, nhưng vấn đề là phải vượt lên lịch sử. Đảng Cộng sản là một tác phẩm của lịch sử, nó vận động cùng với lịch sử, nó thích ứng với thời đại. Tôi xin lưu ý một quan điểm về mô hình xã hội, là mô hình cực kỳ khó. Có hai ý: Thứ nhất, không thể lập mô hình tuyệt đối, để dựng lên một mục tiêu, dựng lên quá trình tiến đến mục tiêu đó một cách đầy đủ. Cách tiếp cận đó là sai. Thứ hai, bản thân lớp người ấy đã có

một cái tính giả tạo của nó. Về khoa học khi ta lập mô hình là người ta đơn giản thực tiễn đi, đưa nó vào trong một trạng thái tĩnh để dễ nghiên cứu thôi, chứ không một mô hình nào là khuôn mẫu hết. Về thực tiễn nó động, có nhiều quan hệ, nhưng khoa học không thể nghiên cứu được nếu như cứ để cái đó, nhiều cái chi phối, thì tạm thời cắt các mối quan hệ đi để nghiên cứu nó trong trạng thái tĩnh. Ta hay nói học tập theo mô hình, tôi nghĩ rằng khái niệm ấy không đúng, phải sáng tạo, phải độc lập, bất cứ như thế nào.

Tôi xin cảm ơn các đồng chí,... Với những suy nghĩ rất hạn chế của tôi để gợi ý, để đưa ra một hệ thống chung để các đồng chí tham khảo.

#### PHÁT BIỂU THÊM VỚI LÊ KHẢ PHIÊU

Tôi tán thành về sự hình thành giai cấp tư sản VN hiện đại, sớm muộn sẽ hình thành, khi nào có lòng có cánh. Tôi nói một chuyện vui.

Đồng chí Lê Khả Phiêu có yêu cầu trao đổi với tôi trong một buổi. Vấn đề trao đổi trong Bộ Chính trị mà chưa có kết luận là giai cấp tư sản hiện nay ở Việt Nam đã hình thành chưa, đối sách của chúng ta như thế nào? Tôi có phát biểu thế này: Những yếu tố đầu tiên của giai cấp tư sản đã hình thành. Nó mang 4 đặc trưng, đặc điểm:

**Đặc điểm thứ nhất** là con đẻ của chúng ta theo nghĩa hẹp và nghĩa rộng. Nghĩa hẹp là con cái của các vị, nó đã có những yếu tố này. Theo nghĩa rộng tức là chính sách kinh tế nhiều thành phần của chúng ta mở ra và cái quá trình hội nhập, đã tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển, trong đó có doanh nghiệp tư nhân. Trước hết các thế lực bên ngoài đã thâm nhập vào ta. Hiện nay các xí nghiệp này chiếm 37% tổng sản phẩm công nghiệp (đầu tư nước ngoài). Triển vọng đó, nếu chúng ta tranh thủ được việc đầu tư của họ, thì trong mỗi kế hoạch 5 năm ta huy động vài chục tỷ đô la. Ta hy vọng đến 50, 60 tỷ đô vào như vậy thì một thế lực tư bản tài chính thâm nhập vào sẽ thành lực lượng đáng kể.

**Đặc điểm thứ hai:** Tư nhân sau hai năm phát triển rất mạnh. Đã tạo nên một thu nhập mỗi ngày một cao hơn. Dự báo đến năm 2020 thì sản phẩm do nước ngoài và do tư nhân tạo ra sẽ là chủ yếu, chiếm khoảng 70% đến 80% tổng sản phẩm công nghiệp của chúng ta. Các nhà nghiên cứu họ nói như vậy đấy. Nếu như cái này nó ra đời, làm được như vậy thì tất nhiên một giai cấp tư sản sẽ ra đời. Nó mang đặc tính thứ nhất là chúng ta để ra nó cả nghĩa đen và nghĩa bóng. Thừa hai là nó có mối quan hệ quốc tế rất sớm, rất chặt chẽ, đặc biệt là mối quan hệ với công ty xuyên quốc gia. Bởi vì các công ty xâm nhập vào sẽ giống như Trung quốc hiện nay, nó sẽ vươn ra thị trường nước ngoài, thị trường châu Mỹ Latin, thị trường Mỹ, thị trường châu Âu. Triển vọng vươn ra này là rất lớn, bởi vì nó rất linh hoạt. Nó sẽ có vị trí trong nền kinh tế quốc dân, có vị trí trong sự phát triển nhất định.

**Đặc điểm thứ ba:** So với giai cấp tư sản trước nó rất khỏe, rất năng động, rất trí tuệ. Bởi vì nó hoạt động theo quy luật. Nó phải cạnh tranh đào thải. Những thằng đứng được là những thằng có khả năng, sự tiến bộ của nó mang tính quốc tế, nó phải chấp nhận sự cạnh tranh quốc tế và trên thị

trường quốc tế chứ không chỉ ở thị trường trong nước. Ở đây nó sàng lọc, nó tạo nên một tầng lớp kinh doanh khác với trước kia.

**Đặc điểm thứ tư:** Triển vọng trở thành những tập đoàn liên kết với nhau, những tập đoàn ấy không chỉ hoạt động trong nước mà nó xuyên quốc gia. Đây là 4 đặc trưng, đặc điểm như vậy. Đây là những mầm mống thôi. Nhưng chúng ta phải nghiên cứu mầm mống và những triển vọng của nó. Triển vọng trong 10 năm tới chưa bao nhiêu, nhưng triển vọng 20 năm tới khi mà chúng ta hoàn thiện quá trình công nghiệp hóa giai đoạn đầu, tiến lên một mức độ ở năm 2020 thì khi đó một lực lượng có lòng, có cánh sẽ ra đời.

Lực lượng thứ hai cùng ra đời, đó là lực lượng tầng lớp trung lưu. Tầng lớp trung lưu có hai tầng lớp. Một là những người làm ăn có hiệu quả. Ở đây có vai trò của xí nghiệp nhỏ. Thứ hai là lớp thanh niên và lớp trí thức, lớp công chức trở thành tầng lớp trung lưu. Tầng lớp trung lưu này là bộ mặt của xã hội. Nó làm hai việc: một là cơ sở đóng góp sự phát triển của xã hội; hai là nó kích thích nhu cầu của xã hội. Bộ phận giàu có của xã hội thì ít thôi, bộ phận nghèo khổ bị thu hẹp lại. Xã hội tiến lên sau này sẽ là xã hội trung lưu. Trong vòng 20 năm tới thì xã hội trung lưu sẽ hình thành với một tốc độ khi mà ổn định, tức là sau kế hoạch 5 năm này và sau 5 năm thứ hai. Tôi dự báo rằng sau năm 2010 tốc độ phát triển sẽ là tốc độ cao, nếu như chúng ta tạo điều kiện cho sự phát triển. Bởi vì nó có hai cái: phát triển là lẽ sống, phải cạnh tranh để phát triển. Như vậy là một lực lượng xung kích trong mặt trận sản xuất xuất hiện, không phải là người công nhân, nông dân, bộ đội. Ở đó nó có tư duy, nó buộc ta hai cái: buộc chính sách của chúng ta phải mềm, phải thích ứng, phải phát triển theo nhu cầu, phải thời đại hóa nó, tức là chúng ta sẽ có điều kiện phát triển mới.

**Nhưng trong quá trình chúng ta dân chủ hóa như vậy thì một lực lượng đối trọng với chúng ta tất yếu sẽ ra đời; lúc đầu là những nhóm, những tổ chức, những ý kiến, dần dần với điều kiện nào đó nó trở thành đảng.** Tôi nói rằng nó phải có những điều kiện cụ thể thì mới xuất hiện được. Nó tùy thuộc vào sự phát triển và chính sách của chúng ta. Nếu chúng ta phát triển như vậy, chúng ta cản đường cũng không được, chúng ta tiêu diệt nó không phải dễ đâu. Cho nên cách chúng ta xử lý như thế nào là rất khó. Đây là một con ngựa hay, nhưng mà cưỡi không phải dễ. Đây là bài toán không dễ tìm được lời giải.

Thế còn những lực lượng ấy có thể tranh chấp quyền lãnh đạo với chúng ta được hay không, cướp được quyền lãnh đạo của chúng ta hay không thì lại là vấn đề khác. Không phải những lực lượng ấy xuất hiện là chúng ta có thể tranh chấp ngay. Ngay cả khi đã xuất hiện các lực lượng ấy, chúng ta vẫn giữ được quyền lãnh đạo. Nhưng làm chuyện này rất phức tạp, không đơn giản như chuyện chúng ta áp đặt như ngày hôm nay.

Tôi nhận thức đây là vấn đề hết sức phức tạp, hết sức tế nhị, chúng ta phải theo dõi. **Những yếu tố đầu tiên đã xuất hiện và không cần được, không thể trở lại như kiểu cũ được.** Chúng ta phải chấp nhận chuyện này và phải giữ lấy quyền lãnh đạo.

Xin cảm ơn!■



trang thơ luân lưu của nguyệt san *khởi hành*  
**THƠ TRONG NƯỚC THƠ HẢI NGOẠI**  
*KHỞI HÀNH* , P.O.BOX 670, MIDWAY CITY, CA 92655

**NGÔ NGUYỄN NGHIÊM**

**QUA SÔNG GẶP CỔ NHÂN  
LẶNG LẼ ĐỐI DIỆN**

Trên đường về quê cũ  
Bỗng gặp người xa xôi  
Chiếc phà như quá nhỏ  
Không chứa hết chuyện đời

Dòng sông lững lờ chảy  
Kẻ nhìn, người lặng im  
Hồn ngập tràn kỷ niệm  
Của một thời hoa niên

Bây giờ hai thứ tóc  
Tình cờ như mây trôi  
Hợp tan không biết trước  
Khiến lòng còn chơi vơi

Lục bình trôi man mác  
Hay chim trời băng khuâng  
Nghe điều gì ray rứt  
Chạy loanh quanh con tim

Hình như có tiếng thở  
Cuốn theo gió ngàn bay  
Người cúi đầu chờ đợi  
Kẻ thốt chưa ra lời

Vẫn trầm ngâm công năng  
Chảy bừa trên tóc tai  
Như hai nhà hiền triết  
Ngậm ngùi giữa trần ai

Ngước mặt nhìn mây nổi  
Sóng trong lòng lại đầy  
Nhẹ nhàng nuôi tiếng thở  
Giữa xô bồ ngược xuôi

Tiếng đàn bầu, cặp bến  
Phà đưa người qua sông  
Thôi, những gì dĩ vãng  
Cứ trả về, như không...

*Châu Đốc*

\* Nhà Thơ Ngô Nguyễn Nghiêm được biết đến nhiều từ khi xuất hiện trên các tạp chí Văn học tại Miền Nam trước 1975. Ông đã có năm thi phẩm xuất bản trước 1975. Thi phẩm mới nhất của ông là *Hoàng Hạc*, Văn Nghệ Châu Đốc xb, 2004. Ngô Nguyễn Nghiêm hiện ở Việt-Nam.

**TƯỜNG LINH**

**KHÚC CA QUY ẨN  
(trích)**

bạch diện qua rồi, vẫn trắng tay  
thư sinh buổi trước, gã cuồng nay  
lạc đường, quay ngựa, vương tình bút  
xa ruộng, lia quê, nhớ luống cày

đọc sách nửa đời chưa sáng ý  
bão bùng trời tả cánh mưa bay  
nghìn câu mộng ước tan theo mộng  
ráng đỏ mây phai nắng cuối ngày

hiên vắng ta ngồi đêm nguyệt tận  
mắt buồn người hiện giữa cơn say  
cổ nhân! ta gọi tên bằng hữu  
vạn nẻo trầm luân mất dấu giày

ta ngó lên nguồn, trông xuống biển  
hỏi cùng nam bắc, hỏi đông tây...  
lặng im, xẻ ghé tan đàn hết!  
tiếp những mười năm hẹn đã chầy  
mồ bạn lạc loài bao cõi lạ  
nén hương chưa đốt tỏ lòng này  
tri âm tri kỷ như sao sớm  
chút nghĩa kim bằng cũng hiếm thay!

cuối cuộc viễn trình đơn độc quá!  
bơ phờ cánh hạc khép đường bay  
gắm bao chí lớn trong thiên hạ  
chẳng được còn xanh với cỏ cây  
thì ta một chấm nhân sinh nhỏ  
mong mỗi gì hơn ở kiếp này?  
cũng chẳng tính chi còn với mất  
càng không than vãn chuyện riêng tây

đàn xưa trở lại bài Lưu thủy  
lắm nỗi niềm trao với nước mây  
khúc ca quy ẩn đưa xa nhịp  
khắc nét đời thơ chiếc bóng gầy  
vang mãi dư âm triều hệ lụy  
thơ chào tuyết tích gởi ai đây?

*Tân Tị, 2001*

\* Nhà thơ Tường Linh vừa từ trần, (tháng 4.2005), tại Sài gòn. Trước 75 ông phục vụ trong ngành Chiến tranh Tâm lý, đoạt nhiều giải thưởng qua các cuộc thi thơ chủ đề quê hương, đất nước. Bài thơ trên do văn hữu Lương Minh Đức cung cấp từ lâu, nay có dịp đăng nhân Tường Linh thực sự quý ẩn.

**CHU VƯƠNG MIỆN**

**O HOÀ CHÂU**

Quê hương o sông Hương  
đổ ra ngoài phá  
trông nhà Hồ tiếp đến Tam Giang  
núi Bạch Mã đâu khác gì Tam Đảo  
chênh chênh bên tề A Lưới hoa vàng

đôi bát úp đồng bằng cồn cát  
sông Ô lâu sông Bồ cảng Thận an  
vịnh Chân Mây gió mùa nhiệt đới  
lất phất heo may thu quá dịu dàng

quê hương o lâu đài thành quách  
nón bài thơ cát mịn chênh chênh  
buồn chi lạ lãng tằm mờ vầng bụi  
gió ngất nghèo thổi miết trọn mùa đông

vắng đâu đây điệu hò điệu lý  
tóc thề bay buổi bước theo chồng  
tui một chắc bên ni sông Thước Ai  
lắm nhảm hoài chó cắn không răng

tôi ở mãi Gio Linh xa ngái  
nhớ đến o đâu có ở ngoài miềng  
bốn mươi năm nhớ lại ôi quá đi  
nì - o à đâu lắm chuyến đò ngang  
o làm đâu chắc là vui lắm hỉ?  
chồng nhà giàu có quán bán cơm  
o không sợ mai sau chết đói  
o không cần tôi đứng chợ mười phương

ôi quê o có một nhà thương [bạc]  
nhìn chênh qua có một giải trường [tiền]  
giải cầu này sáu vài mười hai nhịp  
không [tiền] không [bạc] đuổi đi luôn

tui quá nghèo cam cho o [đập đá]  
mùa hè này sông An Cựu chưa trong  
đây Mai Lĩnh nhìn qua núi Ngự  
o xử với tôi như kẻ trên rừng

đời quạnh quê đông dài chi quá ngà  
thì ra sau trước một người dưng.

\* Nhà thơ Chu Vương Miện hiện diện trên văn đàn Miền Nam từ tác phẩm *Đêm Đen Hai Mươi Tuổi* (1964), *Trường Ca Việt Nam* (1966), và viết trên nhiều đặc san văn nghệ; ra Hải ngoại ông có in một tập ghi chép gọi là *Văn học Dân gian* (1988). Ông hiện định cư tại Rancho Cucamonga, California.



## VÕ CHÂU CỬU

### NHỮNG BUỔI CHIỀU SÔNG BÉ

Những buổi chiều Phước Long  
Đồng Phú

Lòng tôi như con suối bộn bề  
Như mạch nước trào lên lỗ mũi  
Như chổi tranh lúp xúp rừng tre

Đất im lặng nghìn năm giờ im lặng nữa  
Cứ cuộn lên màu sẫm nóng nung người  
Nắng màu vỏ lỗ ô nông trường mới  
Gió tràn về cứ dội lại trong tôi

Muốn dừng lại gom dùm em ít củi  
Dọn khoảnh sân trồng xuống

mấy cây điều  
Đường rộng rãi có gì đâu phải vội  
Tôi dặn lòng thương mến biết bao nhiêu

Muốn ngồi lại bên cầu gom ít nắng  
Sưởi lên từng đá tảng bậc thềm rêu  
Con nước chảy lòng tôi đành lỗi hẹn  
Mây phiêu du xin gởi lại trong chiều

Những buổi chiều  
những buổi chiều Sông Bé  
Những buổi chiều như ánh mắt em tôi  
Khi vuông cửa cuối chân trời rực lửa  
Tôi sẽ đoán ra điều vừa mới sinh sôi.

### DƯỚI KHOẢNG TRỜI PHÙ SA

Tôi qua những khoảng trời phù sa  
Bỗng gặp một dòng sông xanh ngắt  
Màu xanh tưởng chừng không có thực  
Giữa Tháp Mười nắng lát mênh mông

Lơ lửng quanh mình câu hát  
con kênh xanh  
Câu hát lẫn vào trong huyền hoặc  
Tôi lúng túng giữa câu thơ và cái đẹp  
Giữa cây lúa đơm bông và  
xanh ngắt nước phèn

Màu xanh kia có phải cái tôi tìm  
Ai cũng có một thời nhầm lẫn  
Mai mùa lũ giữa Tháp Mười khói sóng  
Nước ngọt về sông nói lại giùm tôi.

B' LAO

Tôi về hỏi lại rừng cao  
Bóng mây năm cũ hôm nào còn bay  
Chiều lên nắng tắt theo ngày  
Bóng trắng như thể nghìn tay ai cầm  
Tôi về gởi mộng xa xăm  
Đàn xưa đã lạnh tiếng trầm bổng rơi  
Tôi về hỏi một mình tôi  
Đường hoa vàng thể như lời em trao  
Tôi về hỏi lại rừng cao  
Đừng quên em nhé nghìn sao tiếng  
thầm!

1986

\* Nhà thơ Võ Châu Cửu đã xuất bản ba thi phẩm trước 1975, trước và trong khi theo học Cao học Văn học tại Đại Học Vạn Hạnh. Thi phẩm đặc sắc của ông là cuốn *Ngã Tự Vắng Trăng* in năm 1990.

## TRẦN PHÙ THẾ

### THIỆU

Ngày về  
Thiếu vắng  
bóng ai  
Thiếu canh sũa dưa  
béo ngầy đầu tôm  
Bây giờ  
ta ở  
một phương  
mười năm thiếu cả  
mùi hương quê nhà. 2.2000

### LÃO TỬ TA

Một hôm  
ta cỡi trâu về  
nghìn năm vượt bóng sơn khê bụi hồng  
Đêm mù  
lần chuỗi hư không  
đọc kinh vô tự mà lòng chẳng yên  
Vô tình  
đánh động con tim  
làm em thổn thức tiếng chim cuối ngàn  
Một ngày  
cỡi trâu lang thang  
nghe trong trời đất thu vàng trong veo  
Từ trong  
tĩnh lặng tiếng tiêu  
khát khao bờ vọng tan chiều mưa sương  
Hôm nay  
Cỡi trâu vô thường  
Ngày mai ta cỡi cuối đường tử sinh. 8.03

### HAI LÒNG VẪN RIÊNG

Thật gần em có thấy không  
Song song hai gối mà lòng vẫn xa

Hình như cái giải ngân hà  
Nghìn năm ai bắc cầu qua mà về  
Đêm thềm mộng mị tàn khuya  
Sáng nay thức dậy vẫn lia song song

Thật gần em có thấy không  
Mà sao suốt kiếp hai lòng vẫn riêng. 6.03

### VẮNG TÊN

một đêm  
trời vờ  
đất òa  
cái thiên thu đó  
rớt mà vắng tên. 7.03

### PHIẾN TÌNH

Cớ gì đôi lứa ngập ngừng  
Ngất nhau hơi thở nghe chừng đứt hơi.  
Nụ hôn chưa đã làn môi  
phiến tình bốc cháy  
bên người quạnh hiu. 7.03

\* Nhà thơ Trần Phù Thế cộng tác với nguyệt san văn học *Khởi Hành* từ nhiều năm qua. Thơ ông nói đến Tình yêu song trong cái nồng nàn của âm điệu, chữ nghĩa vẫn giản dị; trong mênh mông hoà hài của cảm xúc lại thấy đôi uẩn khúc của dòng đời. Thi pháp rất nhẹ nhàng.

## TẠ QUANG TRUNG

### CHIỀU QUA SÔNG NHỚ NHÀ

Giòng Potomac lặng lẽ,  
Cây đa chẳng có, con đò cũng không,  
Ngẩn ngơ những ngóng cùng trông,  
Nơi quê người cứ tưởng mong quê nhà.  
Ngược xuôi ngã bảy, ngã ba,  
Trông tìm cố quận. Biết là tìm đâu?  
Ngậm ngùi cồn cỏ, bờ lau,  
Trong tiềm thức  
hiện mái đầu tuyết sương,  
Lưng còng trĩu nặng nhớ thương,  
Mất lửa từ độ rời đường con đi,  
Lòng đau từ lúc phân kỳ,  
Sốt xa từ thửa biệt ly đến giờ!

Giòng Potomac lặng lẽ  
Cây đa chẳng có, con đò cũng không.  
*Richmond tháng 8.1995*

## TRẦN THIÊN HIỆP

### ẨN HIỆN VẮNG TRẮNG

em đi qua mùa xuân mùa hạ  
mây nào che nắng vai em  
gió nào bay mái tóc  
đường em vui bóng hạc, màu hoa

ta với gió chừng non thiên cổ  
đợi em về lối cỏ  
hoàng lan  
cơn mê bạt ngàn sương sớm  
tiếng chim rừng hay tiếng em ca

em về  
suối ngàn vang mê khúc  
gió mơn man cành lá nhuộm màu thu  
tình yêu lửa soi em hồng đôi má  
nhịp tim ta chung thở sớm mai hồng

xin đừng khóc trên dặm đời nghiệt ngã  
hãy reo vui như cánh áo màu mây  
ngày yêu dấu không già  
đừng hoang tưởng  
bàn tay em vun vén lộc-tình-xanh

đâm nhân thế có sao trời trên lá  
đêm riêng ta  
em ẩn một vắng trắng  
ta xin gọi tháng ngày riêng tư có  
bằng tên em  
xuân. hạ  
lẫn màu thu. Đà Lạt 2001

*Một bài thơ trong nước  
một bài thơ hải ngoại  
hai trang thơ Khởi Hành  
từ sáu năm qua  
là nhịp cầu thi ca  
ngàn trùng nối nhịp*

**KHỞI HÀNH** P.O. BOX 670  
MIDWAY CITY, CA 92655  
khoihanh@vinet.com



# LUẬN VỀ VĂN HOÁ *trong* TRUYỆN VÕ HIỆP

## NGUYỄN THƯỢNG VŨ

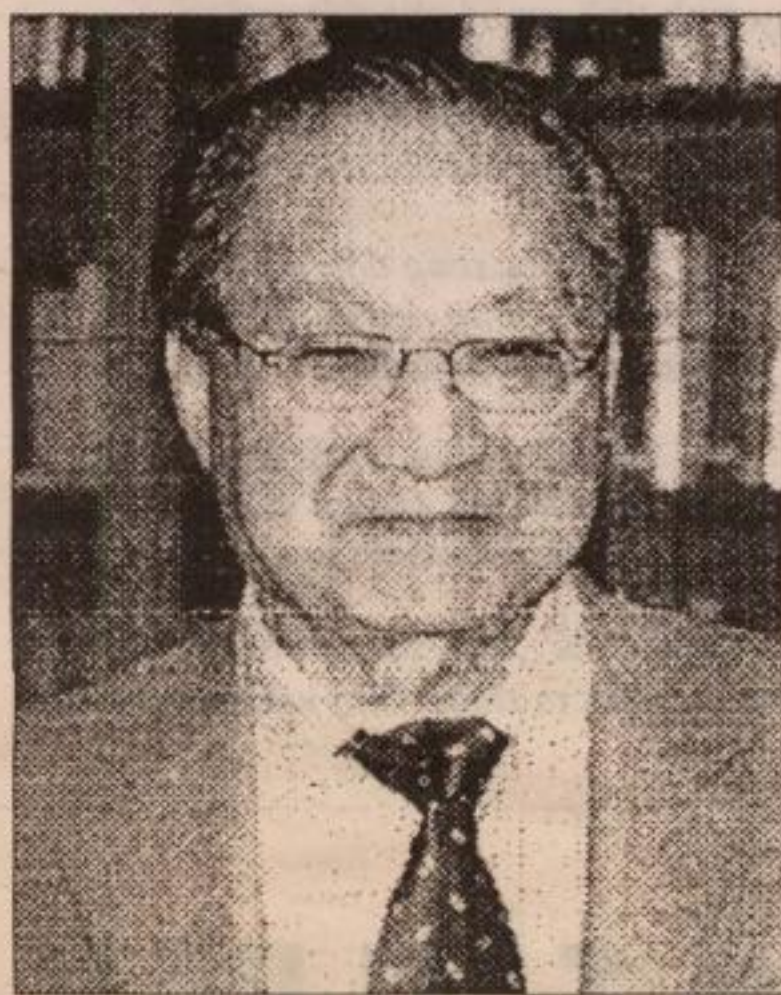
TRÊN KHỞI HÀNH SỐ 102, NHÀ THƠ NGUYỄN TÔN NHAN ĐÃ CÓ BÀI TỔNG LUẬN VỀ VĂN HOÁ VÕ HIỆP. CÙNG LÚC ẤY, TÁC GIẢ NGUYỄN THƯỢNG VŨ CŨNG GỬI CHO CHÚNG TÔI BÀI VIẾT NÀY: LUẬN VỀ VĂN HOÁ VÕ HIỆP. BÀI SAU NÀY NHẮC NHỞ NHIỀU ĐẾN PHONG TRÀO IN VÀ ĐỌC TRUYỆN KIẾM HIỆP Ở HÀ NỘI THỜI '40, '50...

Vào khoảng nửa bán thế kỷ sau này, văn chương võ hiệp rất thịnh hành và được người dân miền Nam gọi một cách bình dân, rất dễ thương là Truyện "Chưởng." Các truyện này được ưa chuộng từ thập niên '30 nhưng lên tới đỉnh thịnh hành trong các thập niên '60 và '70. Các nhật báo tại Saigon trong thập niên đó tranh nhau mua báo Hồng Kông mang bằng máy bay về, dịch ngay ra tiếng Việt đáp ứng nhu cầu ham mê đọc Chưởng của độc giả.

Cho tới thời gian gần đây, các học giả, các phê bình gia về văn học, chẳng mấy ai thêm nhắc đến truyện võ hiệp cả (Giáo sư Nguyễn Ngọc Huy, lãnh tụ quá cố Đại Việt, là một trong những người đầu tiên viết về Kim Dung). Nhìn một cách khác, truyện võ hiệp không được coi là truyện có giá trị để người ta có thể thích thú đọc đi, đọc lại, suy nghĩ, nghiền ngẫm, rút tỉa ra những bài học về cách hành văn, cách suy luận, về tư tưởng cao cả cũng như cách xử thế và tình cảm của các nhân vật chính trong truyện.

Vũ Ngọc Phan trong bộ *Nhà Văn Hiện Đại, Phê Bình Văn Học* dày 1270 trang, không hề viết một giòng về văn chương kiếm hiệp, mặc dầu trong thời gian ông viết bộ biên khảo nổi tiếng này, các nhà văn kiếm hiệp như Lê Thanh Đình, Hải Bằng, Văn Tuyền, Lý Ngọc Hưng v.v... đã thành danh, có số độc giả rất lớn. Sách truyện kiếm hiệp in từng số, hàng tuần 16 trang, bán rất chạy tại các tỉnh lớn Việt Nam từ cuối thập niên '30 đến năm 1954.

Sau này, nhà biên khảo Phạm Thế Ngũ trong *Việt Nam Văn Học Sử Giản Ước Tân Biên* cũng chỉ nhắc vài giòng về *Tiêu Sơn Tráng Sĩ* của Khái Hưng mà Phạm Thế Ngũ gọi là cuốn tiểu thuyết "ái tình, võ hiệp kỳ tình" mà cũng là "tiểu thuyết lịch sử và cách mạng nữa. Kể viết nghĩ *Tiêu Sơn Tráng Sĩ* có lẽ chỉ được nhắc đến vì tác giả nó Khái Hưng-



KIM DUNG, tác giả *Cô Gái Đồ Long, Hiệp Khách Hành*, người bị Trung cộng ra lệnh giết nhưng lại được Chu Ân Lai cho người bảo vệ.

là nhà văn nổi tiếng, một cột trụ của Tự Lực Văn Đoàn và một tay viết nòng cốt của tờ *Phong Hoá* thời đó.

"Noblesse oblige," các nhà phê bình văn học cảm thấy không thể hạ mình viết, bàn luận về những tiểu thuyết nhằm nhĩ vô công thần thoại, phi thân lên đỉnh cây, tung kiếm lấy đầu người đằng xa. Họ quên hẳn rằng những truyện thần thoại như *Ngàn Đêm Lẻ Một* của Trung Đông với chàng thủy thủ Sinbad, với chàng Aladdin và ngọn đèn thần; truyện *Liêu Trai Chí Dị* của Trung Hoa với các con cáo, đêm đêm biến thành mỹ nữ tuyệt đẹp quyến rũ các người học trò nghèo đẹp trai; huyền sử *Mahabharata* của Ấn Độ với Thần Tối cao Khrisna và thần khí Hanuman oai dũng (mà hai ngàn năm sau Thi Nại Am dùng để tả Tôn Ngộ Không trong *Tây Du Ký*), đã từ bao thế kỷ qua là gia tài văn hóa giá trị nhất của nhân loại.

Trong sách vở Trung Hoa truyền sang Việt Nam, sách đầu tiên nhắc đến các nhà kiếm khách sử dụng đao, kiếm một

cách thần sầu, quỷ khiếp, lấy đầu kẻ địch trong chớp mắt là sách *Sử Ký* của Tư Mã Thiên viết trong thế kỷ II trước công nguyên. Trong *Sử Ký*, Tư Mã Thiên viết đến vấn đề kiếm khách, du hiệp trong chương "Liệt Truyện" (bản dịch *Sử Ký* tại Saigon của Giản Chi và Nguyễn Hiến Lê thiếu sót hai chương Địa Chí và Liệt Truyện).

Tư Mã Thiên là một trong những người đầu tiên trong văn học Trung Quốc kể lại cho chúng ta một cách hết sức hùng tráng huyền sử tuyệt đẹp của người kiếm khách Kinh Kha, oai phong凛冽, "tóc dựng ngược" vì hào khí, xuống thuyền trên sông Dịch Thủy, sang Tần ám sát Tần Thủy Hoàng Đế. Hình ảnh người tráng sĩ ra đi trên sông trong gió lạnh, biết sẽ không bao giờ trở về là một hình ảnh rất oai hùng đã được bao nhiêu thế hệ sau ghi nhớ. Câu thơ: *Phong tiêu tiêu hể, Dịch thủy hàn, Tráng sĩ nhất khứ hể, bất phục hoàn* mà Trần Trọng San dịch: *Gió hiu hiu hể, sông Dịch lạnh lùng, Tráng sĩ một ra đi hể, không còn trở lại* còn ghi sâu trong tâm huyết bao nhiêu chàng trai đất Việt.

Tư Mã Thiên cũng viết về một nhà kiếm khách khác, cùng thời với Kinh Kha, tài giỏi hơn Kinh Kha, cũng đi ám sát Tần Thủy Hoàng Đế không thành công nhưng người đời sau ít ai biết đến bằng Kinh Kha trong cương vị thích khách. Đó là Trương Lương, còn được người ta biết với tên Trương Tử Phòng.

Sau khi ám sát hụt vua Tần (trong chuyến đi du hành, Tần Thủy Hoàng bắt ngờ đổi xe nên không bị chết), Trương Lương đã chiêu dụ Hàn Tín về hợp tác giúp Lưu Bang lập nghiệp nhà Hán. Trong trận đánh Hán Sở sau cùng, Trương Lương với một ống tiêu đã làm náo loạn tinh thần quân Sở, không còn lòng dạ đánh nhau nữa và Hạng Vũ phải tự tử bên bến Ô Giang để khỏi mang nhục bị quân nhà Hán giết (Hạng Vũ không phải là người thô tục như nhiều



người tưởng; hậu thế còn nhớ một câu đầy ý nghĩa của ông: "Phú quý bất hồi hương như y cấm dạ hành": giàu sang mà không trở về quê hương thì như là mặc áo gấm đi đêm vậy).

Hơn hai ngàn năm sau, vào thế kỷ XIX, tại Việt Nam có một nhân vật tài ba, bác học thông thái tên là Trương Vĩnh Ký, tự coi mình là hậu duệ của Trương Lương, ước mong đem tài ba và sự hiểu biết thông thái của mình về nền văn minh Âu Châu để giúp đỡ xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, tân tiến. Tiếc thay ông qua đời trong cảnh ho lao, nghèo đói.

Không những các kiếm khách anh hùng thời Chiến Quốc được ghi tên trong sử xanh mà các thanh kiếm quý "chém sắt như bùn" của họ cũng được các người đời sau coi như là thần vật. Tên những thanh bảo kiếm Can Tương, Mạc Gia vẫn còn vang lừng trong lịch sử không khác gì tên cái Nỏ thần Kim Quy đã bảo vệ cho An Dương Vương Thục Phán. Kim Dung đặt tên cho thanh bảo kiếm nổi tiếng nhất trong các sáng tác của ông là Y Thiên Kiếm.

Đất Việt ngày xưa là nơi sản xuất ra những thanh kiếm nổi tiếng là tốt nhất của Trung Hoa: *Ngô Việt chi kiếm*, *Biển hồ kỳ địa*, *Nhi phí năng lương*, (đất Ngô, đất Việt là nơi sản xuất ra nhiều kiếm mà kiếm nào cũng tốt cả.)

Chúng ta cũng nên nhớ nền văn minh Đông Sơn không những đã chế tạo ra

những trống đồng tuyệt đẹp mà còn có những thanh kiếm hay dao găm bằng đồng trạm trổ xuất phàm. Nền văn minh này tuy trọng tâm ở Đông Sơn và trung thổ sông Hồng Hà mà còn rải rác khắp miền Nam nước Tàu tức là lãnh thổ cũ của nước Ngô và dân tộc Bách Việt nữa.

Ngoài hai bảo kiếm Can Tương, Mạc Gia, người ta còn nhớ tên những thanh Long Tuyền, Thái A, Trăm Lư, Ngư Trường, Cự Khuyết v.v... Những thanh kiếm trứ danh này đã khắc sâu vào tâm trí người phương Đông cũng như thanh kiếm Excalibur của huyền sử nước Anh với vua Arthur, nhà Phù Thủy Merlin, các Hiệp Sĩ Bàn Tròn đã vang danh bên trời Âu thời Cổ Sử.

Thanh Long Tuyền đã đi vào văn học sử nước ta trong câu thơ bất hủ của Đặng Dung, nhà ái quốc thế kỷ XV đã hy sinh tính mạng cho đất nước:

*Quốc thù vị phục đầu tiên bạch  
Kỷ độ Long Tuyền dải nguyệt ma.*

*Thù trả chưa xong đầu đã bạc  
Gươm mài bóng nguyệt đã bao rày.*  
(Trần Trọng Kim dịch)

(Thù mất nước chưa trả được mà tóc trên đầu đã bạc hết rồi, đã bao nhiêu lần ngồi bên giếng, mài bảo kiếm Long Tuyền dưới ánh trăng.)

Truyện kể cách rèn kiếm từ cục sắt thô sơ biến ra thanh bảo kiếm chém sắt

như bùn, lấy đầu kẻ địch trong chớp mắt cũng là những bản hùng ca của nền văn chương kiếm hiệp, nhiều nghệ nhân chế tạo báu kiếm phải hy sinh bản thân hay tính mạng vợ con để rèn thanh sắt vô tri thành một khí giới oai hùng.

Hồi đầu thế kỷ XX, Lỗ Tấn mà người ta coi là nhà văn Trung Hoa lớn nhất của thế kỷ, tác giả nhiều tác phẩm trong đó tiểu thuyết *A Q Chính Truyện* nổi tiếng khắp thế giới, có một truyện ngắn tên là "Rèn Kiếm" nói về đời một người thợ rèn thời Chiến Quốc phải hy sinh rất nhiều để rèn kiếm; cuối cùng khi hoàn tất được bảo kiếm dâng vua, ông bị nhà vua giết chết để tránh hiểm họa sau này đối thủ triều đình cũng sẽ nhờ ông rèn bảo kiếm để đối địch với nhà vua. Truyện rất hay, hết sức cảm động (Kim Dung được bầu là nhà văn Trung Hoa lớn thứ bốn của thế kỷ XX, Lỗ Tấn là số một).

Tác phẩm *Tam Quốc Chí Diễn Nghĩa* của La Quán Trung do Phan Kế Bính dịch và in năm 1907 là cuốn sách võ hiệp đầu tiên bằng quốc ngữ in tại Bắc Kỳ và cũng là tác phẩm đầu tiên trong đời viết văn rất phong phú của Phan Kế Bính.

Nhiều năm trước Phan Kế Bính, tại Saigon người ta đã thấy bản dịch những tác phẩm *Chinh Đông*, *Chinh Tây*, *Thuyết Đường*, *Thủy Hử*, *Phong Thần*



## PHỞ TÀU BAY L.T.T.

CHÍNH GỐC PHỞ TÀU BAY LÝ THÁI TỔ SAIGON

Duy nhất tại hải ngoại: PHỞ TÀU BAY LÝ THÁI TỔ chính truyền

### ĐỊA ĐIỂM

3610 W. FIRST ST., # C

SANTA ANA, CA 92703

Tel: (714) 531-6634

NGHỈ NGÀY THỨ HAI

*Phục vụ khách sành ăn*



**PHỞ KHÔNG HỒI**

**BÁNH CUỐN**

**TRÁNG TAY**



bán tại các tiệm sách cho quần chúng Việt Nam. Về khía cạnh sử dụng quốc ngữ cho đại chúng, người miền Nam đã hoạt động rất tích cực, khởi đầu với Trương Vĩnh Ký và Huỳnh Tịnh Của với *Gia Định báo*.

*Tam Quốc Chí* là một trong Tứ Đại Tài Tử của văn học Trung Hoa. Bên cạnh bản dịch của Phan Kế Bính, sau này tại Saigon người ta còn có bản dịch của Nghiêm Toản và Louis Ricard sang Pháp văn, và bản dịch rất giá trị của Từ Vi Lang ra tiếng Việt.

Sau Phan Kế Bính, có Nguyễn Đỗ Mục dịch *Đông Chu Liệt Quốc*, *Tái Sinh Duyên*, *Tây Sương Ký*, *Song Phụng Kỳ Duyên*, v.v... Những tác phẩm võ hiệp này, chú trọng rất nhiều về đạo lý và lịch sử chiến tranh Trung Hoa, có ảnh hưởng hết sức sâu đậm về cách suy nghĩ của thanh niên nam nữ Việt Nam trong những thập niên đầu của thế kỷ XX.

Từ cuối thập niên '20 đến đầu thập niên '50 có rất nhiều tác giả viết kiếm hiệp nhưng các tác phẩm đó, ngoại trừ trong trí nhớ một số người mê đọc kiếm hiệp, bây giờ không còn dấu tích gì nữa có lẽ cũng vì các nhà khảo cứu, phê bình văn học khinh rẻ loại sách này, coi như không phải văn chương chính thống, không đáng được lưu giữ cho các thế hệ sau đọc.

Trong những thập niên đó, người ta ham mê đọc truyện của Lê Thanh Đình như *Linh Sơn Thất Hiệp* với các nhân vật Kỷ Lâm Anh, Cao Hùng Phi, Lục Địa Truy Phong, Quần Sơn Thái Bảo, Hoàng Lão Anh Hùng. Của Hải Bằng như *Thiếu Lâm Trường Hận* kể chuyện các học trò lớn của Chí thiện Thiền Sư như Thuỷ Thượng Phi trở về phục hận cho Sư Phụ sau khi chùa Thiếu Lâm bị hỏa thiêu; hay bộ *Bát Quái Đạo* kể chuyện phản Thanh phục Minh của đám môn đồ Thiếu Lâm đàn anh của Phương Thế



Các chú tiểu Chùa Thiếu Lâm ở gần Bắc Kinh đang biểu diễn quyền cước và khinh công trước quan khách mùa hè vừa qua (2004). Trên đường từ Bắc Kinh tới Thiếu Lâm Tự tại Đặng Phong, trên núi Tung Sơn, có khoảng năm mươi võ đường với trên 10.000 võ sinh ngày đêm luyện tập. Hình của He Junchang, Tân Hoa xã, chú thích của Hồ Tùng Nghiệp.

Ngọc.

Người ta say mê đọc loại truyện 16 trang (bán một đồng năm 1950 tại Hà Nội) phát hành hàng tuần của Văn Tuyền với các bộ *Lục Kiếm Đồng*, *Nhơn Kiếm Đạo* với các nhân vật anh hùng, phóng thanh kiếm bay lượn trên trời, lấy đầu kẻ địch đang chạy từ đằng xa. *Nhơn Kiếm Đạo* lại còn đi xa hơn một nấc với nhân vật chánh không dùng kiếm mà dùng ánh mắt để lấy tính mạng kẻ địch.

Ngoài các truyện sáng tác của các nhà văn Việt Nam, độc giả còn đọc các truyện dịch của Trung Hoa như *Long Hình Quái Khách* (Lý Ngọc Hưng) kể

truyện nhân vật ban ngày là một thư sinh tiến sĩ, trời gà không nổi mà ban đêm đội mặt nạ đầu rồng đi xử án, bắt các kẻ gian tà độc ác; như *Bồng lai Hiệp Khách* kể truyện các nhà hiệp sĩ đến từ hòn đảo xa xôi trên biển Nam Hải trở về lục địa, hành hiệp cứu dân lành; mọi người lo âu cho hiệp khách *Kim Hồ Điệp* bị nguy hiểm khi xông pha vào chốn lục lâm, cường đạo, mỗi khi diệt xong kẻ gian tà đều để lại ký hiệu con bướm vàng rất đẹp.

Có bộ *Cam Phượng Trì Hiệp Khách* kể lại thân thế một nhân vật có thật, thế thiên hành đạo, chuyên môn hành hiệp miền Tây Bắc Trung Hoa. Có bộ *Hoàng Giang Nữ Hiệp* kể truyện nữ hiệp sĩ Ngọc Cẩm cùng người yêu Kiếm Thu trấn thủ miền trung thổ sông Hoàng Hà, chuyên môn xử án các quan phủ tham nhũng, các hắc điểm hẻo lánh, chuyên môn giết khách hàng, lấy thịt người làm bánh bao ăn trong bữa điểm tâm; có bộ *Hỏa Thiêu Hồng Liên Tự* kể chuyện một giáo phái mang ký hiệu bông hoa sen màu hồng, chống đối triều đình nên bị hỏa thiêu.

Người đọc cũng hồi hộp theo dõi cuộc phiêu lưu của vị vua tài ba đi thăm dân cho biết sự tình, tiêu diệt các lực lượng võ trang hoạt động chống lại triều đình trong *Càn Long Du Giang Nam*. Sự kiện vua Càn Long đi chơi Giang Nam *incognito* là chuyện có thật, các nhân vật như Phương Thế Ngọc là chuyện có thật, chuyện một chi nhánh của chùa Thiếu Lâm bị tàn phá, thế kỷ XVIII vào thời Càn Long, là có thật nhưng vì sách viết thời Mãn Thanh nên cốt truyện có phần nào thiên vị chính phủ đương thời. Trong

## PHIẾU MUA DÀI HẠN (GIA HẠN)

## Khởi Hành

Để được tặng một cuốn sách giá trị, vui lòng đặt mua một lúc tối thiểu 2 năm.

■ Giá 1 năm là 36 mk ■ Giá 2 năm là 70 mk (bưu phí hạng ba)\*. Để có sách tặng, vui lòng kèm thêm 3 mk bưu phí tại Hoa Kỳ, hoặc 5 mk bưu phí nếu ở nước khác.

Tôi tên:.....Đ/th: .....

Địa chỉ:.....

Tôi muốn (mua) / (gia hạn) ■ MỘT năm 12 số, từ số .....đến số.....  
hoặc ■ HAI năm 24 số, từ số .....đến số .....

Kèm ngân phiếu \$36.00 cho một năm, \$ 70.00 mỹ kim cho hai năm

■ (hay 73 mk nếu yêu cầu gửi sách tặng).....Dec.....04 / Jan.....05

(NẾU ĐẶT MUA BÁO GỬI HANG NHẤT:  
50 MỸ KIM MỘT NĂM - TẠI HOA KỲ)

Ngoài Hoa Kỳ báo gửi bưu phí hạng nhất:

■ Canada: 55 mk 1 năm, cả báo và bưu phí. ■ Âu châu: 75 mk một năm  
■ Á, Úc: 80 mk một năm

Phiếu mua báo và ngân phiếu đề tên Khởi Hành\* và gửi về:

Khởi Hành P. O. BOX 670, MIDWAY CITY, CA. 92655

Điện thoại: (714) 554-1886 ■ Email: [khoihanh@vinet.com](mailto:khoihanh@vinet.com)

\* Ngân phiếu sẽ không dùng được nếu để tên Viên Linh.



truyện này, Ngũ Mai Lão Ni, trưởng môn Nga Mi, và Bạch Mi Đạo Nhân Phùng Đạo Đức, trưởng môn Võ Đang, được triều đình Mãn Thanh mua chuộc, liên kết hợp lại hạ sát Chí Thiện Thiên Sư trưởng môn Thiếu Lâm cùng các đệ tử đời sau của ông như Phương Thế Ngọc, Hồ Huệ Càn v.v...

**K**ể từ cuối thập niên '50, các nhà văn như Kim Dung, Cổ Long, Ngọa Long Sinh, Lương Vũ Sinh, Gia Cát Thanh Vân khai phá những trường phái văn học kiếm hiệp mới, không bị gò bó bởi cách viết theo truyền thống cũ, với những nhân vật phóng khoáng hơn, có những khía cạnh con người hơn, hoặc không chính cũng không tà.

Người đọc giả say mê với một Tạ Tốn lòng ngay, dạ thẳng, sự hiểu biết về khoa học thiên nhiên cực kỳ thông thái, giết mấy chục người một lúc không cần lý do chính đáng; một Dương Quá ngang tàng hùng dũng, không hề bị gò bó bởi phong tục xã hội hiện hữu, yêu say đắm và lấy Tiểu Long Nữ sư phụ chính mình, nhận một người ác độc đã man làm nghĩa phụ, nhận thân phụ người bác gái Hoàng Dung làm bạn vong niên thân tình, bị người ta chém đứt cánh tay mà không thêm trả thù, tha thiết lo lắng cứu giúp em bé sơ sinh Quách Tương, một lòng

một dạ nhớ thương, thủy chung chờ đợi vợ mất tích mười sáu năm trời trong hang sâu, vực thẳm.

Đọc giả kính phục một Kiều Phong anh hùng khí phách, luôn luôn tôn trọng nghĩa khí, thà tự vẫn chứ không sống trái nguyên tắc lý tưởng của mình. Người ta háo hức thấy các nhân vật như Đông Tà Hoàng Dược Sư, Tây Độc Âu Dương Phong giết người như ngoé hết sức tàn bạo nhưng cũng có những khía cạnh hết sức cảm động như tình nghĩa-phụ giữa Tây Độc và Dương Qua, như tình bạn vong niên phóng khoáng giữa Đông Tà và Thần Điều Hiệp Lữ; lòng trung thành của lũ học trò bị đuổi oan uổng ra khỏi Đào Hoa Đảo mà không hề có một lời buồn trách sư môn làm rung động con tim độc giả.

Các nhà văn trường phái tân kiếm hiệp này là những người có học thức cao, đọc nhiều sách ngoại quốc giá trị về văn chương, tôn giáo nên ảnh hưởng nền học vấn này đã hiện lên trong những tác phẩm của họ. Sự hiểu biết của họ về chính trị quốc nội cũng như quốc tế còn hơn nhiều chính trị gia chuyên nghiệp.

Trong thập niên '50, '60 và '70, Kim Dung, trong các bài xã luận trên *Minh Báo* ở Hồng Kông, đã kích phong trào Trăm Hoa Đua Nhở, phong trào Cải Cách Ruộng Đất, và cuộc Cách Mạng Văn Hóa tàn phá nước Tầu suốt mười năm

trời. Việc này cũng như việc đá kích Mao Trạch Đông, Giang Thanh, Lâm Bưu, bênh vực Đặng Tiểu Bình, đã làm cho các phần tử cộng sản quá khích căm thù Kim Dung và phái người sang Hồng Kông để ám sát ông. Chu Ân Lai phải ra lệnh đặc biệt bảo vệ Kim Dung.

Một khía cạnh chính trị ít ai biết là Kim Dung trở thành bạn vong niên rất thân của Đặng Tiểu Bình cho tới khi ông này chết. Kim Dung cũng là người nòng cốt trong ủy ban soạn thảo hiến pháp mới cho Hồng Kông sau năm 1997, bảo đảm chế độ tự do trong 50 năm sau khi sáp nhập Trung Hoa lục địa.

Theo như ông ta đã tự nhận nhiều lần, ông chịu ảnh hưởng rất nhiều của Alexandre Dumas. Ông đọc đi, đọc lại các tác phẩm *Ba Người Lính Ngự Lâm Pháo Thủ* (Nguyễn Văn Vĩnh có dịch ra tiếng Việt), *Bá Tước Monte Cristo* (nếu kẻ viết nhớ không sai thì ông Trần Trung Dung cựu Tổng trưởng Quốc phòng miền Nam có dịch cuốn này sang tiếng Việt nhan đề *Bá Tước Kích Tôn Sơn* nhưng ông không ký tên thật). Một cuốn sách ảnh hưởng rất mạnh đến cuộc đời và cách viết của Kim Dung là cuốn *Danh Nhân Hy Lạp và La Mã* (*Vies parallèles des hommes illustres de la Grèce et de Rome*, Plutarch, khoảng 46-120 AD. Nguyễn Văn Vĩnh đầu thế kỷ XX đã có dịch cuốn này).

# ĐỒNG NAI PHARMACY

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ

9081 Bolsa Avenue, Suite #108 \* Westminster, California 92683  
(Gần tiệm Hòa Bình Food To Go trong khu Guaranty Bank of California)

**DƯỢC SĨ TRẦN ĐỨC HIẾU - DƯỢC SĨ TRẦN THỊ LƯU ÁI**

**Tel: (714) 379-5072 \* Fax: (714) 379-5074**

#### CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- \* Các loại dược phẩm bán theo toa (Prescription Drugs) hay bán tự do (OTC Drugs)
- \* Các loại sản phẩm nuôi dưỡng bệnh nhân qua ống truyền vào ruột hay truyền vào máu (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- \* Các vật dụng dành cho bệnh nhân tiểu tiện bất thường (Incontinence Products).
- \* Các vật dụng dành cho bệnh nhân giải phẫu lỗ thông qua thành bụng (Ostomy Products).
- \* Túi dẫn lỗ thông đại tràng (Colostomy Products).

#### BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- \* Xe lăn - Nạng chống - Nạng tập đi (Walker)
- \* Giường bệnh viện và các đồ dùng phụ thuộc (Hospital beds & Accessories).
- \* Dụng cụ an toàn trong phòng tắm (Bathroom Safety Products).
- \* Các loại máy đo đường trong máu (Blood Glucose Monitor), máy đo huyết áp (Blood Pressure Monitor).

**NHẬN MEDICAL - MEDICARE - CTU VÀ CÁC LOẠI BẢO HIỂM:  
PCS - BLUE CROSS - BLUE SHIELD - MEDIMET - PAID, V.V...**

**MỞ CỬA 6 NGÀY TRONG TUẦN**

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 7:00PM

Thứ Bảy: 10:00AM - 5:00PM



Trong *Cô Gái đồ Long*, Trương Vô Kỵ bị kẹt trong lòng một ngọn núi, vì lòng tốt giải phẫu con khỉ già bị nhiễm trùng màng ruột mà lấy được Cửu Dương Chân Kinh, trở thành đệ nhất cao thủ võ lâm; trong *Tiểu Ngạo Giang Hồ*, Lệnh Hồ Xung, vì tình bạn giúp đỡ Hưởng Vấn Thiên mà bị kẹt trong ngục tối Mai Hoa Sơn Trang rồi tình cờ kiếm ra bí quyết luyện Hấp Tinh Đại Pháp, tự chữa được bệnh hiểm nghèo và trở thành cao thủ hạng nhất trong giang hồ làm chúng ta liên tưởng đến Edmont Dantès, nhân vật chính trong truyện *Bá Tước Monte Cristo* bị hãm hại, giam giữ trong ngục tối của lâu đài Ypres tại Địa Trung Hải. Vì tình sư đồ sâu đậm đối với cố đạo Faria cũng bị nhốt tù mà Edmont Dantès kiếm ra kho tàng châu báu của đảo Monte Cristo và trở thành kẻ giàu sang tốt đỉnh danh vọng tại Âu Châu thời đó.

Các nhà văn tân kiếm hiệp trong cương vị người tiên phong đã phá các hình ảnh truyền thống xa xưa - "iconoclast" - cũng đưa ra một cái nhìn khác, rất mới mẻ về quan hệ sư đồ trong truyện Chưởng.

Địa vị của người thầy dạy học rất cao từ hồi Xuân Thu trước khi Khổng Tử mở trường dạy học và Nho giáo lên tới đỉnh trong thời nhà Hán và nhà Tống. Quan niệm Quân Sư Phụ trong xã hội phong kiến là một quan niệm được mọi người công nhận qua câu "Nhất tự vi sư, bán tự vi sư" - dạy một chữ là thầy, dạy nửa chữ cũng là thầy.

Tại nước ta hình ảnh Chu Văn An vị thầy khả kính, tận trung với đất nước, tận tâm, thương yêu dạy dỗ môn sinh, luôn luôn được ghi khắc vào tâm khảm người học trò.

Với các nhà văn trường phái tân kiếm hiệp, có nhiều sư phụ không đáng được kính nể. Thật thế trong thế hệ chúng ta, cách đây không lâu hồi còn trẻ, trong đời ít nhất cũng một lần ta gặp phải một người thầy, tuy mang chức vị giáo sư, nhưng không hề dạy dỗ, truyền nghề cho học trò. Dựa vào địa vị độc tôn và quyền hành, đã không dạy dỗ mà miệng lúc nào cũng tự cao tự đại, ăn nói hàm hồ miệt thị học trò và thiên hạ, quên hết bốn phận và trách nhiệm cao quý của mình.

Trong *Cô Gái Đồ Long* Thành Khôn là một sư phụ đố kỵ, hãm hiếp vợ Tạ Tốn, giết cả gia tộc nhà họ Tạ. Kim Mao Sư Vương vì quá đau khổ đã giết bao nhiêu người để ép Thành Khôn phải ra mặt. Tại chùa Thiếu Lâm trong một đêm tối đen khi mây bao phủ ánh trăng, Tạ Tốn đã chọc thủng mắt sư phụ, đã thương Thành Khôn để trả mối thù giết vợ con mấy chục năm về trước.

Trong *Thần Điều Hiệp Lữ* Dương Quá đã chửi hai đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân (tính từ Vương Trùng Dương chân nhân, tổ sư Toàn Chân phái) là Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình, không bao giờ coi họ là sư phụ vì họ

nhỏ mọn, tồi tệ, không hề dạy dỗ gì chàng cả. Các đạo sĩ Toàn Chân ghép Dương Quá vào tội "khinh sư, diệt tổ" là tội nặng nhất đối với người học võ.

Trong một khía cạnh khác, Hoàng Dung cũng giả vờ nhận làm thầy dạy võ cho Dương Quá tại Đào Hoa đảo nhưng chỉ dạy vài bài học căn bản về Nho học chứ không hề dạy võ cho Dương Quá. Sự kiện này thẳng nhỏ Dương Quá đã đoán biết được tâm lý Hoàng Dung, dưới bề ngoài thương yêu trìu mến, thật tình ghét bỏ nó. Nhà văn Kim Dung lại đi thêm bước nữa cho hai sư phụ môn đồ Tiểu Long Nữ và Dương Quá yêu nhau và thành hôn vợ chồng với nhau.

Trong *Tiểu Ngạo Giang Hồ* Quân Tử Kiếm Nhạc Bất Quần biểu tượng cho mẫu người sư phụ bần tiện, giả đạo đức, mưu mô, nham hiểm tính toán, hy sinh tất cả, từ con gái đến học trò yêu đến thanh danh bao nhiêu năm trời của phái võ Hoa Sơn. Con cờ quan trọng trong ván bài mưu mô của Nhạc Bất Quần là người đồ đệ mới nhận - cũng đầy mưu mô - Lâm Bình Chi và bí quyết kiếm thuật Tịch Tà. Chỉ đáng thương cho Nhạc Linh San trước khi chết vẫn van nài Lệnh Hồ Xung bảo vệ cho người chồng chưa hề động phòng của mình.

Trái lại cũng có những người như Phong Thanh Dương truyền dạy cho Lệnh Hồ Xung kiếm pháp chấn danh thiên hạ của Độc Cô Cầu Bại mà nhất định không hề nhận danh sư phụ đối với chàng. Tuyệt kỹ kiếm học này đã làm Lệnh Hồ Xung vô địch trong võ lâm nhưng quan hệ giữa chàng và Phong Thanh Dương không bao giờ bị ràng buộc bởi liên hệ sư đồ. Trên phương diện đó, Phong Thanh Dương là người phóng khoáng và "thoát tục" hơn Trương Tam Phong của phái Võ Đang nhiều.

Tình bạn, kết nghĩa anh em, là một đề tài quan trọng nhất trong các truyện kiếm hiệp thời xa xưa cũng như ngày nay.

Trong *Đông Chu Liệt Quốc*, tình bạn tri âm, tri kỷ biểu hiệu nhất là tình bạn của Bá Nha và Tử Kỳ. Chúng ta thấy Kim Dung lấy lại đề tài này trong *Tiểu Ngạo Giang Hồ* với tình anh em kết nghĩa giữa nhân vật chính phái Lưu Chính Phong và nhân vật hắc đạo Khúc Dương Trưởng lão; hai người chung nhau viết bản nhạc tuyệt vời Tiểu Ngạo Giang Hồ, để rồi sau này cả hai đều bị chết (đồng tử) vì không chịu phản phúc nhau.

Trong *Tam Quốc Chí diển nghĩa*, chúng ta có cuộc kết nghĩa vườn đào của Lưu Bị, Quan Vân Trường và Trương Phi. Sau này Kim Dung tả cho chúng ta tình bạn vô cùng thắm thiết của ba anh em Kiều Phong, Hư Trúc và Đoàn Dự. Bảy người học trò Trương Tam Phong trên núi Võ Đang tha thiết với nhau hơn anh em ruột, vợ chồng ngũ hiệp Trương Thúy Sơn sẵn sàng tự vẫn để trọn vẹn lời hứa với Tạ Tốn và lòng thủy chung với tứ hiệp Dư đại Nham.

Tình bạn thiêng liêng, tình đồng chí bền chặt các bạn hữu đảng viên Hồng Hoa Hội trong Thư Kiếm An Cửu Lục làm cho thế hệ sau hết sức kính phục. Trái lại Kim Dung cũng cho ta thấy tình anh em đồng môn chém giết nhau như Thiên Sơn Đồng Mẩu và Lý Thu Thủy, như Dương Phá Thiên và Thành Khôn.

Một tình bạn hết sức đặc biệt được Cổ Long tả trong *Long Hồ Phong Vân* và *Đa Tình Kiếm Khách Vô Tình Kiếm*. Đó là tình bạn giữa Thám Hoa Lý Tầm Hoan và Long Tiêu Vân cũng như tình bạn giữa Lý Tầm Hoan và Tiểu Phi.

BÁC SĨ

NGUYỄN HOÀNG HẢI

Y KHOA TỔNG QUÁT  
AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE

ĐIỆN THOẠI: (408) 251-6127

210 N. JACKSON AVE., SUITE 20,  
SAN JOSE, CALIFORNIA 95116



Lý Tầm Hoan, người sử dụng phi đao đệ nhất thiên hạ, đậu Thám Hoa trong kỳ thi tiến sĩ nhưng vì tính tình phóng khoáng nên treo ấn từ quan như bao nhiêu thế hệ ông cha nhà họ Lý lấy lòng "Nhất môn thất tiến sĩ, phụ tử tam thám hoa" (một nhà bảy tiến sĩ, cha con ba thám hoa.) Thám Hoa Lý Tầm Hoan kết nghĩa và nhận Long Tiêu Vân là anh. Khi thấy Long Tiêu Vân ốm đau vì yêu say mê tương tư hôn thê Lâm Thi Âm của mình, Lý Tầm Hoan đã hy sinh hạnh phúc nhường lại hôn thê và gia tài vĩ đại nhà họ Lý làm của hồi môn cho Lâm Thi Âm và Long Tiêu Vân để rồi sau này bị chính Long Tiêu Vân âm mưu, hãm hại trong khi Tầm Hoan bị thương, ho lao nặng, thổ huyết mỗi cơn ho.

Trong lúc khốn cùng, Lý Tầm Hoan kết bạn với Tiểu Phi, cậu bé mồ côi, không cha, không mẹ, sống từ thừa nhỏ trong rừng sâu với thú hoang. Cậu bé ngoan dã, vô học này lại xử thế như một chính nhân quân tử, cứu nghĩa huynh Lý Tầm Hoan ra khỏi hiểm nguy do Long Tiêu Vân gây ra mà không hề nghĩ nghĩ đến kiếm trac lợi lộc riêng tư.

Thám Hoa Lý Tầm Hoan là nhân vật tài ba dũng cảm, học hành thông thái, điều luyện cầm kỳ thi họa, trong bộ sưu tầm của Lý Thám Hoa có bức tranh "Thanh Minh Thượng Hòa Đồ" nguyên thủy lừng danh của Trương Trạch Đoan đời Tống, còn bản họa đồ trong hoàng cung chỉ là đồ giả. Tầm Hoan là một con người vô cùng lãng mạn, tửu lượng rất cao, phóng khoáng, trọng nghĩa khinh tài, hết sức quý mến bằng hữu anh em. Với phi đao tuyệt diệu, độc nhất vô nhị nhà họ Lý - mà Bá Hiếu Sinh trong *Binh Khí Phổ* phải kính trọng ghi là binh khí đứng hàng thứ ba trong hết tất cả binh khí sử dụng trong thiên hạ - Tầm Hoan có thể biến bất cứ vật nhỏ bé nào cũng thành khí giới tối ư nguy hiểm.

Trong *Lộc Đình Ký*, Kim Dung đưa ra nhân vật hết sức đặc biệt là Vi Tiểu Bảo. Tiểu Bảo là đứa trẻ con hoang một gái điếm, nó là một thằng mất dạy, vô học, lưu manh, quỷ quyệt, lừa dối ai trong cớ bạc được là lừa ngay. Mê đàn bà, nó sẵn sàng dụ dỗ, mê hoặc, và ép buộc nếu cần, để làm tình với đàn bà. Vi Tiểu Bảo trở thành tình nhân bao nhiêu người đẹp từ Kiến Ninh công chúa, em gái vua Khang Hy, tới nữ hoàng tương lai của đế quốc Nga, từ người nàng hầu Song Nhi đến Hồng phu nhân, vợ giáo chủ đầy oai quyền Thần Long giáo và nhiều đàn bà khác nữa.

Con người lưu manh Tiểu Bảo là một nhân vật chính phản diện - *antihero* - mà chúng ta chưa hề thấy trong văn học kiếm hiệp. Vi Tiểu Bảo được cái rất trung thành với Hoàng đế Khang Hy và rất thủy chung với các bạn hữu trong bang hội cách mạng. Dù lưu manh đến đâu nhưng Tiểu Bảo không phải là kẻ phản phúc với bạn hữu; cái đó làm chúng ta thấy nhân vật này có một khía

cạnh hết sức dễ thương.

Có lẽ Kim Dung đã phần nào chịu ảnh hưởng của Lỗ Tấn với nhân vật A Q cũng là một con người vô học, không có ý chí quật cường, không có lý tưởng, sống ươn hèn trong những năm tháng tàn của chế độ phong kiến Trung Hoa.

Là những người hiểu biết uyên bác lý thuyết nhà Phật nên các nhà văn tân kiếm hiệp này đã đem lồng những lời dạy của Đức Phật vào truyện của mình.

Nghe truyền rằng đệ nhất tổ Thiền Tông Bồ Đề Đạt Ma - Bodhidharma - đi từ Ấn Độ sang Trung Nguyên bằng đường biển vào khoảng thế kỷ V. Ngài có mang theo rất nhiều kinh trong đó có *Diệu Pháp Liên Hoa Kinh* để truyền giáo đạo Phật. Lên Thiếu Lâm Tung Sơn, ngài ngồi thiền, ngoảnh mặt vào tường (diện bích) suốt chín năm trời. Kim Dung, hết sức ham mê Phật Học, đã bỏ nhiều năm nghiên cứu *Diệu Pháp Liên Hoa Kinh - Saddharmapundarika sutra* - là bộ kinh quan trọng nhất, tinh



Bồ Đề Đạt Ma tới Quảng Châu năm 520, thế kỷ thứ VI, và ngồi diện bích chín năm tại Thiếu Lâm tự trên Tung Sơn. Tài liệu Khởi Hành, chú thích của Hồ Tùng Nghiệp.

tuý nhất của Phật Giáo đại Thừa, theo ý kể viết, cao siêu hơn các kinh Bát Nhã, Lăng Nghiêm, Phật Nguyên Thủy (Tantric, Therevada), Hoàng Sám và kinh Kim Cương mà chúng ta quen thuộc.

Trương Vô Kỵ tiêu biểu cho cái đẹp tinh túy của "Bồ Tát Hạnh" trong Phật Pháp Đại Thừa. Khi hãy còn ấu thơ, Vô Kỵ đã nhìn thấy bố mẹ bị cưỡng ép phải tự vẫn để thủy chung với bạn hữu, bản thân mình bị kẻ địch đánh tận tình thập tử nhất sinh, mang tật nguyên trong bao nhiêu năm mà Vô Kỵ luôn luôn giữ tấm lòng từ bi với kẻ địch, đem lòng Bồ Tát cứu giúp tất cả mọi người. Khi cứu vợ chồng Hà Thái Xuân, trưởng môn Côn Lôn, rồi lại bị vợ chồng này bội bạc, hãm hại, mà Vô Kỵ vẫn lấy lòng từ bi đối đáp lại. Lấy ân báo oán, học được y học tuyệt kỹ của Diệp Cốc Tiên Hồ Thanh Ngưu, Vô Kỵ đã chữa trị cho biết bao nhiêu người không quản ngại có những kẻ đều căng lấy phản phúc để trả lại ân tình.

Khi Duyệt Tuyệt Sư Thái trên Quang

Minh Đình dùng Phật Quang Phổ Chiếu chưởng tuyệt học Nga Mi đánh vào người Vô Kỵ, Kim Dung đã lấy cái tinh túy nhất của *Diệu Pháp Liên Hoa Kinh*, đem Thiền Tông vào để bảo vệ Vô Kỵ chống lại sự tấn công dũng mãnh của địch.

Trước chưởng lực của Diệt Tuyệt Sư Thái, Vô Kỵ chợt nhớ lại một câu rất khó hiểu trong Cửu Dương Chân Kinh: "Người ta mạnh mặc người ta mạnh, gió mạnh thổi qua ngọn núi, nó ngang tàng mặc nó ngang tàng, ta chỉ coi nó như gió mát thổi qua ngọn núi, như ánh trăng chiếu xuống dòng sông lớn mà thôi." Nói một cách khác, trước bao nhiêu cảnh nguy hiểm của trời đất, trước bao nhiêu sự khổ đau của kiếp nhân sinh, nếu ta cứ giữ cái chân khí trong sạch của hơi thở, cái tinh trong con tim thì tâm hồn sẽ lắng dịu lại, ta sẽ tìm thấy được sự thanh bình trong đời sống hàng ngày của chúng ta.

Tâm hồn đột nhiên bừng tỉnh, Vô Kỵ đem cái tinh của Thiền Tông chống lại cái linh động hung bạo của Diệt Tuyệt Sư Thái, luồng chưởng khí vô cùng độc địa của Sư Thái chỉ như luồng gió mát mùa thu, thoảng qua vai Vô Kỵ, và chúng ta gặt hái được một bài học vô cùng quý giá về Phật Học.

Ngày xưa kinh Phật Đại Thừa (Mahayana) được ghi chép như cuộc đối thoại giữa Đức Phật và các học trò của người như A Nan Đà (Ananda), Ca Diệp (Mahakasyapa), Xá Lợi Phất (Sariputra) dưới một hình thức giống như Plato trong *Dialogues* thuộc cổ sử Hy Lạp đối thoại với học trò để giảng dạy triết lý Socrate, và cũng như Khổng Tử trong *Luận Ngữ* dạy học bằng cách đối thoại với các thầy Tử Cống, Nhan Hối, Tăng Sâm...

Kim Dung, Cổ Long và các nhà văn tân kiếm hiệp khác, đã mang thuyết Đại Thừa của nhà Phật, thuyết Vô Vi của Lão Tử lồng vào cảnh những giang hồ hiệp sĩ luận kiếm, giảng kiếm, đấu kiếm một cách hết sức ngoạn mục, tài tình làm cho người đọc sách thấm nhuần các thuyết lý cao siêu này một cách dễ dàng hơn, thâm thúy hơn.

Theo nhận xét thô hiển của mình, kể viết thấy truyện võ hiệp dịch sang tiếng Việt trong mấy thập niên vừa qua có một sắc thái văn hoá riêng biệt vô cùng phong phú.

Tri kỷ gặp nhau đã khó mà xa nhau lại càng khó hơn. Người xưa mỗi khi từ biệt bạn thân thường hay lấy bình rượu Bồ Đào ngon nhất ra, rót vào ly rượu ngọc quý giá nhất trong nhà, mời nhau uống cạn chén rượu để cùng quên đi cái sầu vạn cổ. "*Khuyến quân cánh tận nhất bôi tửu, dữ nhĩ đồng tiêu vạn cổ sầu.*" Kể viết không có rượu trong tay nên mạn phép mời các thân hữu yêu thích truyện võ hiệp coi bài phiếm luận này như một chén rượu nhỏ để cùng nhau quên đi những nỗi buồn của đời sống tha hương. ■

Hậu sinh mạt học NGUYỄN THƯỢNG VŨ



# **Ana Funding** **Ana Real Estate**

10900 WESTMINSTER, SUITE 10, GARDEN GROVE, CA 92843

TEL: (714) 636-2299 ■ FAX: (714) 636-2298

*Một địa chỉ uy tín*

**TÁI TÀI TRỢ ĐỊA ỐC**

**MƯỢN NỢ VỚI PHẦN LỜI  
THẤP NHẤT ĐỂ TRẢ NỢ CŨ**

**MƯỢN LẠI NỢ 20 NĂM  
15 NĂM, 10 NĂM**

**LẤY TIỀN TRONG NHÀ ĐỂ  
LÀM ĂN, MUA XE DU LỊCH  
ĐÓNG TIỀN HỌC CHO CON**

**TRẢ NỢ CREDITCARDS  
CUỐI NĂM ĐƯỢC TRỪ THUẾ**



AN NGUYỄN KIỀU MỸ DUYÊN

*An Nguyễn Kiều Mỹ Duyên còn là Nhà xuất bản uy tín Tủ Sách Phong Thủy với những tác phẩm được đón đọc nhiều nhất và tái bản nhiều lần trong những năm qua:*

## **PHONG THỦY & CUỘC SỐNG HÔM NAY**

Áp dụng cho nhà ở và cơ sở thương mại. Gửi 23 mk (đã kể cả bưu phí), chúng tôi sẽ gửi sách - kỳ tái bản lần thứ tư - tới quý bạn đọc. Các sách do An Nguyễn đều in đẹp, nội dung phong phú, hợp với mọi trình độ.

## **PHONG THỦY, BÍ QUYẾT ĐỂ THÀNH CÔNG**

Văn của tác giả NGUYỄN PHÚC VINH TUNG, được độc giả tin tưởng và yêu mến qua các cuốn CẨM NANG PHONG THỦY và PHONG THỦY & CUỘC SỐNG HÔM NAY. Giá 20 mk+3 mk bưu phí. Sách viết dễ hiểu, dễ đọc.



Ngân phiếu xin đề: AN NGUYỄN, BROKER,  
10900 WESTMINSTER AVE., SUITE 10, GARDEN GROVE, CA 92643



# Khởi Hành

NGUYỆT SAN VĂN HOÁ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT  
AN ARTS AND LETTERS MONTHLY REVIEW

VIÊN LINH

PUBLISHER, EDITOR-IN-CHIEF

mailing address:

P.O. BOX 670  
MIDWAY CITY  
CALIF. 92655



Tel: (714) 554-1886

Email: khoihanh@vinet.com

TRANH VẼ, MINH HỌA, THƯ PHÁP, HÌNH CHỤP, KỸ THUẬT VI TÍNH CỦA  
THÁI TUẤN ■ DUY THANH ■ LÊ TÀI ĐIỂN ■ NGUYỄN THỊ  
HỢP ■ NG. ĐỒNG ■ ĐÌNH CƯỜNG ■ PHẠM HOÀN ■ NGỌC  
DŨNG ■ CHOE ■ TRẦN XUÂN THÀNH ■ LOAN NGUYỄN

NGUYỄN TÀ CÚC phụ tá Chủ nhiệm và Toà soạn  
Bản TỔNG MỤC LỤC do BÙI NGỌC TUẤN thực hiện

ESTABLISHED 1969, SAIGON, VIETNAM  
REPUBLISHED 1996, CALIFORNIA, USA

Khởi Hành lần đầu xuất bản tại Sài Gòn, số 1, tháng 5.1969, ra hàng tuần, được 156 số thì đình bản vì lý do ngoại tại ■ Khởi Hành hải ngoại trụ sở tại Little Saigon, Santa Ana, California, số 1 bộ mới xuất bản tháng 11. 1996, mỗi tháng xuất bản một số, thường xuyên là số chủ đề, thực hiện bởi những cây bút thẩm quyền về Văn học, Lịch sử, Văn hoá, Nghệ thuật.

**Những số chủ đề nổi tiếng nhất của Khởi Hành:**

TUỆ SỸ (31) - NGUYỄN THỤY LONG (27) - KHÁI HUNG (7) -  
BÙI GIÁNG (16 và 25) - ĐÌNH HÙNG (22 và 46) - HỒ HỮU  
TUÔNG (21) - NGUYỄN MẠNH CÔN (20) - HỒ ĐIẾP (19) -  
THÂM TÂM (34) - VŨ HOÀNG CHƯƠNG (35) - QUANG DŨNG (44  
và 45) - VŨ KHẮC KHOAN (47) - HÀN MẶC TỬ (49 và 50) -  
NHẤT LINH (57) - ĐẶNG THẾ PHONG (83) - ẨM NAM QUAN

## ĐỂ NHẬN ĐƯỢC BÁO SỚM HƠN

Hiện nay Bạn đang nhận Khởi Hành gửi bằng Bưu Phí Bulk Rate (giá gửi từng bó); có thể hiểu là gửi đường bộ, hay hạng tư, gửi và đến trong vòng 10 đến 20 ngày.

Để nhận được báo sớm hơn (trong vòng 5 ngày), Bạn có thể đề nghị Toà báo GỬI HẠNG NHẤT. Bưu phí hạng nhất cho một số Khởi Hành, gửi trong phong bì, là 1.26 mỹ kim, hay 15.12 mỹ kim một năm. Giá báo một năm hiện nay là 36 mỹ kim. Nếu bạn sắp mua một năm Khởi Hành, hạng nhất, chỉ cần gửi cho chúng tôi 50 mỹ kim. Nếu bạn đang mua dở dang, chỉ cần gửi cho chúng tôi thêm 1 mỹ kim mỗi số; tính từ số tới, đến số báo chót (con số sau cùng trên label, sau tên bạn, là số báo chót).

Tóm lại: --Với giá 36 mk một năm, Bạn sẽ nhận được báo gửi bulk rate.  
-- Với 50 mk một năm, Bạn sẽ nhận được báo sớm hơn 15 ngày.

Trân Trọng.

Chi phiếu để **Khởi Hành** và gửi về:  
P.O. Box 670, Midway City, CA 92655

- **BÁO CŨ:** CÒN ĐỦ TỪ SỐ 1, MUA LẺ GIÁ 5 MỸ KIM MỘT SỐ KỂ CẢ BƯU PHÍ GỬI ĐI. MUA TẠI TOÀ BÁO: 4 mk
  - **MUA TRỌN BỘ 8 NĂM ĐẦU:** 96 SỐ GIÁ 240 MK Toà báo chịu bưu phí. Được tặng sách lớn
  - **KHỞI HÀNH,** TỜ BÁO CÓ NHIỀU ĐỘC GIÁ DÀI HẠN VÀ BÁN TẠI NHIỀU NƠI TRÊN THẾ GIỚI: PARIS, BERLIN, MONTRÉAL, SIDNEY...& TẠI HẦU HẾT CÁC TIỂU BANG HOA KỲ. ■ 85% SỐ TRANG TRONG TỜ BÁO LÀ BÀI VỞ.
  - **QUẢNG CÁO TRÊN KHỞI HÀNH** LÀ QUẢNG BÁ THÔNG TIN RỘNG LỚN TỚI ĐỘC GIẢ CHỌN LỌC KHẮP NƠI.
  - **MUA DÀI HẠN:** CHỈ CÓ 3 MỸ KIM MỘT SỐ - 36 mk MỘT NĂM 12 SỐ KỂ CẢ CƯỚC PHÍ GỬI TỚI TẬN NHÀ.
- [Nếu bạn muốn nhận được báo nhanh, gửi bưu phí hạng nhất, trong phong bì riêng: giá một năm là 50 mỹ kim]

Còn đủ bộ 8 năm  
đầu từ số 1 đến 96  
giá lẻ 5 mk 1 số ■  
2 MỸ KIM RƯỞI 1  
SỐ nếu mua trọn  
8 năm 1996 - 04:  
96 số chỉ 240 mk.

### GIÁ ĐĂNG QUẢNG CÁO TRÊN KHỞI HÀNH

|                                                                                                                  |                                                 |                                                   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| NGUYỄN TRANG                                                                                                     | khổ 8 1/2 x 12":<br>■ Nếu đăng 2 kỳ trở lên,    | giá 100 mỹ kim / một kỳ.<br>giá 75 mỹ kim một kỳ. |
| NỬA TRANG,                                                                                                       | khổ 8 1/2 x 5 1/2",<br>■ Nếu đăng 2 kỳ trở lên, | giá 75 mỹ kim / một kỳ.<br>giá 50 mỹ kim một kỳ.  |
| MỘT PHẦN TƯ TRANG ĐÚNG,                                                                                          | khổ 4 1/4 x 5 1/2",<br>■ Nếu đăng 2 kỳ trở lên, | giá 50 mỹ kim một kỳ.<br>giá 35 mỹ kim một kỳ.    |
| MỘT PHẦN TƯ TRANG NĂM,                                                                                           | khổ 3 x 8 1/2",                                 | giá như 1/4 trang đúng.                           |
| MỘT PHẦN BA TRANG NĂM (trang chia ba):<br>■ Nếu đăng 2 kỳ trở lên,                                               |                                                 | giá 60 mỹ kim một kỳ.<br>giá 45 mỹ kim một kỳ.    |
| MỘT PHẦN BA TRANG ĐÚNG (tức là nguyên một cột báo trong trang<br>chia làm 3 cột), giá như một phần ba trang năm. |                                                 |                                                   |
| HAI PHẦN BA TRANG (tức là 2 cột):<br>■ Nếu đăng 2 kỳ trở lên,                                                    |                                                 | giá 85 mỹ kim một kỳ.<br>giá 65 mỹ kim một kỳ.    |
| MẶT TRONG BÌA SAU:                                                                                               |                                                 | 150 mỹ kim một kỳ                                 |
| BÌA SAU, 2 MÀU, CHỈ CÓ NỬA TRANG:<br>■ Hiện không còn.                                                           |                                                 | 100 mỹ kim một kỳ                                 |

### PHIẾU MUA DÀI HẠN **Khởi Hành**

- Để được tặng sách, vui lòng đặt mua một lúc tối thiểu 2 năm.
- Cuốn sách tôi muốn được tặng là: (chọn 1 trong danh sách):

Tôi tên:.....Tel:.....  
Địa chỉ:.....  
Tôi muốn (mua) (gia hạn) ■ 1 năm 12 số, từ số .....đến số.....  
hoặc ■ 2 năm 24 số, từ số .....đến số.....  
Kèm theo đây là ngân phiếu \$ 36.00 mỹ kim cho một năm,  
\$ 70.00 mỹ kim cho hai năm.

Ngày.....tháng.....năm ■ Ký tên:.....

■ Ngoài Hoa Kỳ báo gửi Airmail: **Giá Nă Đại: 55 mk một năm, cả báo và cước phí** (báo: 36 mk + cước phí: 19.20 mk, tính chẵn 55 mk). ■ **Ấu châu: 75 mk một năm, cả báo và cước phí** (báo: 36 mk + cước phí: 48 mk, chỉ tính 75 mk). ■ **Á, Úc: 80 mk một năm** (cước phí 4.80 mk một số). **Mua một số hay vài ba số tính theo giá ngoài bì, cộng thêm bưu phí.** ■ **Bìa để giá \$ 5 mk một số.**

Phiếu mua báo và ngân phiếu để tên Khởi Hành và gửi về:

**Khởi Hành P.O. BOX 670, MIDWAY CITY, CA. 92655**  
TEL: (714) 554-1886 ■ EMAIL: khoihanh@vinet.com





# Ánh Hồng

7 Courses of Beef Restaurant

10195 WESTMINSTER AVE. GARDEN GROVE, CA. 92843  
Điện thoại: (714) 537-5230

CHÁNH GỐC CỔNG XE LỬA SỐ 8 PHÚ NHUẬN  
SÁNG LẬP TỪ NĂM 1954  
NAY ĐÃ KHÔNG CÒN Ở VIỆT NAM NỮA

*Chuyên môn thức ăn thuần túy Việt Nam do chính  
chủ nhân **Bà Lê Văn Khá** trực tiếp điều khiển.*

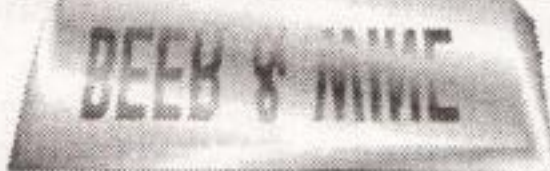
"Ánh Hồng chói rạng chân trời mới  
'Bò dốt' chui qua biển Thái Bình  
Nổi lại tình xưa đường lối cũ  
Còn đây hương vị vẫn y thình."

*Còn có thêm các món đặc biệt khác và một **wine list** đặc sắc.*



Gia Đình ÁNH HỒNG kính mời

## BEER & WINE



GIỜ MỞ CỬA:

7 NGÀY TRONG TUẦN

THỨ HAI ĐẾN THỨ NĂM: 4:00PM-9:30PM

THỨ SÁU & THỨ BẢY: 11:00AM-10:30PM

CHỦ NHẬT: 11:00AM-9:30PM

### SAN JOSE

1818 Tully Road # 150  
San Jose, CA. 95122  
(408) 270-1096

### ORANGE COUNTY

10195 Westminster Ave.  
Garden Grove, CA. 92843  
(714) 537-5230

### SAN FRANCISCO

808 Geary Ave  
San Francisco, CA. 94109  
(415) 885-5180

### LOS ANGELES

8748 E. Valley Blvd. # A  
Rosemead, CA 91770  
(818) 572-9805



# Khởi Hành

TẠP CHÍ NHẬN ĐỊNH SÁNG TÁC VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

AN ARTS AND LETTERS MONTHLY REVIEW

VIÊN LINH  
PUBLISHER, EDITOR-IN-CHIEF

mailing address:  
P.O. BOX 670  
MIDWAY CITY  
CALIF. 92655

PRESORTED STANDARD  
BULK RATE  
U.S. POSTAGE PAID  
HUNTINGTON BEACH CA  
PERMIT NO 2049



VOLUME IX ■ N° 104 ■ JUNE 2005 ■ năm mk

GIÁ 4.00MK

## TỰ LỰC

nhà sách của bạn

trân trọng  
giới thiệu

■ Nơi tập trung tất cả những loại sách cần có trong Tủ Sách Gia Đình của bạn: Văn, Thơ, Nhạc, Chính trị, Kinh tế, Xã hội, Tôn giáo, Nghiên cứu Phê bình Văn, Sử, Y học, Khoa học Kỹ thuật, Thẩm mỹ, Tử vi, Phong thủy, Tập quán, Giáo dục, cùng nhiều thứ khác.

■ Đây đủ các băng Video, CD, DVD, cát-xét ca nhạc nổi tiếng mọi loại vừa phát hành đã có bán

14318 BROOKHURST ST  
GARDEN GROVE, CA 92843  
TEL: 714/531-5290  
FAX: 714/531-2280

xin mời ghé trang nhà  
**website:**  
[www.tuluc.com](http://www.tuluc.com)  
**email:**  
[buybooks@tuluc.com](mailto:buybooks@tuluc.com)



**THƯƠNG ĐẾ KHÔNG BẮT BUỘC**  
AHMADOU KOUROUMA

Tác phẩm đoạt giải thưởng Văn Học Pháp Renaudot năm 2000. Ahmadou Kourouma, một nhà văn Phi châu da đen, đã lên tiếng cảnh báo qua sáng tác của ông, về những cuộc chiến tranh sắc tộc đã và đang tiếp tục hủy hoại các nước thuộc châu Phi vẫn còn oằn dưới sức nén của sự nghèo khó, tràn lan bệnh tật và thiếu tiến bộ để bày ra chân dung thể thảm của một phần lục địa châu Phi. Ông đã không ngần ngại sử dụng nhiều thành ngữ của các sắc tộc bản xứ để dẫn người đọc vào thế giới xa lạ này. Dầy 282 trang, giá 10 mỹ-kim.



**NGƯỜI KHẮC TÊN BIA MỘ**  
LÊ LUYẾN

Tuyển tập 12 truyện ngắn của một tác phẩm đầu tiên, sử dụng hai thể loại: xã hội và lịch sử. Nhưng hầu như tất cả đều xảy ra trong một thời ly loạn, của giai đoạn nhà Tây Sơn hay sau này ở Miền Nam. Đó là những truyện: Song sinh số phận, Chiếc áo cưới của Mẹ, Tâm tình với Quảng Ngãi, Người khắc tên bia mộ, Tiết tháo của nhà Nho, Người đàn bà sau cuộc chiến, Kẻ bội tín, Tập bản thảo cuối cùng, Người xưa, Thuyền trôi. Ngày đối sáng, Thần tượng. Tất cả sẽ góp vào sự ghi nhận một giai đoạn của đời sống này. Dầy 344 trang, giá 18 mk.



**NHỮNG CA KHÚC DẪN THÂN**  
XUÂN ĐIỂM

Gồm những sáng tác về Lịch sử, Đấu tranh, Tù ca, Quân ca, Tuổi trẻ, Tôn giáo, Quê hương, Tình người. Xuân Điểm là một nhạc sĩ quen thuộc với những hoạt động trình diễn âm nhạc quần chúng tại Hoa Kỳ. Ông xuất thân là nhạc sĩ trong ban Đại Hòa Tấu Trường Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ Sài Gòn. Ông viết nhạc từ 1963, sáng tác và phổ thơ trên 150 ca khúc qua những đề tài trên và thực hiện 12 CD nhạc. Hiện là Trưởng Ban Tù Ca Nam California với cây đàn banjo làm bằng vỏ bom trong trại tù CS sau 75. Khổ lớn, 130 trang, giá 15 mk.



**VIỆT NAM, Cộng đồng Người Việt Tị Nạn trên Thế giới: 75-04**

Sách phân ra hai tập: Việt và Anh ngữ, chia ra hai phần, mỗi phần có từ 5 đến 6 chương. Đây là một tài liệu lịch sử về nguyên nhân của cuộc tị nạn lớn nhất ra khỏi đất nước từ khi người Việt dựng nước, tàn ra lập nghiệp trên các quốc gia lớn trên thế giới như Hoa Kỳ, Úc, Pháp; có mặt trên hầu hết các Châu lục của trái đất. Sách cung cấp cho người đọc, nhằm vào thế hệ di sản, một sự hiểu biết tổng quát và chính xác về số phận dân Việt trong chế độ CS, từ vụ Cải Cách Ruộng Đất đẫm máu ở Miền Bắc cho tới các trại tù ở MN. Hơn 400 trang giấy láng, giá 20 mk.